HDSD
GIAO DỊCH PHÁI SINH
KB-ABLE

Mục Lục

I. GIỚI THIỆU **4**

1. Mục đích ***4***
2. Mô tả chung ***4***

II. TÀI KHOẢN KHÁCH HÀNG **4**

1. Đăng nhập hệ thống ***4***
2. Quên mật khẩu ***5***
3. Thông tin tài khoản ***6***

3.1. Thông tin tài khoản 6
3.2. Đổi mật khẩu 7

4. Đăng xuất ***8***
5. Đổi ngôn ngữ ***8***

III. TỔNG QUAN GIAO DIỆN **9**

1. Tab Giao Dịch ***9***

1.1. Thanh menu: 10
1.2. Khung chỉ số 11
1.3. Khung bảng giá 11
1.4. Khung cài đặt mã CK, báo động giá và danh mục quan tâm 12
1.5. Khung đặt lệnh 14
1.6. Khung tra cứu 14
1.7. Khung Danh mục quan tâm, báo động giá, xếp hạng 15
1.8. Khung khớp lệnh, lịch sử 18

2. Tab Biểu đồ ***19***

2.1. Giao diện tab biểu đồ 19
2.2. Biểu đồ 1 mã chứng khoán 19
2.3. Khung tra cứu 19
2.4. Khung menu ẩn 20

3. Tab Bảng giá ***20***

3.1. Giao diện Tab Bảng Giá 20
3.2. Form đặt lệnh thường tại bảng giá 21
3.3. Form đặt lệnh nhanh tại Tab Bảng Giá 21
3.4. Số dư tiền, vị thế mở, sổ lệnh thường 21

4. Tab Tài khoản ***22***

4.1. Giao diện tab Tài Khoản 22
4.2. Nút đặt lệnh trong tab Tài Khoản 22
4.3. Mục Giao Dịch Tiền 22
4.4. Mục Quản Lý Tài Khoản 23
4.5. Mục Báo Cáo 23
4.6. Mục Thông tin tài khoản 24
4.7. Mục xác nhận lệnh 24

IV. Chi tiết các Chức năng lệnh **25**

1. Lệnh Mua/Bán thông thường ***25***

1.1. Đặt lệnh 25
1.2. Sửa lệnh 28
1.3. Hủy lệnh 32

2. Lệnh nhanh ***36***

2.1. Đặt lệnh 36
2.2. Sửa lệnh nhanh 40
2.3. Hủy lệnh nhanh 42

3. Lệnh dừng và dừng giới hạn ***44***

3.1. Đặt lệnh 44
3.2. Sửa lệnh 55
3.3. Hủy lệnh Dừng và Dừng giới hạn 57

V. CHI TIẾT CÁC CHỨC NĂNG KHÁC **60**

1. Giao dịch tiền: ***60***

1.1. Nộp tiền 60
1.2. Rút tiền 64
1.3. Tất toán nợ thấu chi 66

2. Quản lý tài khoản ***67***

2.1. Tổng hợp tài khoản 67
2.2. Số Dư Tiền 68
2.3. Chứng khoán ký quỹ 68

3. Báo Cáo ***69***
4. Xác nhận lệnh ***72***

I. GIỚI THIỆU

1. Mục đích

Tài liệu này được sử dụng để đào tạo về kênh giao dịch trực tuyến phái sinh mới KB-ABLE cho các thành viên của KBSV

2. Mô tả chung

Tài liệu này mô tả các chức năng giao dịch phái sinh online trên kênh KB-ABLE của khách hàng.

II. TÀI KHOẢN KHÁCH HÀNG

1. Đăng nhập hệ thống

- Truy cập vào đường link: **"kbable.kbsec.com.vn"**
- Truy nhập vào màn hình đăng nhập hệ thống:

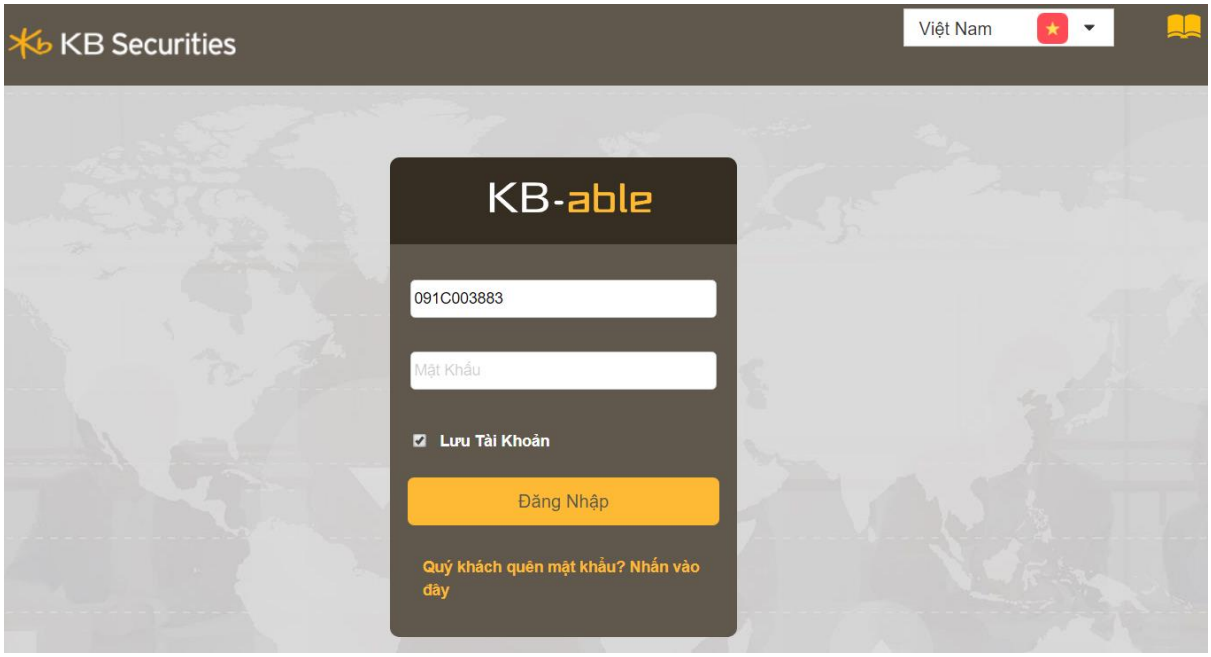

Nhập thông tin:

- **Tài khoản**: Tài khoản giao dịch chứng khoán của khách hàng tại KBSV
- **Mật khẩu**: Mật khẩu đăng nhập tài khoản của khách hàng.
- **Lưu tài khoản:** Để ghi nhớ tên tài khoản cho lần đăng nhập tiếp theo.
- Sau khi nhập đủ Tài khoản và Mật khẩu, nhấn Enter hoặc Click nút Đăng Nhập

Đăng nhập thành công: xuất hiện màn hình khung chung của cả giao dịch phái sinh và giao dịch chứng khoán cơ sở

>>Quay về mục lục

- Để vào web giao dịch online phái sinh: sau khi **Đăng Nhập** Khách hành chọn tiểu khoản **Phái Sinh** (đuôi DS)

2. Quên mật khẩu

Mô tả: Khách hàng quên mật khẩu đăng nhập có thể reset lại mật khẩu trên hệ thống KB-ABLE.

Bước 1. Click vào **"Quý khách quên mật khẩu? Nhấn vào đây"** tại màn hình đăng nhập của hệ thống:

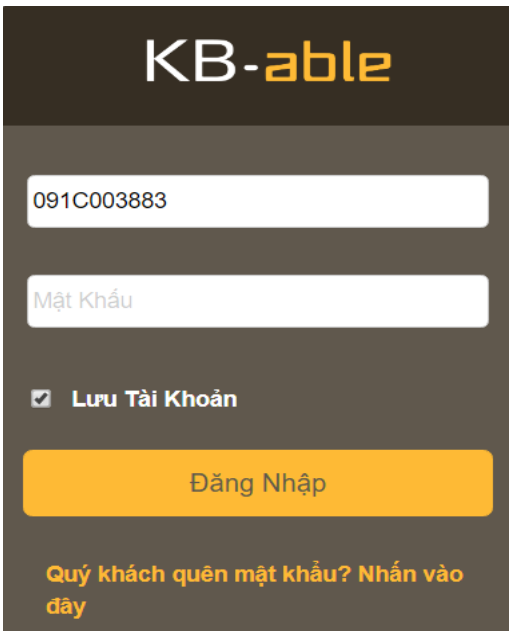

Bước 2. Nhập các thông tin:

- Tài khoản: Số tài khoản giao dịch chứng khoán của khách hàng.
- Số CMND/CCCD: Số CMND/Hộ chiếu của khách hàng.
- Di động: Số điện thoại di động đăng ký nhận thông báo.
- Email: Email khách hàng đăng kí nhận thông báo.

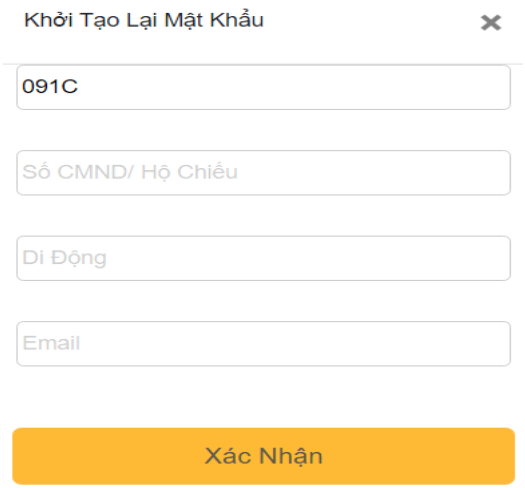

>>Quay về mục lục

Bước 3: Click vào nút Xác Nhận

Thực hiện thành công, hệ thống sẽ hiện ra thông báo và gửi mật khẩu đăng nhập mới qua email và SMS cho khách hàng.

3. Thông tin tài khoản

Khách hàng có thể xem và thay đổi thông tin tài khoản đang đăng nhập bằng cách:

- Từ biểu tượng cá nhân chọn

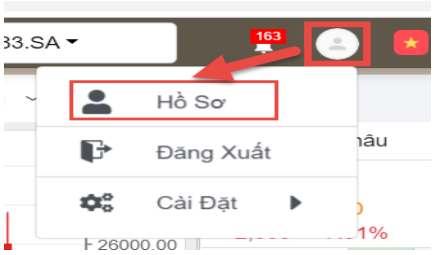

3.1. Thông tin tài khoản

- Chọn mục Hồ Sơ

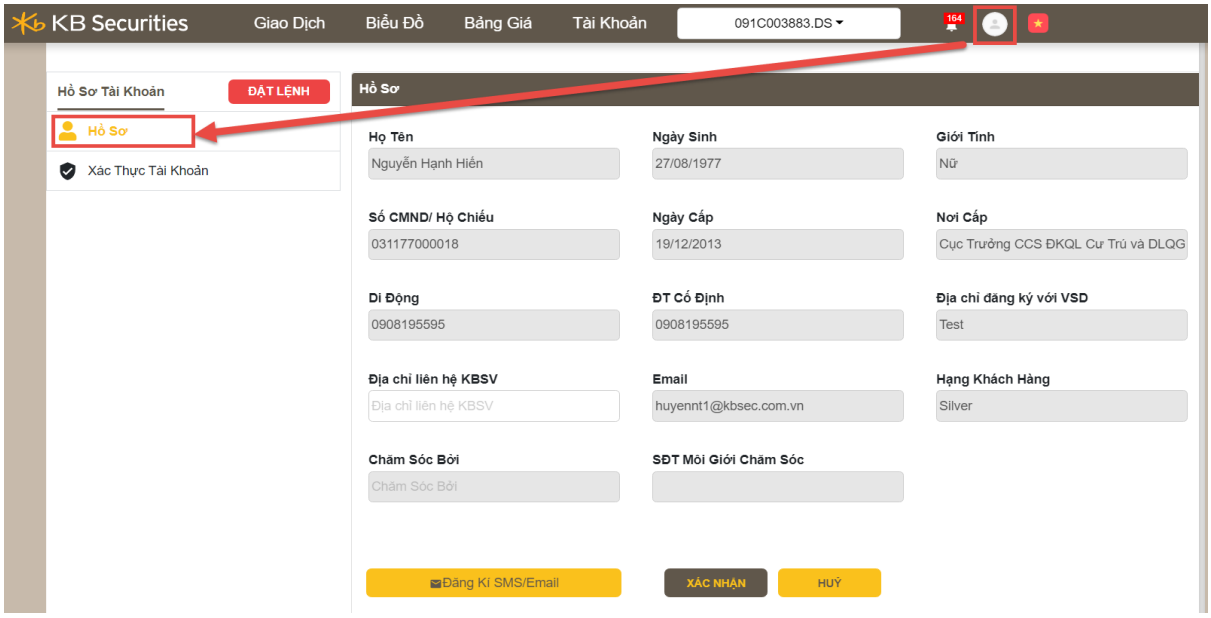

- Hoặc trên tab **Tài Khoản** chọn **Thông tin tài khoản / Thông tin tài khoản**

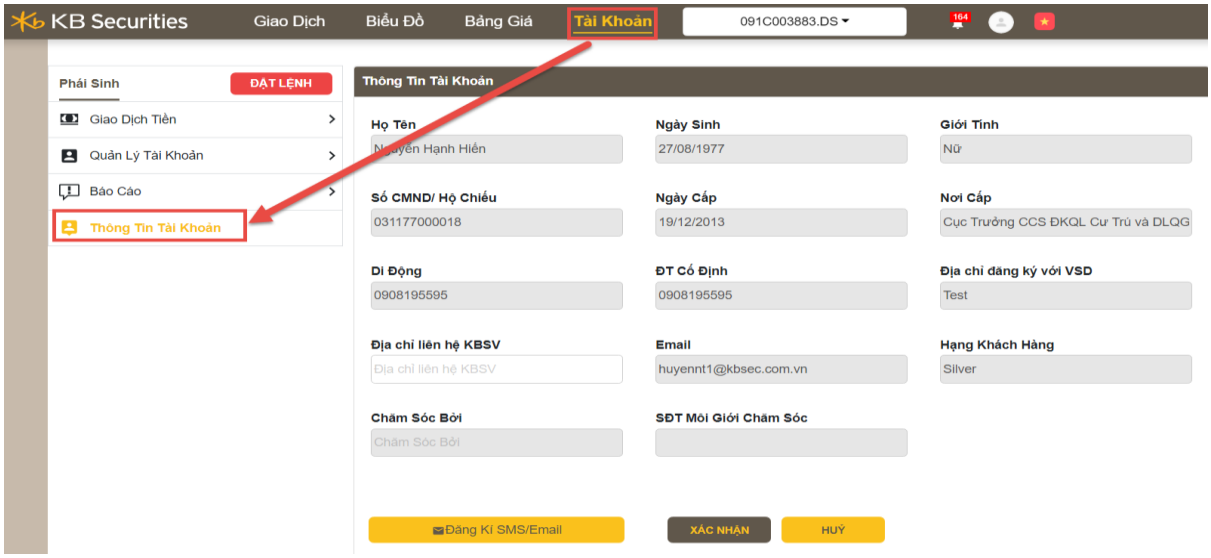

>>Quay về mục lục

➢ Khách hàng chỉ có thể thay đổi thông tin về địa chỉ tại khung

➢ Khách hàng có thể hủy đăng ký SMS hoặc email đang nhận tại khung Đăng Kí SMS/Email

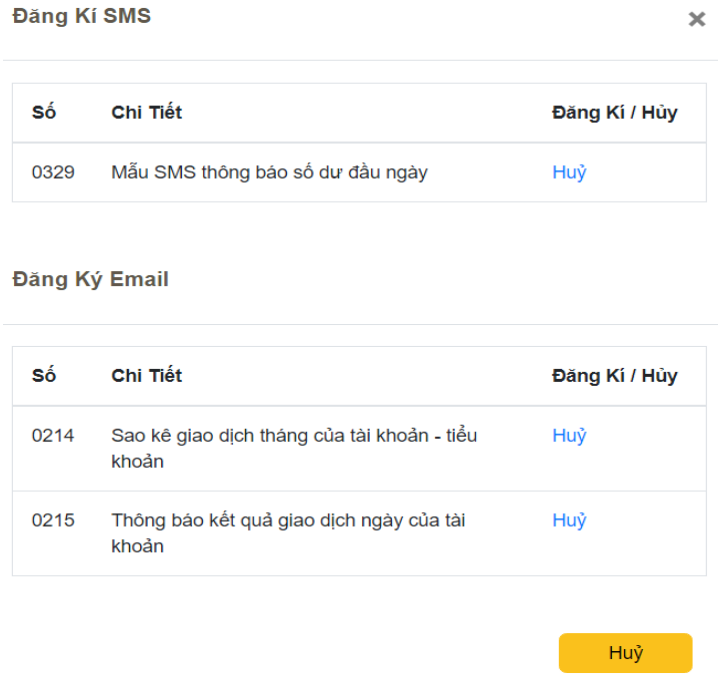

➢ Nhấn nút Huỷ SMS hoặc email không muốn nhận từ KBSV

- Nhấn nút XÁC NHẬN để hoàn tất

3.2. Đổi mật khẩu

❖ **Chọn mục** Xác Thực Tài Khoản

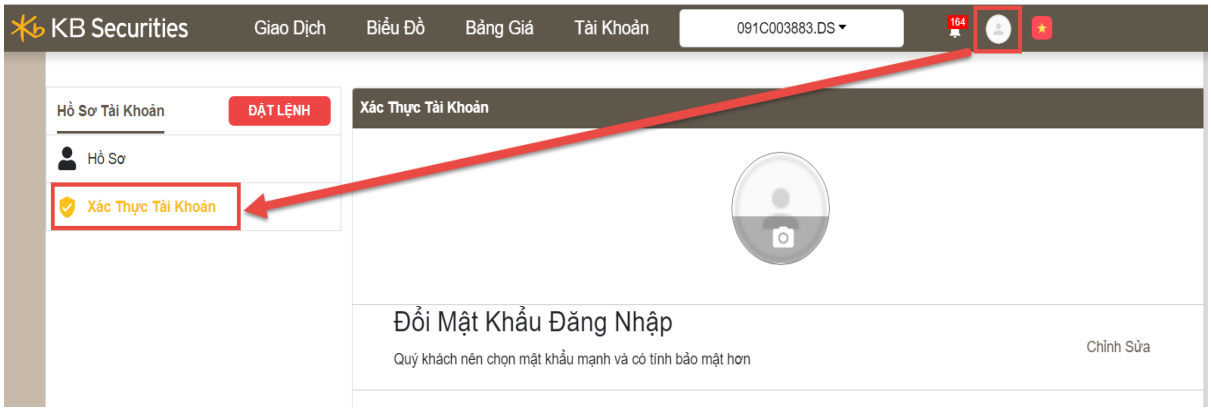

>>Quay về mục lục

- Nhấn nút Chỉnh Sửa xuất hiện màn hình xác thực tài khoản

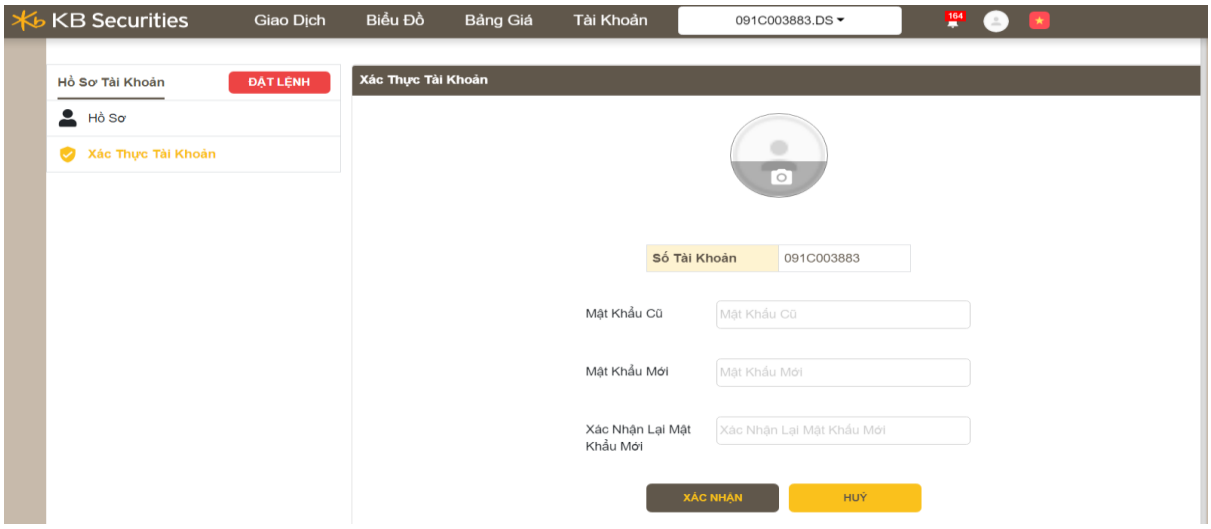

- ➢ Nhập mật khẩu cũ đang sử dụng Mật Khẩu Cũ
- ➢ Nhập mật khẩu mới muốn thay đổi Mật Khẩu Mới
- ➢ Nhập lại mật khẩu mới Xác Nhận Lại Mật Khẩu Mới
- ➢ Thay đổi mật khẩu và nhấn nút GỬI để hoàn tất đổi mật khẩu hoặc HUỶ để giữ nguyên mật khẩu cũ.

4. Đăng xuất

Bước 1: Từ biểu tượng cá nhân chọn Đăng xuất

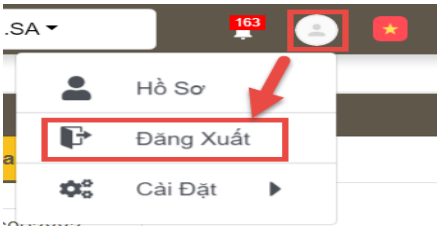

Bước 2: Xuất hiện xác nhận đăng xuất

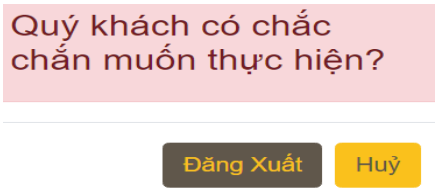

Bước 3: Nhấn nút Huỷ để ở lại trang web và tiếp tục sử dụng hoặc Đăng Xuất để thoát khỏi trang web

5. Đổi ngôn ngữ

- Trên thannh menu, nhấn vào biểu tượng để chọn ngôn ngữ hiển thị:

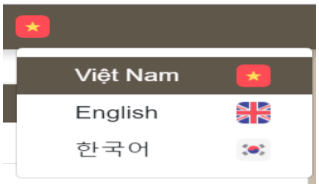

>>Quay về mục lục

III. TỔNG QUAN GIAO DIỆN

1. Tab Giao Dịch

Giao diện của Tab giao dịch:

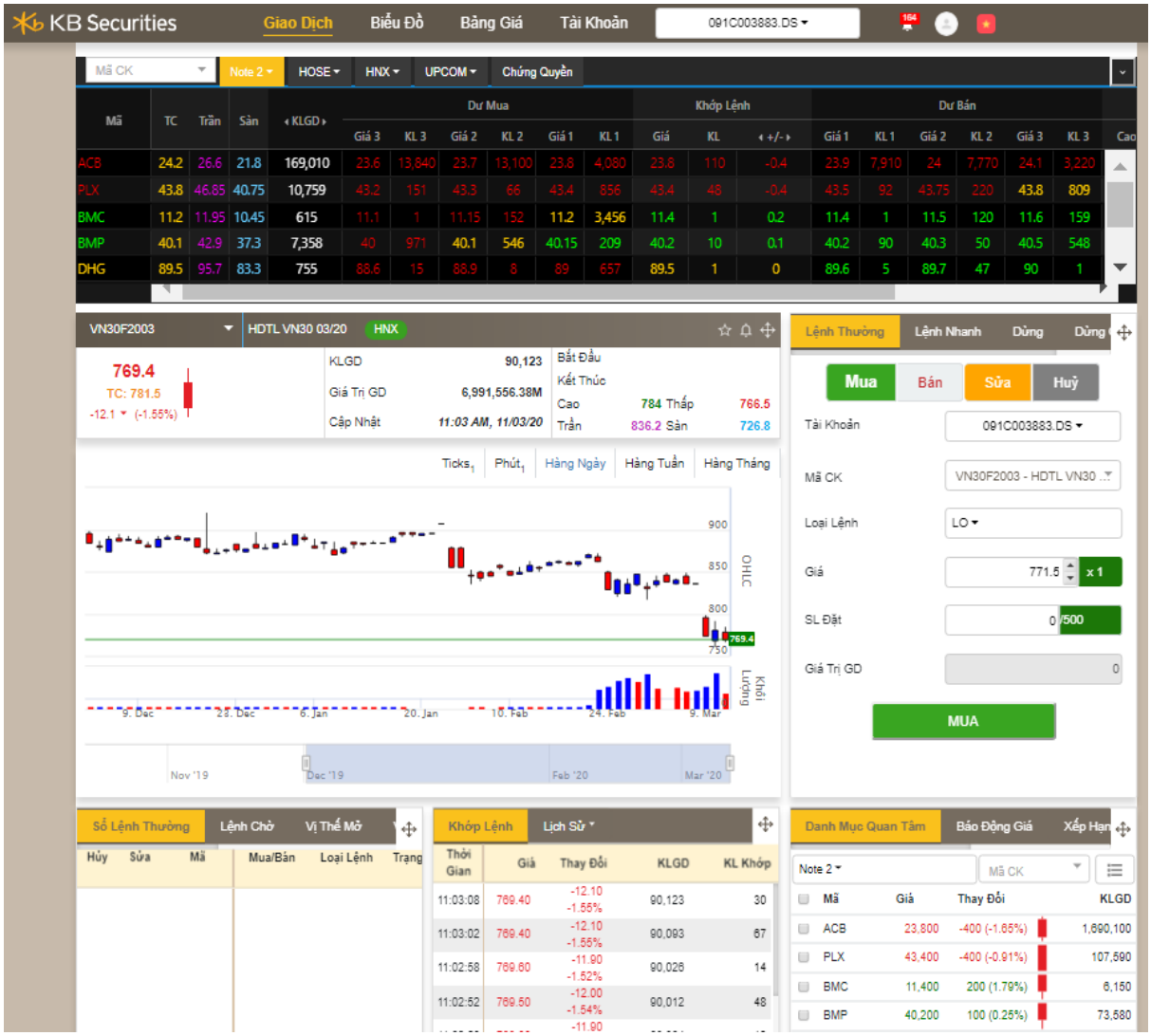

>>Quay về mục lục

Khách hàng có thể nhấn vào biểu tượng tại góc các mục để sắp xếp và di chuyển theo thứ tự mong muốn.

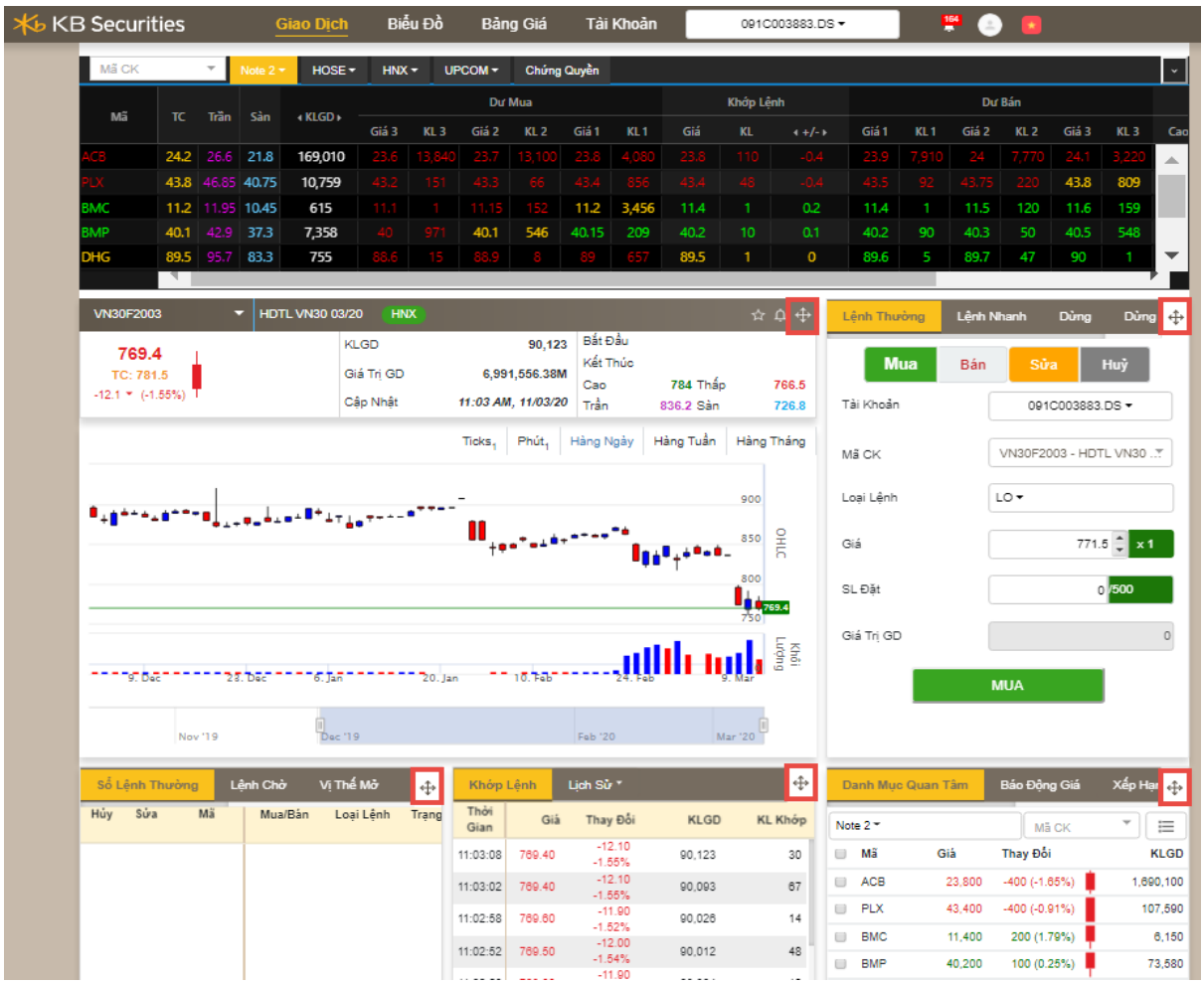

Giao diện gồm 8 thành phần chính:

1.1. Thanh menu:

Gồm: Giao Dịch, Biểu Đồ, Bảng Giá, Tài khoản, Thông báo, Hồ sơ, ngôn ngữ

- Khung đổi tiểu khoản: Click vào ô 091C003883.DS trên thanh menu để đổi tiểu khoản

- Thông báo: click vào xuất hiện các thông báo đã lưu

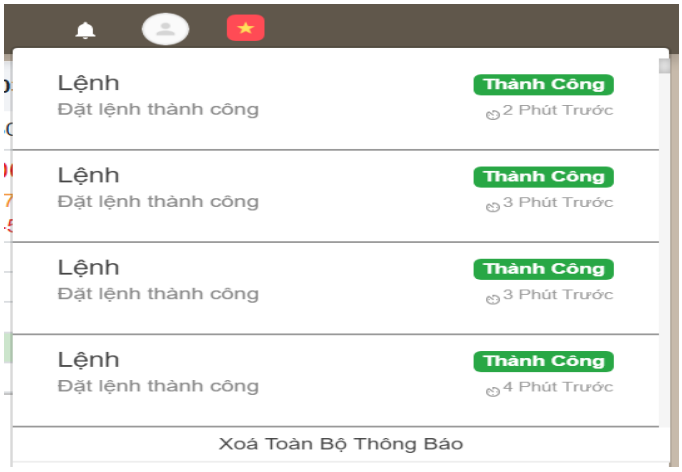

>>Quay về mục lục

- Hồ sơ: click vào biểu tượng

- Mục Hồ Sơ hiển thị thông tin của khách hàng: Hồ sơ khách hàng và xác thực tài khoản:

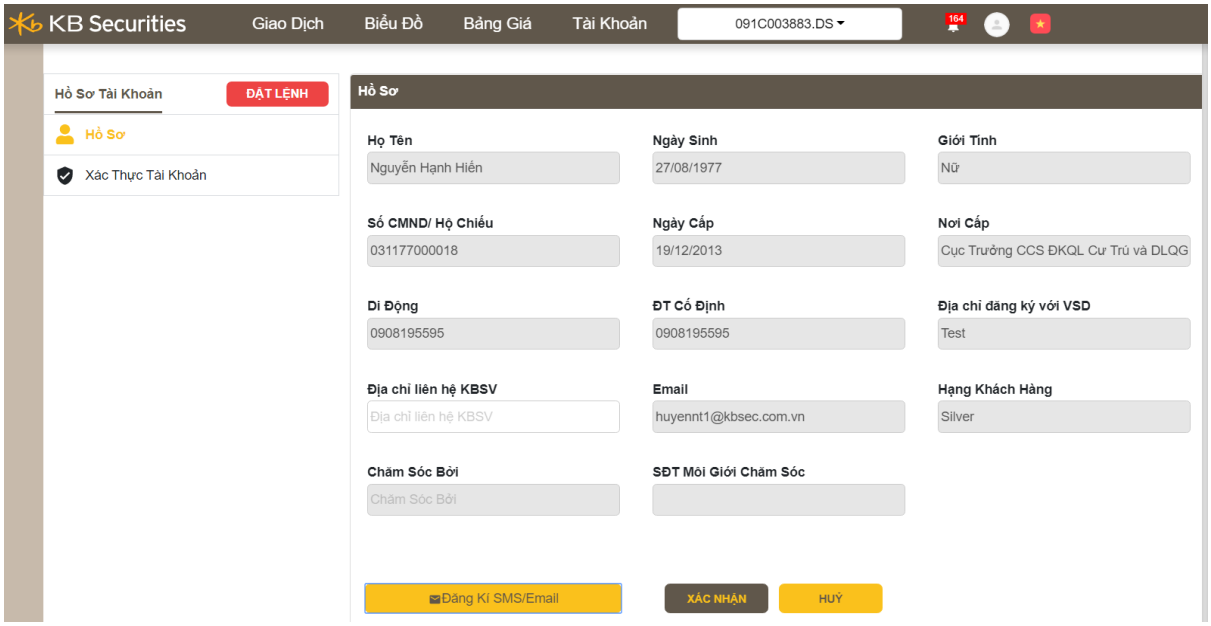

Khách hàng có thể đăng ký email trực tuyến với KBSV qua mục: Đăng Kí SMS/Email

1.2. Khung chỉ số

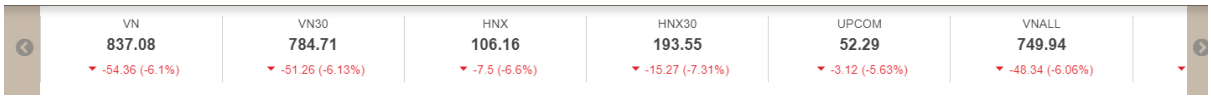

Chọn ẩn hiện khung chỉ số:

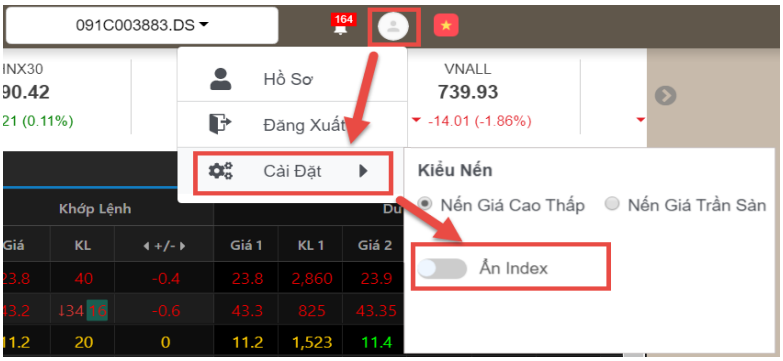

1.3. Khung bảng giá

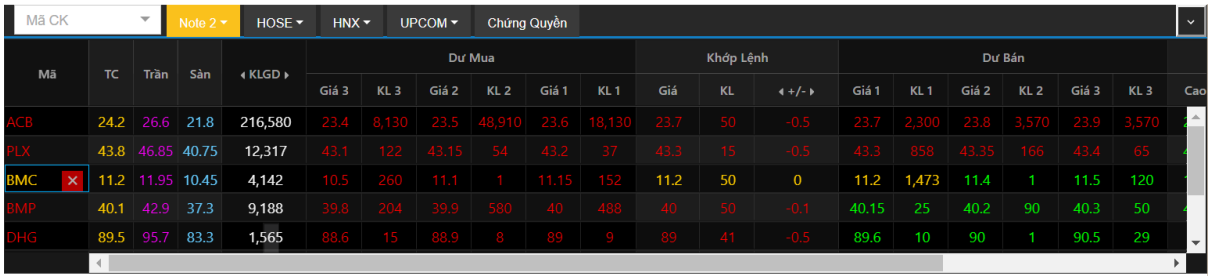

>>Quay về mục lục

- Khách hàng có thể nhấn nút để ẩn khung bảng giá

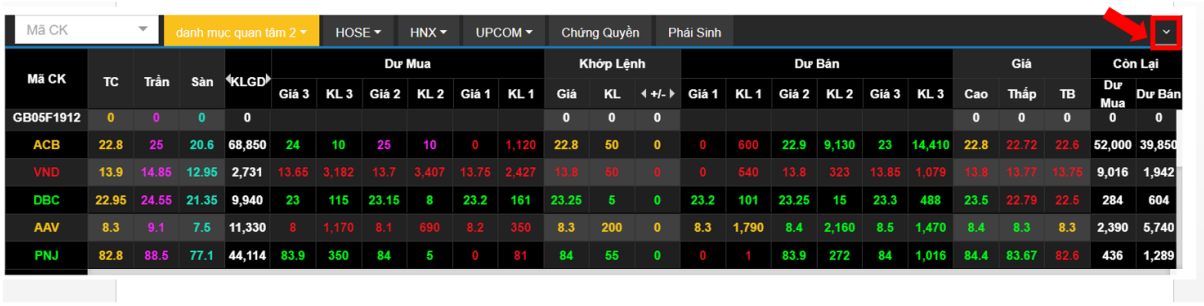

Mã CK	TC	Trần	Sàn	KLGD	Dư Mua						Khớp Lệnh			Dư Bán						Giá			Còn Lại	
					Giá 3	KL 3	Giá 2	KL 2	Giá 1	KL 1	Giá	KL	+/-	Giá 1	KL 1	Giá 2	KL 2	Giá 3	KL 3	Cao	Thấp	TB	Dư Mua	Dư Bán
GB05F1912	0	0	0	0							0	0	0							0	0	0	0	0
ACB	22.8	25	20.6	68,850	24	10	25	10	0	1,120	22.8	50	0	0	600	22.9	9,130	23	14,410	22.8	22.72	22.6	52,000	39,850
VND	13.9	14.85	12.95	2,731	13.65	3,182	13.7	3,407	13.75	2,427	13.8	50	0	0	540	13.8	323	13.85	1,079	13.8	13.77	13.75	9,016	1,942
DBC	22.95	24.55	21.35	9,940	23	115	23.15	8	23.2	161	23.25	5	0	23.2	101	23.25	15	23.3	488	23.5	22.79	22.5	284	604
AAV	8.3	9.1	7.5	11,330	8	1,170	8.1	690	8.2	350	8.3	200	0	8.3	1,790	8.4	2,160	8.5	1,470	8.4	8.3	8.3	2,390	5,740
PNJ	82.8	88.5	77.1	44,114	83.9	350	84	5	0	81	84	55	0	0	1	83.9	272	84	1,016	84.4	83.67	82.6	436	1,289

1.4. Khung cài đặt mã CK, báo động giá và danh mục quan tâm

- Giao diện khung thông tin mã chứng khoán

❖ Chọn mã chứng khoán

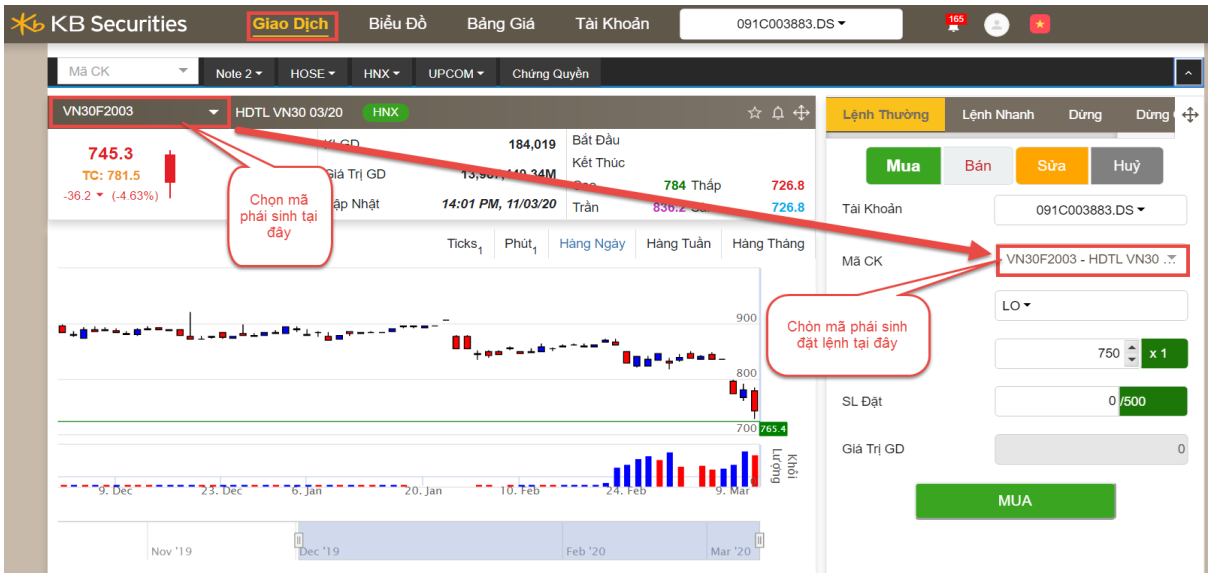

Khi khách hàng chọn mã chứng khoán trên khung thông tin này thì mã chứng khoán cũng sẽ tự động điền mã chứng khoán form đặt lệnh và biểu đồ 1 mã chứng khoán tại tab Biểu đồ.

>>Quay về mục lục

❖ **Cài đặt báo động giá**:

- Nhấn trên đầu mục để cài đặt điều kiện báo động của mã chứng khoán đã chọn

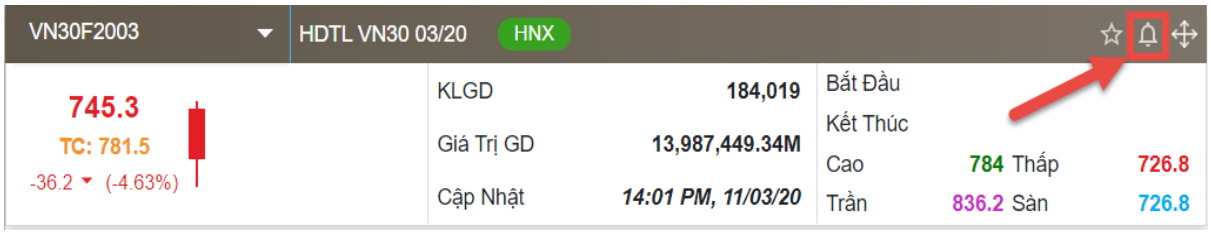

- Nhập mức giá báo động hoặc tỉ lệ thay đổi, tùy chọn báo động và nhấn nút Tạo Mới

- Hoặc giữ chuột vào đường màu xanh trên đồ thị, di chuyển lên xuống để chọn mức giá mong muốn, hệ thống sẽ tự động cập nhật tỉ lệ thay đổi

- Cài đặt báo động giá thành công sẽ popup thông báo, và báo động giá xuất hiện vào khung "**Báo Động Giá**"

❖ **Danh mục quan tâm:**

- Nhấn vào biểu tượng để đưa mã chứng khoán đã chọn vào **Danh mục quan tâm**

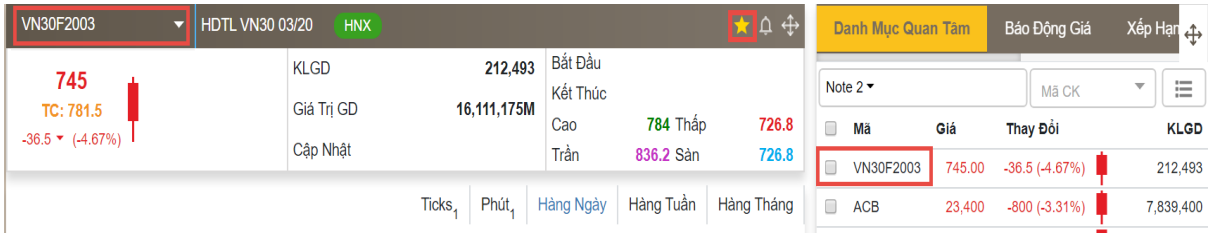

>>Quay về mục lục

1.5. Khung đặt lệnh

Gồm: khung lệnh nhanh, lệnh thường, Dừng, Dừng giới hạn

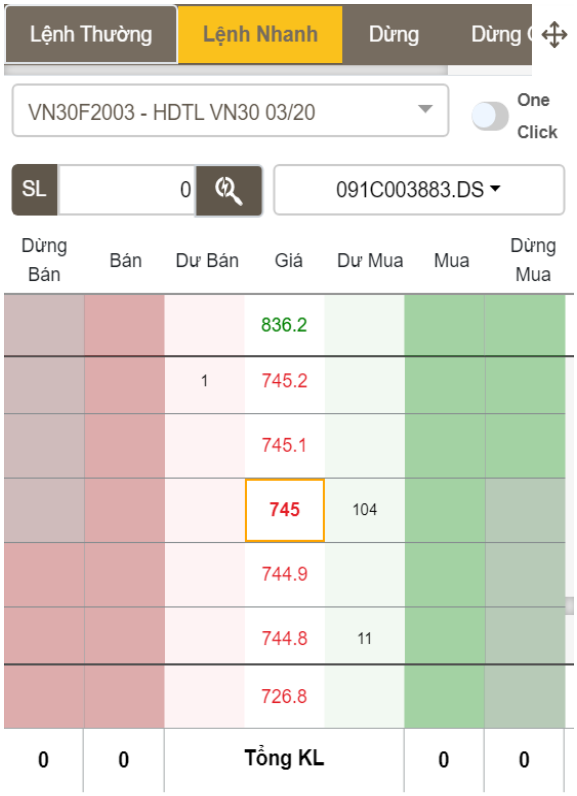

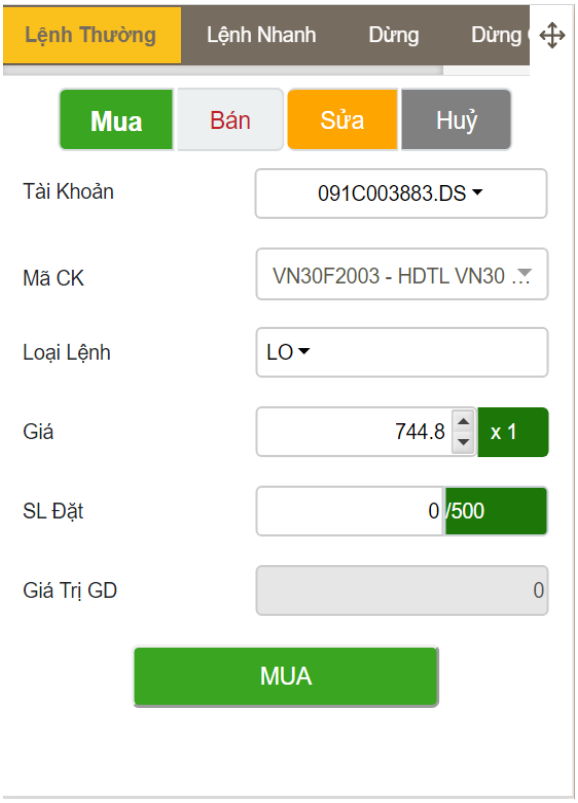

1.6. Khung tra cứu

Bao gồm: Sổ lệnh thường, Lệnh chờ, Sổ lệnh khớp, Vị thế mở, Vị Thế đóng, Lịch sử lệnh dừng, Số dư tiền, xác nhận lệnh.

>>Quay về mục lục

1.7. Khung Danh mục quan tâm, báo động giá, xếp hạng

Gồm Danh mục quan tâm, báo động giá, xếp hạng, tin tức, dịch vụ tài chính

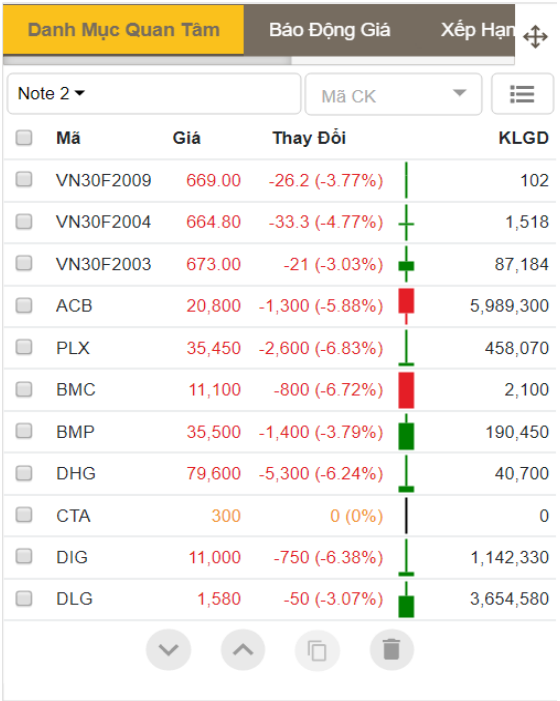

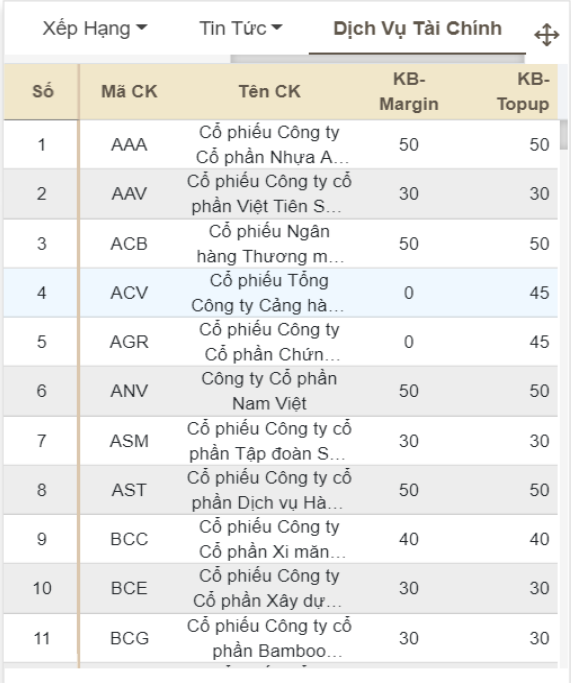

❖ **Danh mục quan tâm:**

- Nhập mã chứng khoán tại **Mã CK** để đưa mã chứng khoán vào danh mục quan tâm

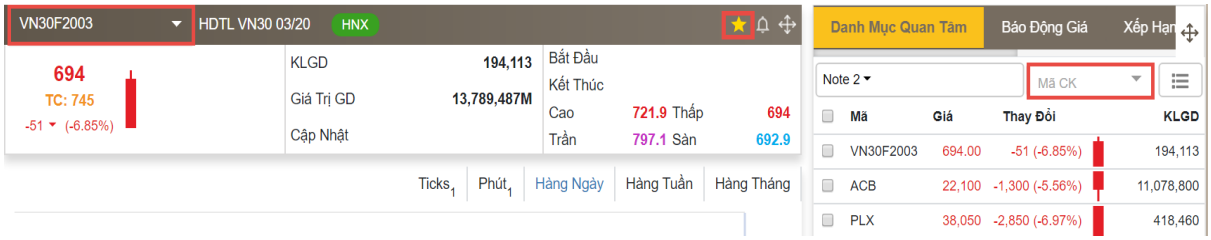

- Sắp xếp, sao chép, xóa danh mục quan tâm:

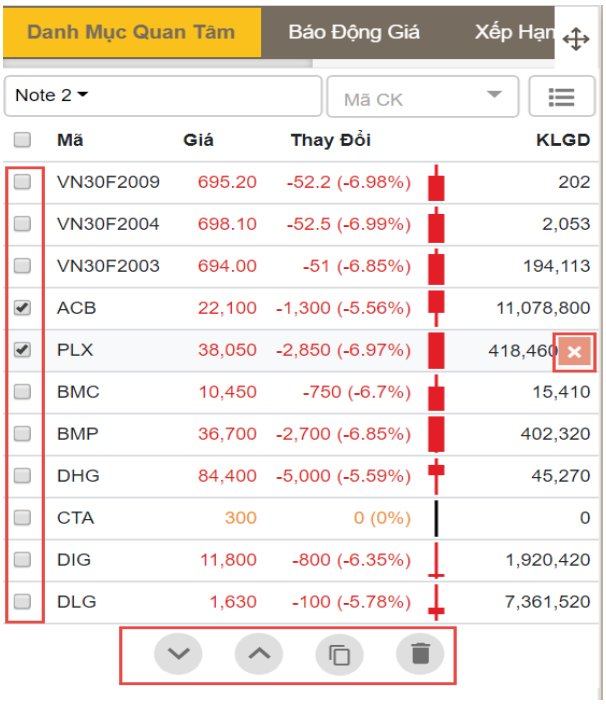

>>Quay về mục lục

✓ Tick vào để chọn mã chứng khoán

✓ Tick để di chuyển mã xuống cuối danh sách

✓ Tick để di chuyển mã lên đầu danh sách hoặc giữ và kéo chuột lên xuống vào mã chứng khoán

✓ Tick để sao chép mã chứng khoán sang danh sách ưa thích khác

✓ Tick để xoá mã chứng khoán hoặc nhấp

- Quản lý danh mục quan tâm

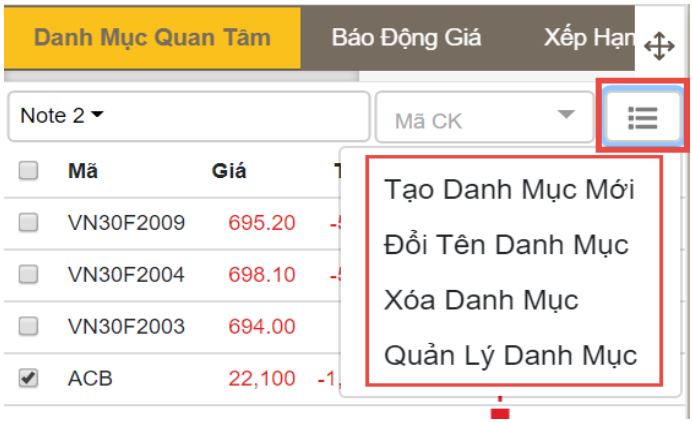

✓ Tick hiển thị các mục: Tạo danh mục mới, Đổi tên danh mục, Xóa Danh mục, Quản lý danh mục

✓ Click **Quản Lý Danh Mục** để vào mục Quản lý tất cả các Danh mục quan tâm

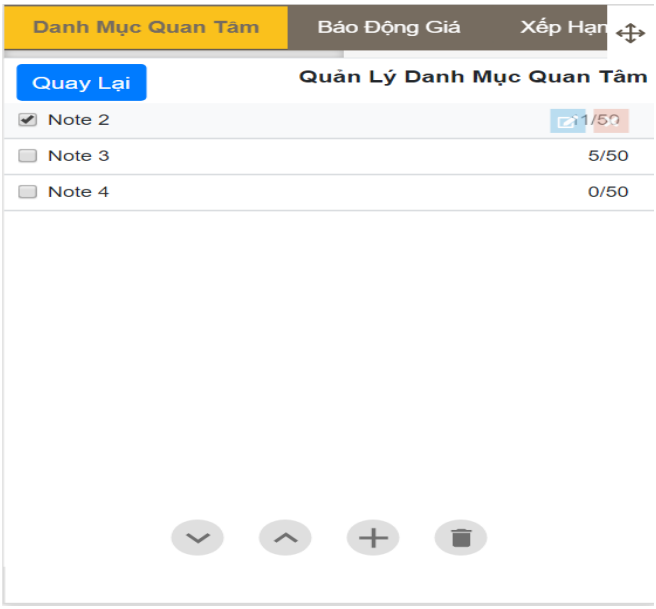

✓ Tick vào ô trống để chọn Danh mục

✓ Click để di chuyển Danh mục xuống cuối

✓ Click để di chuyển Danh mục lên đầu hoặc giữ và kéo chuột lên xuống vào Danh mục

✓ Click để tạo thêm Danh mục

✓ Click để xoá Danh mục hoặc nhấp

✓ Click để chỉnh sửa tên Danh mục.

>>Quay về mục lục

❖ **Báo động giá:**

- Trong khung Báo Động Giá:

- Chọn mã chứng khoán nhấn sau khi chỉnh sửa nhấn nút Cập Nhật để chỉnh sửa điều kiện báo động giá:

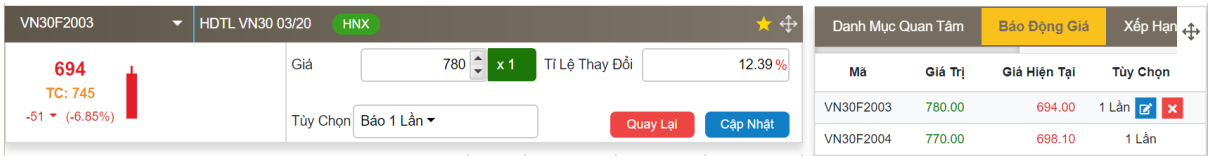

- Nhấn để xoá Báo động giá

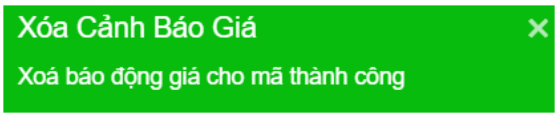

❖ **Xếp hạng:**

Xếp hạng cổ phiếu tăng giảm theo sàn giao dịch.

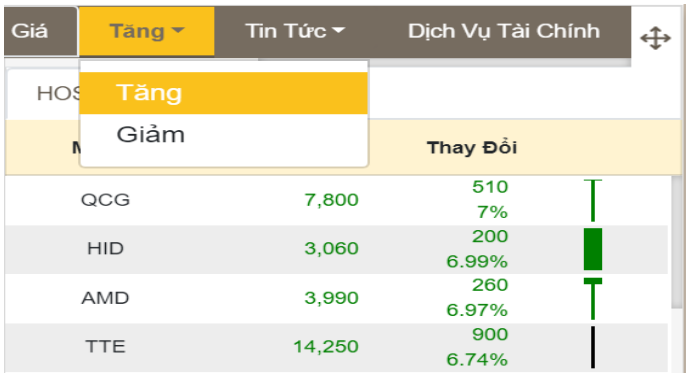

❖ Tin tức: gồm tin CK, tin quan tâm và tin thị trường

- Tin CK: tin tức theo mã chứng khoán
- Tin quan tâm: tin tức liên quan đến mã chứng khoán trong danh mục quan tâm
- Tin thị trường: tin tức liên quan đến thị trường

>>Quay về mục lục

❖ **Dịch vụ tài chính:**

Thông tin dịch vụ tài chính của KBSV: danh mục margin và tỉ lệ margin

Giá | Xếp Hạng | Tin Tức | Dịch Vụ Tài Chí

Số	Mã CK	Tên CK	KB-Margin	KB-Topup
1	AAA	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Nhựa A...	50	50
2	AAV	Cổ phiếu Công ty cổ phần Việt Tiên S...	30	30
3	ACB	Cổ phiếu Ngân hàng Thương m...	50	50
4	ACV	Cổ phiếu Tổng Công ty Cảng hà...	0	45
5	AGR	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứn...	0	45
6	ANV	Công ty Cổ phần Nam Việt	50	50

1.8. Khung khớp lệnh, lịch sử.

❖ **Khớp lệnh:**

Hiển thị thông tin khớp lệnh của mã chứng khoán trên thị trường trong ngày bao gồm: thời gian, giá, tỉ lệ thay đổi mức giá, khối lượng giao dịch, khối lượng khớp

Khớp Lệnh | Lịch Sử

Thời Gian	Giá	Thay Đổi	KLGD	KL Khớp
11:00:38	694.90	6.50 0.94%	79	1
10:59:28	694.80	6.40 0.93%	78	1
10:58:32	694.10	5.70 0.83%	77	1
10:58:24	694.00	5.60 0.81%	76	1
10:55:32	693.00	4.60 0.67%	75	2
10:54:30	693.50	5.10 0.74%	73	1
10:49:50	692.00	3.60 0.52%	72	1

❖ **Lịch sử:**

Thể hiện lịch sử giao dịch của mã chứng khoán gồm: ngày giao dịch, giá, tỉ lệ thay đổi, khối lượng giao dịch, giá trị giao dịch Theo ngày, tuần, và tháng.

Khớp Lệnh | Hàng Ngày

Hàng Ngày
Hàng Tuần
Hàng Tháng

Ngày				Giá Trị GD(Triệu)
17/03/2020	67			0
16/03/2020	67			0
13/03/2020	673.00	-21.00 -3.03%	87,184	5,858,488
12/03/2020	694.00	-51.00 -6.85%	194,113	13,789,487
11/03/2020	745.00	-36.50 -4.67%	212,493	16,111,175
10/03/2020	781.50	7.40 0.96%	207,615	16,159,743
09/03/2020	774.10	-58.20 -6.99%	131,999	10,401,990
06/03/2020	836.00	0.00 0%	107,321	8,882,684
05/03/2020	836.00	-5.10 -0.61%	105,182	8,876,677
04/03/2020	841.10	3.10 0.37%	123,322	10,333,052
03/03/2020	838.00	-1.60 -0.19%	0	0
02/03/2020	839.60	9.50 1.14%	118,761	9,961,184

>>Quay về mục lục

2. Tab Biểu đồ

2.1. Giao diện tab biểu đồ

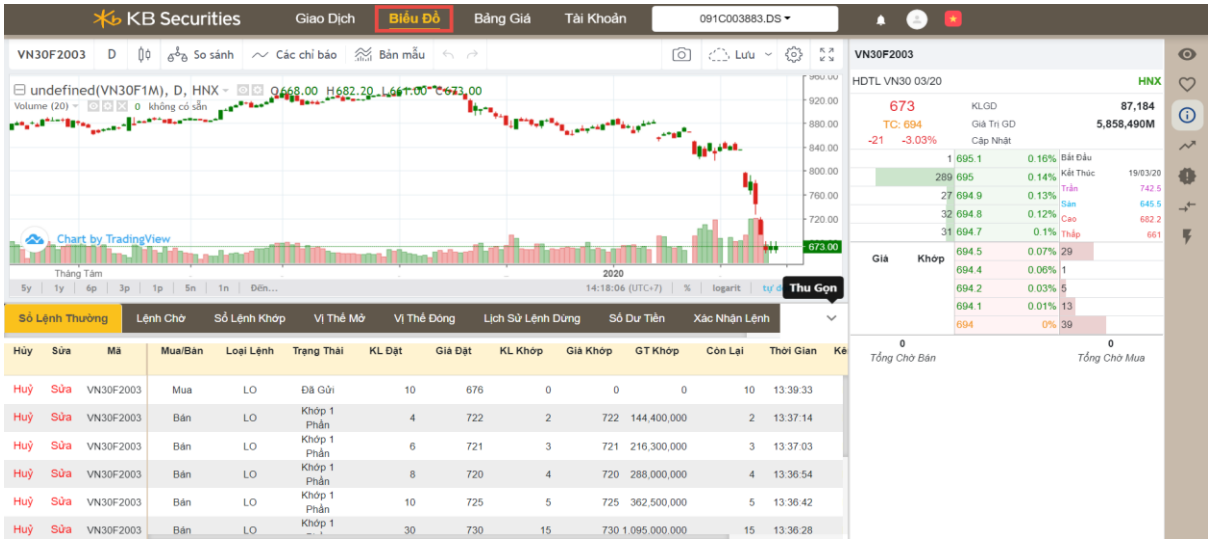

2.2. Biểu đồ 1 mã chứng khoán

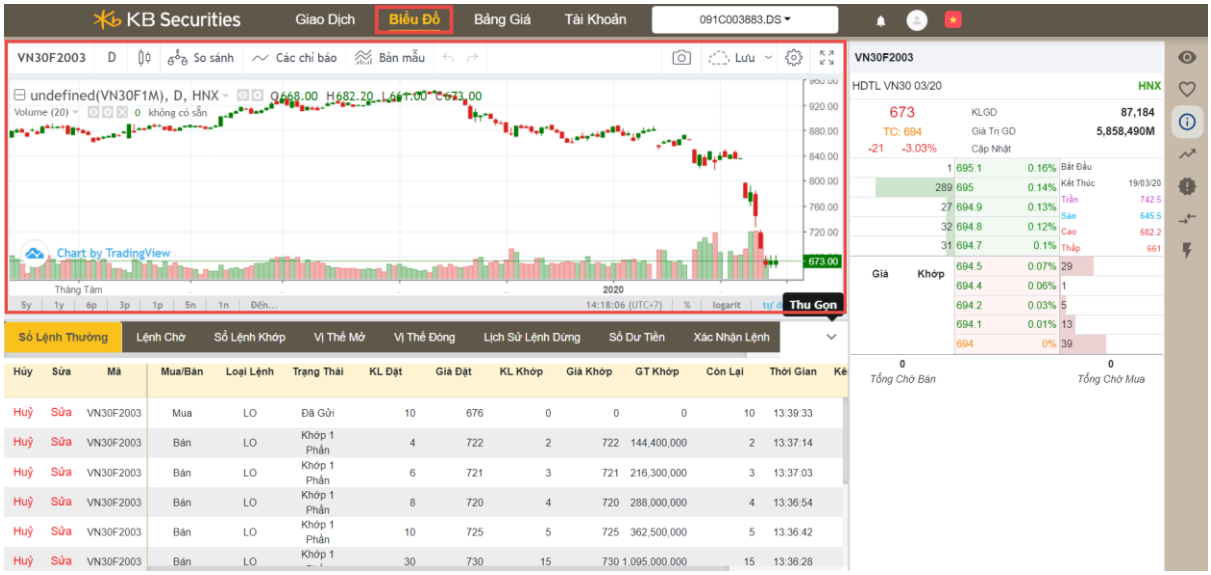

2.3. Khung tra cứu

Gồm: Sổ Lệnh Thường, Lệnh Chờ, Sổ Lệnh Khớp, Vị Thế Mở, Vị Thế Đóng,Lịch Sử Lệnh Dừng, Số Dư Tiền, Xác Nhận Lệnh

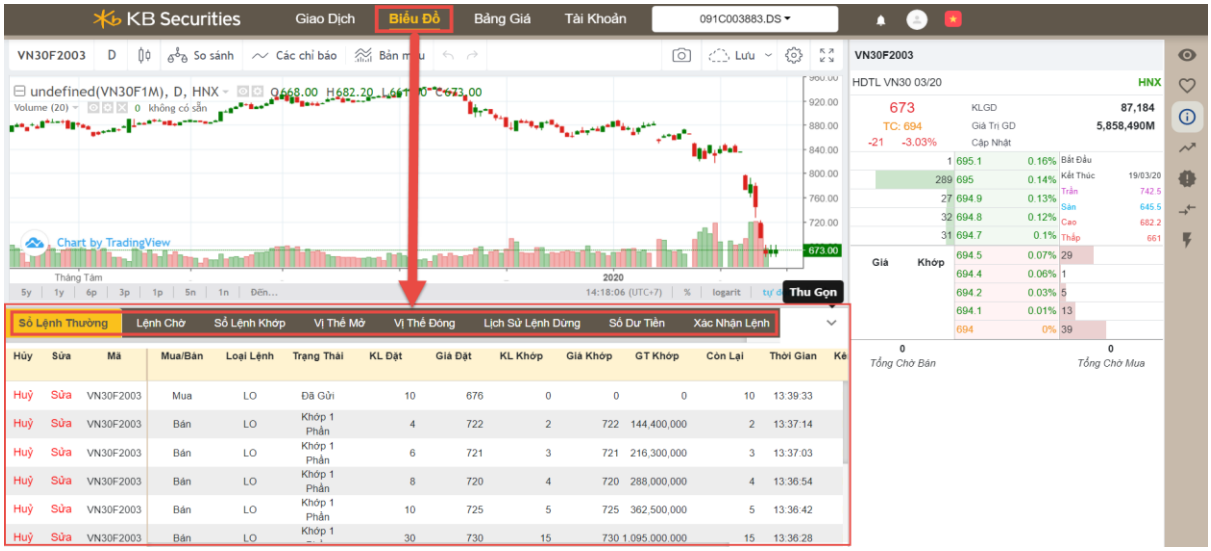

>>Quay về mục lục

2.4. Khung menu ẩn

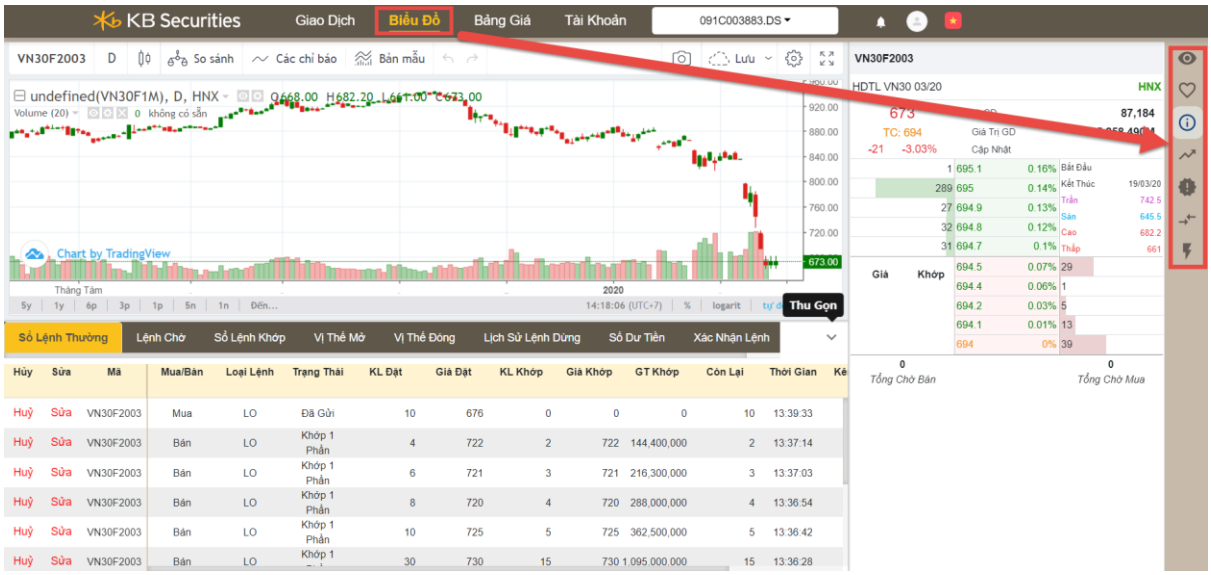

Gồm các biểu tượng bật lên các form: Ẩn biểu đồ, Danh mục quan tâm, Thông tin, Khớp lệnh, Tin tức, Lệnh, Lệnh nhanh.

3. Tab Bảng giá

3.1. Giao diện Tab Bảng Giá

Gồm: Mặc định, bảng giá HOSE, HNX, UPCOM, bảng giá Chứng Quyền và bảng giá Phái Sinh

>>Quay về mục lục

3.2. Form đặt lệnh thường tại bảng giá

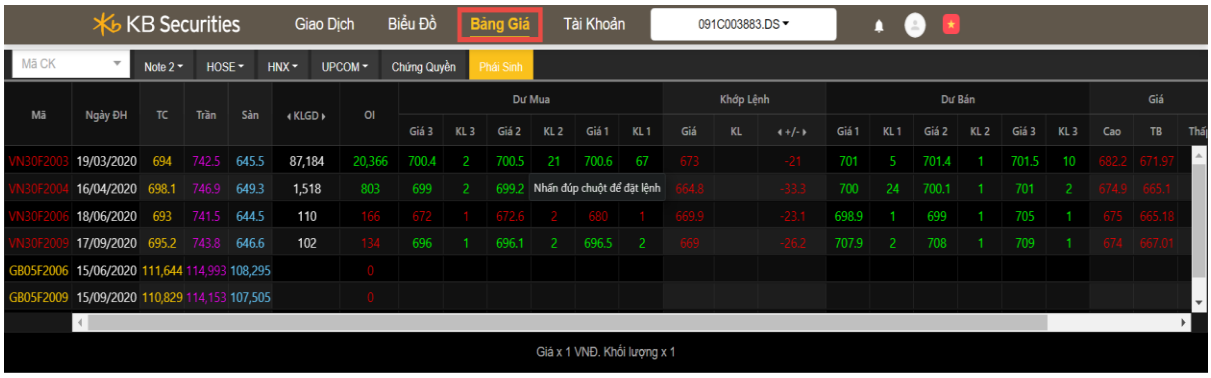

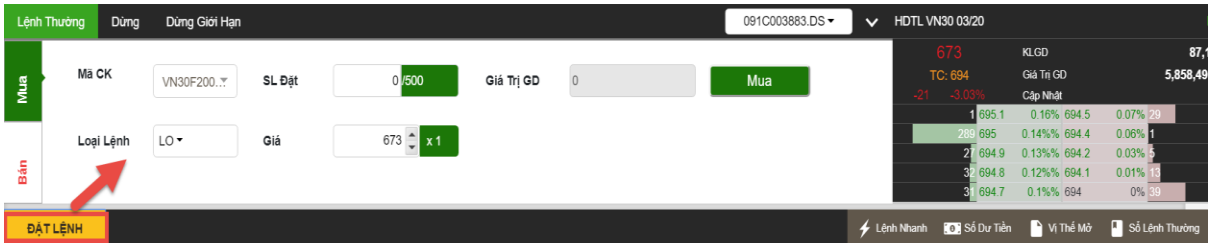

3.3. Form đặt lệnh nhanh tại Tab Bảng Giá

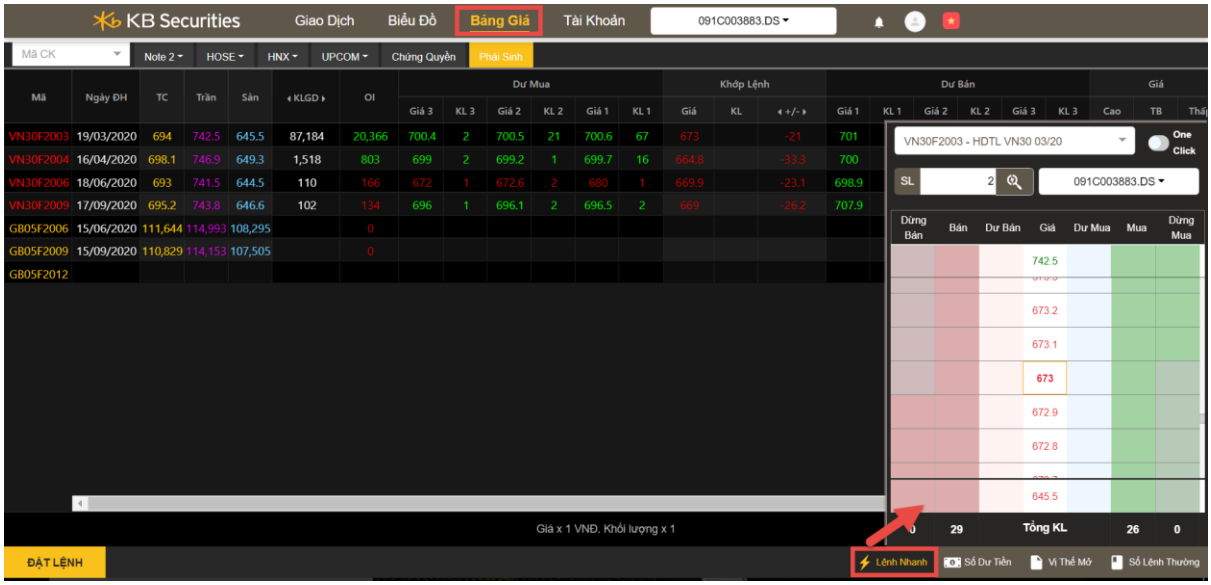

3.4. Số dư tiền, vị thế mở, sổ lệnh thường

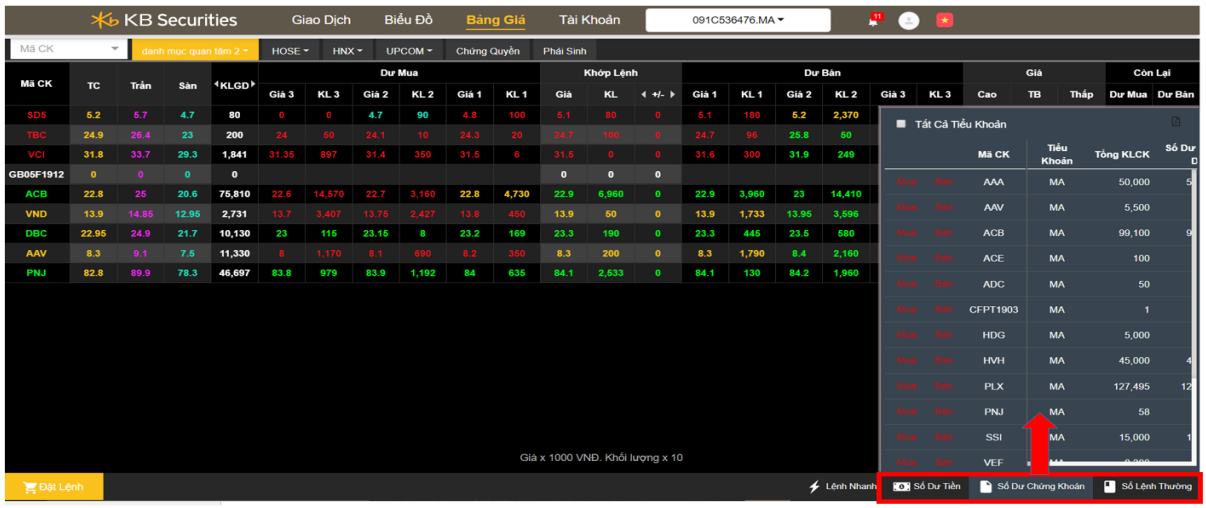

>>Quay về mục lục

4. Tab Tài khoản

4.1. Giao diện tab Tài Khoản

Gồm: Giao dịch tiền; Quản Lý Tài Khoản; Báo Cáo; Thông Tin Tài Khoản và Xác Nhận Lệnh.

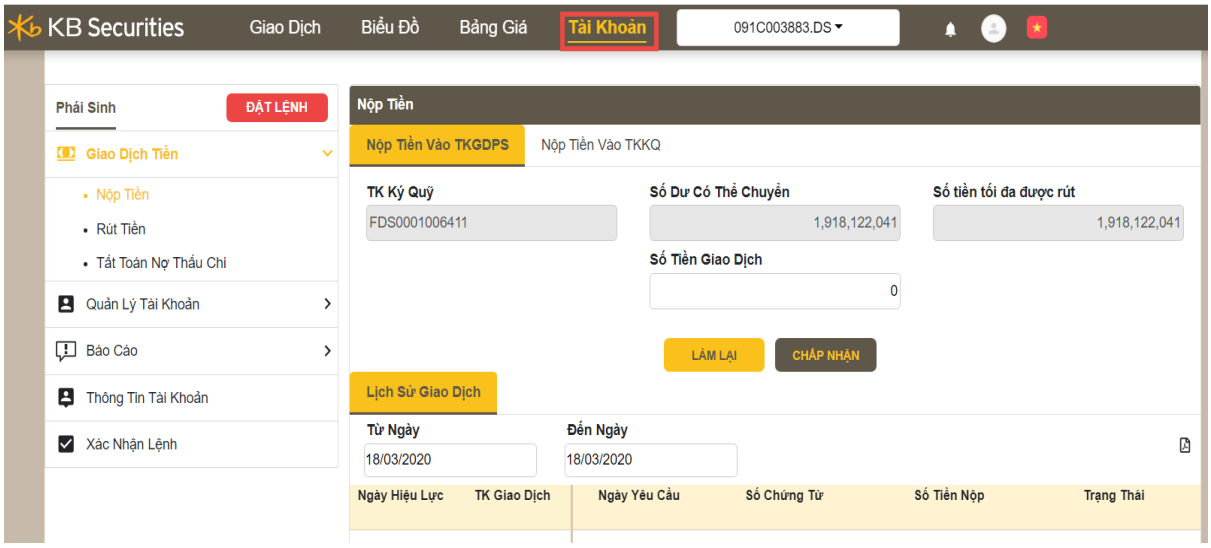

4.2. Nút đặt lệnh trong tab Tài Khoản

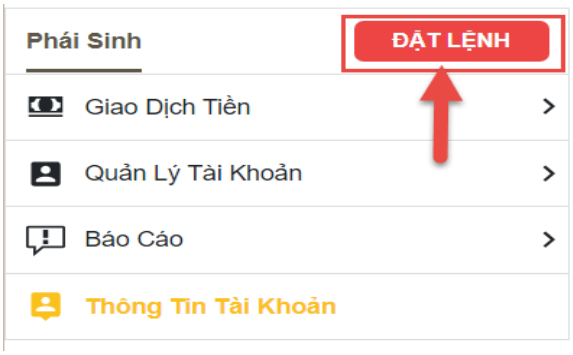

4.3. Mục Giao Dịch Tiền

Gồm: Nộp Tiền; Rút Tiền; và Tất Toán Nợ Thấu Chi

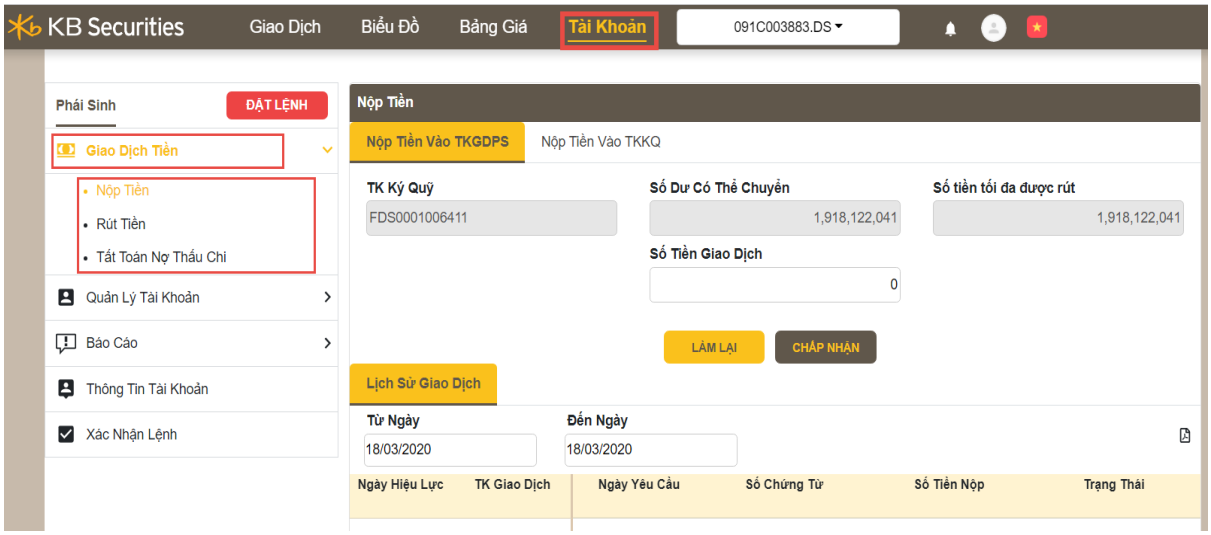

>>Quay về mục lục

4.4. Mục Quản Lý Tài Khoản

Gồm Tổng Hợp tài Khoản; Số Dư Tiền và Chứng Khoán Ký Quỹ

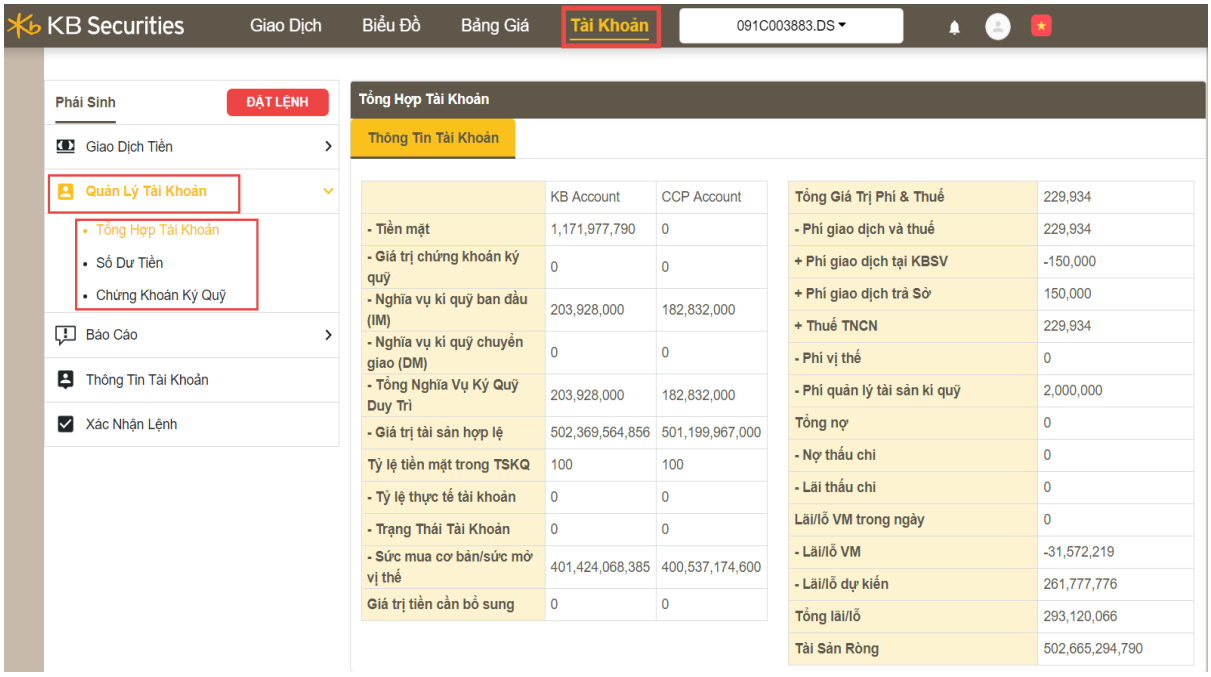

4.5. Mục Báo Cáo

Gồm Lịch Sử Khớp Lệnh; Lịch Sử Đặt Lệnh; Sao Kê GD Tiền TKKQ (CCP); Sao Kê Giao Dịch Tiền Tại KBSV; Lịch Sử Giao Dịch Tài Khoản Đảm Bảo; Lãi Lỗ Hàng Ngày; Sao Kê Giải Ngân Và Thu Nợ; Sao Kê Vị Thế; Bảng Kê Tính Phí Vị Thế; Bảng Kê Tính Phí, Thuế Giao Dịch:

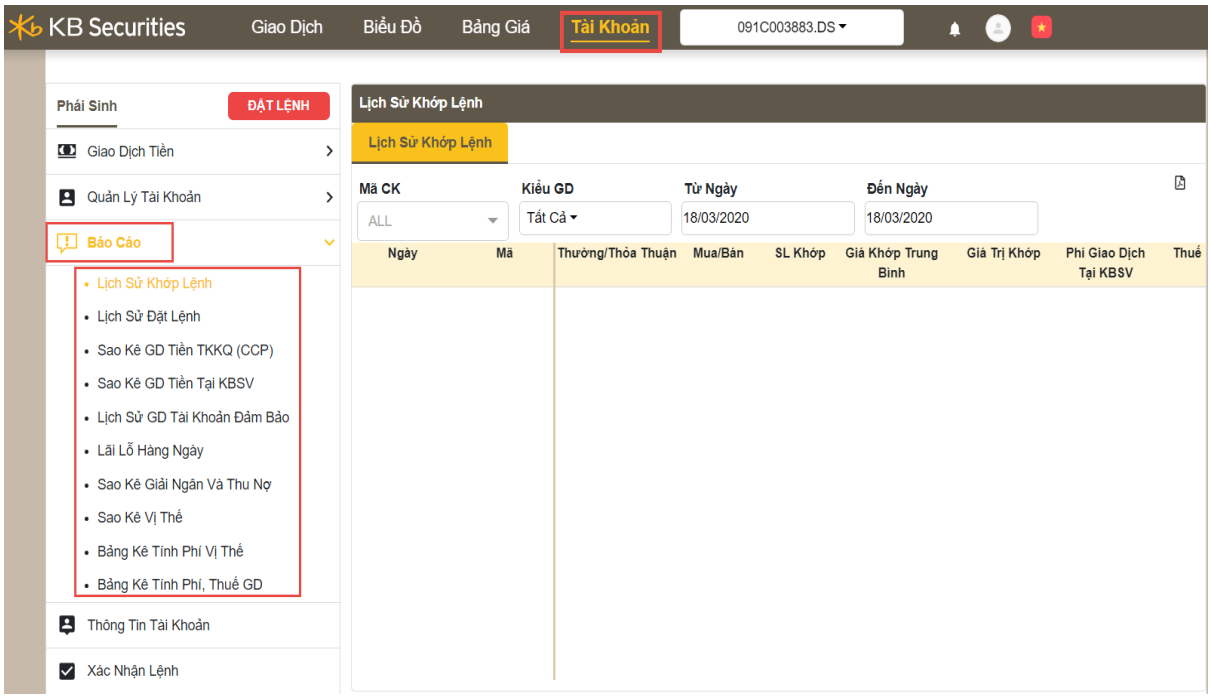

>>Quay về mục lục

4.6. Mục Thông tin tài khoản

Thông tin của khách hàng

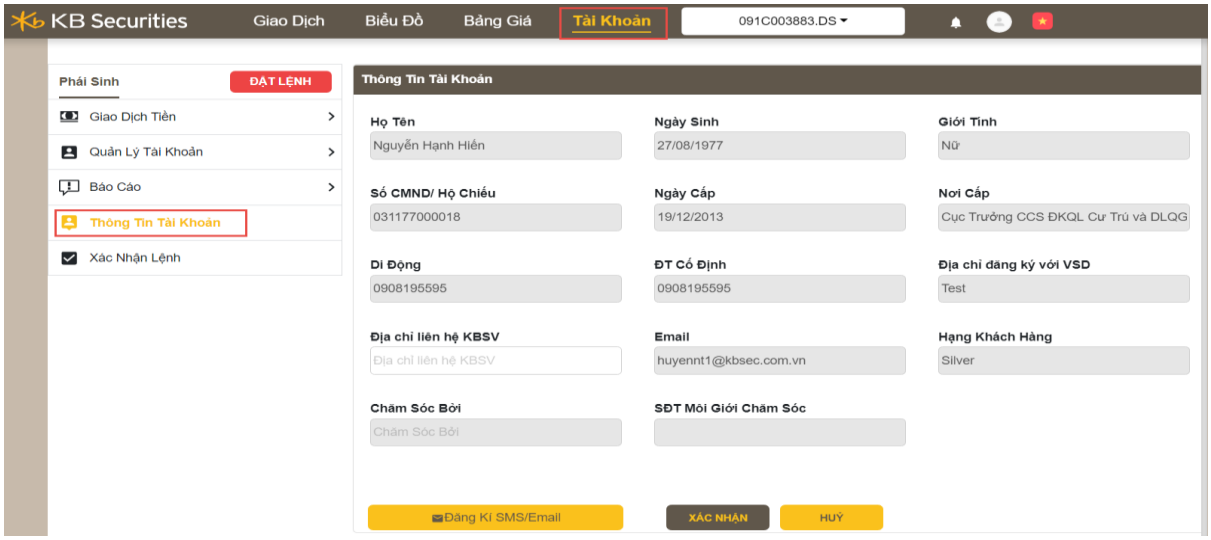

4.7. Mục xác nhận lệnh

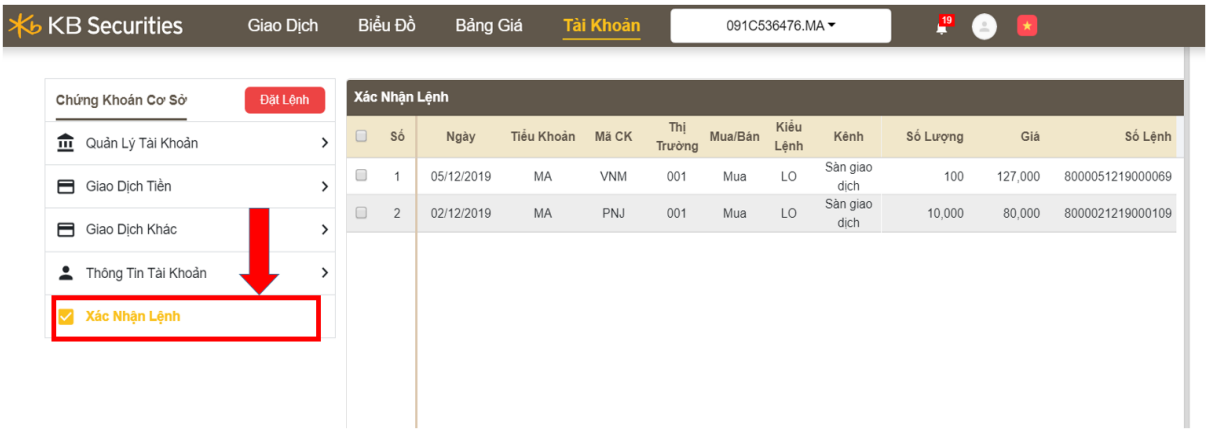

>>Quay về mục lục

IV. Chi tiết các Chức năng lệnh

1. Lệnh Mua/Bán thông thường

1.1. Đặt lệnh

Khách hàng có thể đặt lệnh giao dịch chứng khoán phái sinh thông thường trên các Tab:

- Tab giao dịch:

- Tab biểu đồ: click vào icon hiện lên form đặt lệnh:

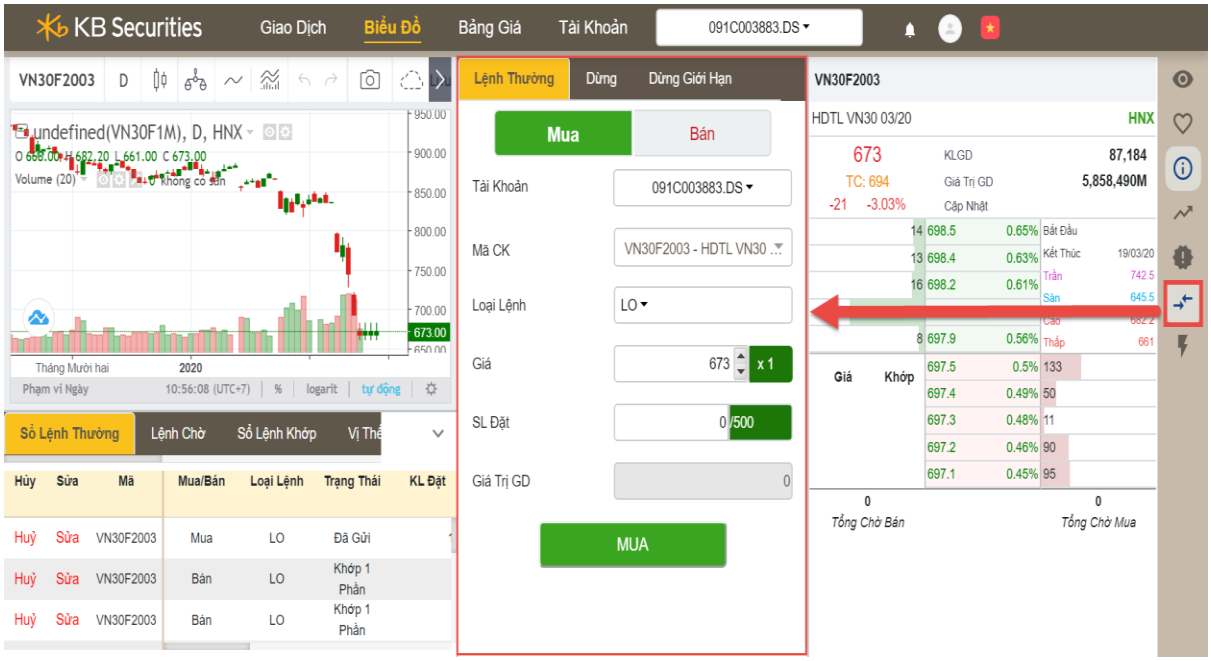

>>Quay về mục lục

- Tại tab bảng giá click vào mã chứng khoán phái sinh trên bảng giá hoặc nút

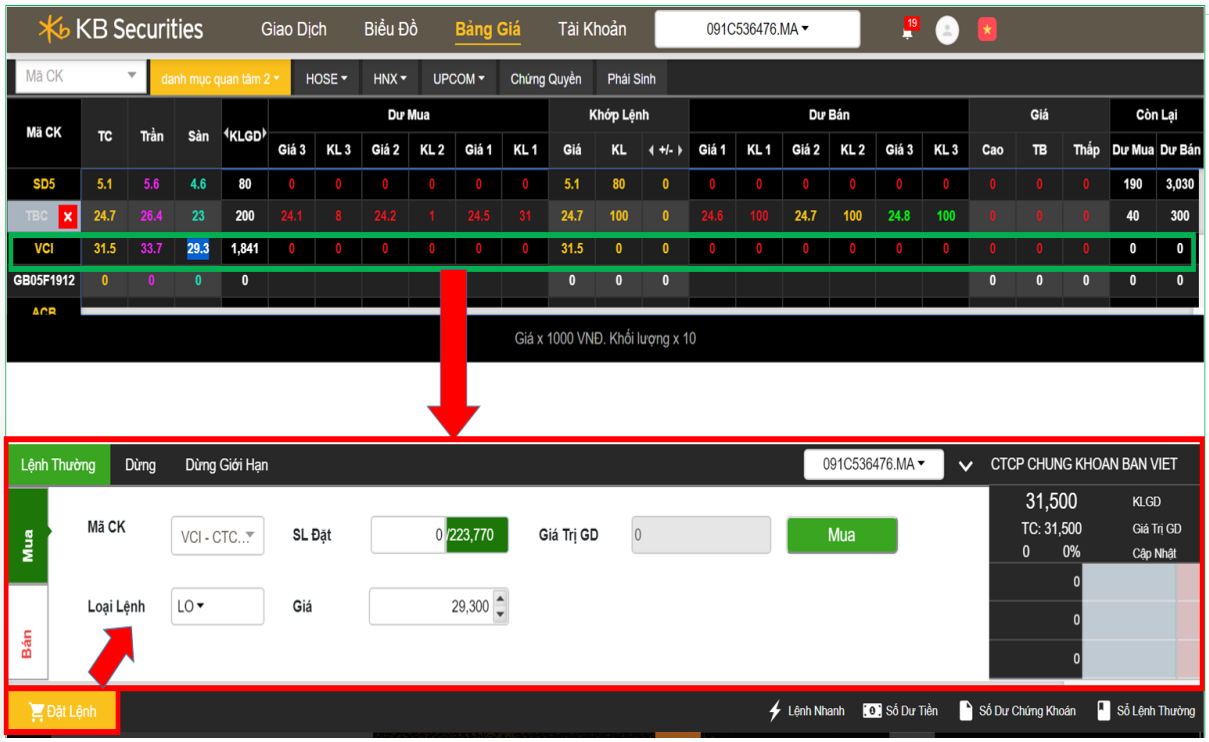

- Tại Tab Tài khoản nhấn vào nút

- Xuất hiện màn hình đặt lệnh

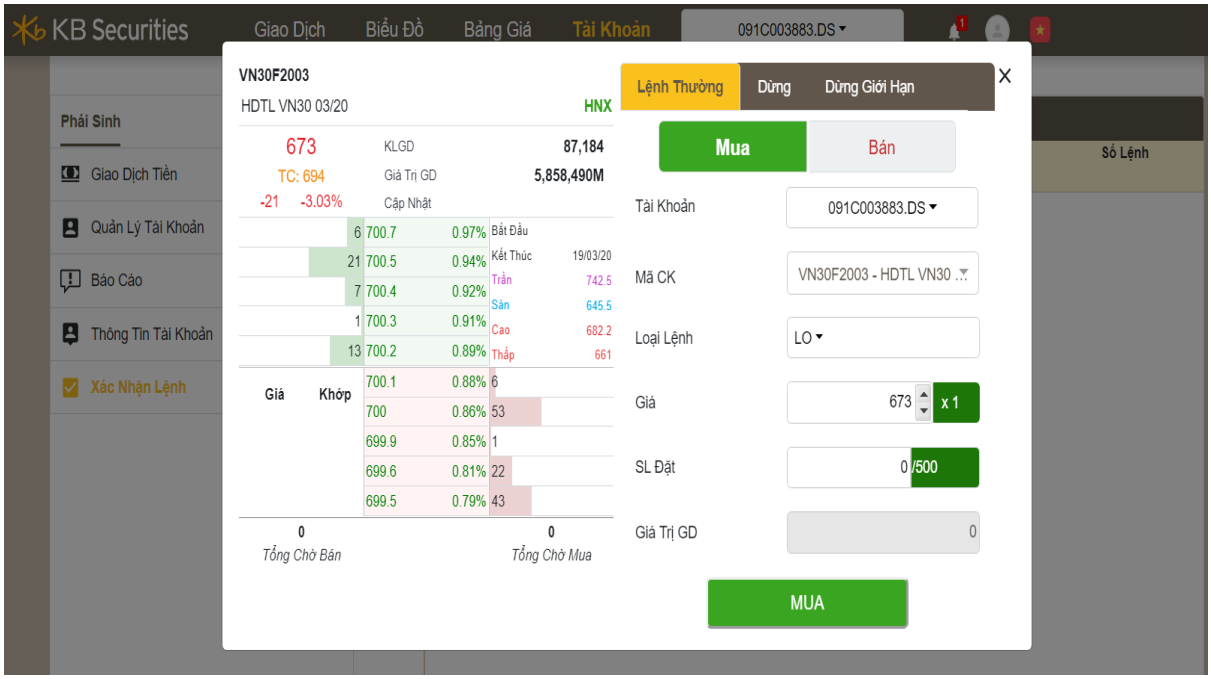

>>Quay về mục lục

❖ Hướng dẫn đặt lệnh

Bước 1: Chọn tiểu khoản đặt lệnh phái sinh

Bước 2: Chọn mã chứng khoán đặt lệnh.

Bước 3: Chọn loại lệnh từ Combobox:

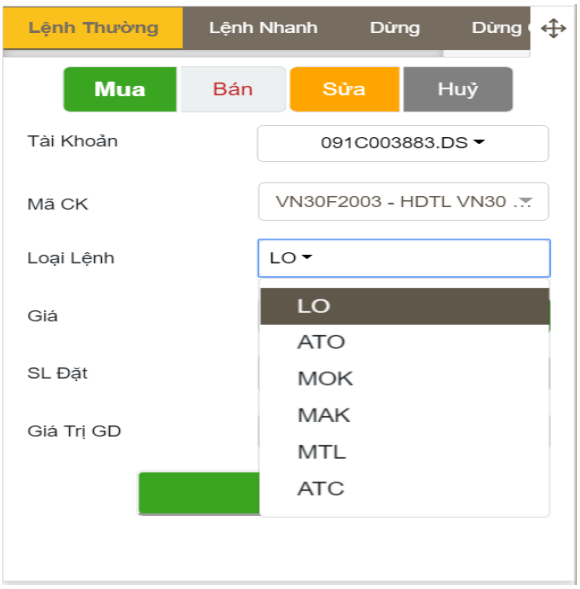

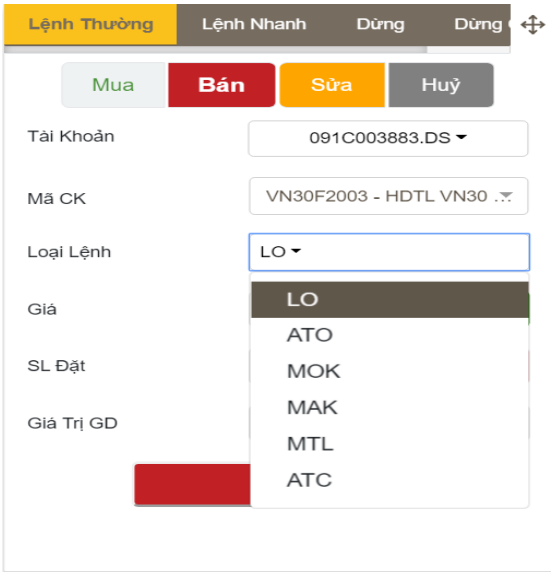

Bước 4: Nhập giá, khối lượng

- Thông tin lệnh Mua/Bán

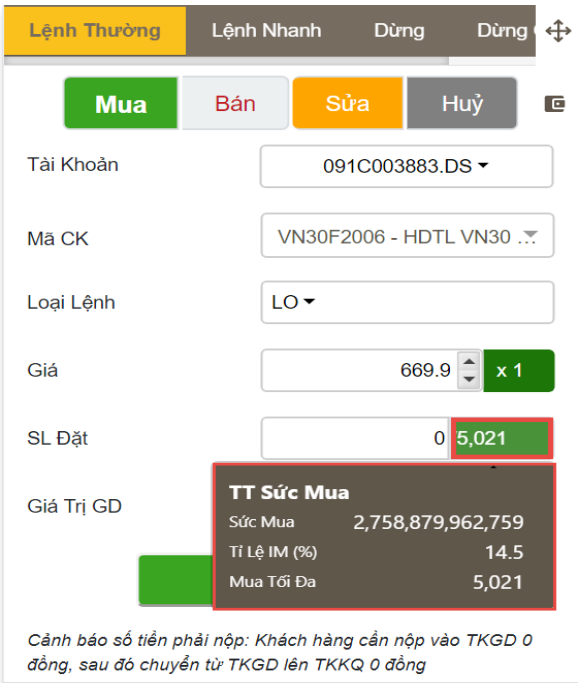

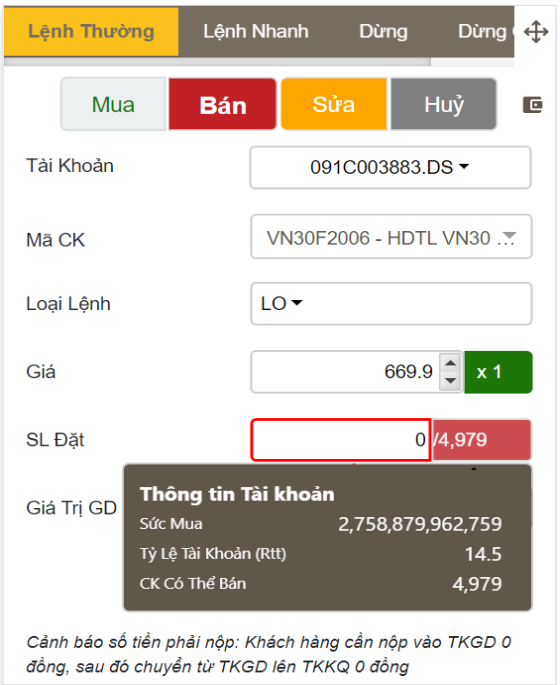

- Khối lượng: có 02 cách nhập khối lượng:
  - Nhập tay
  - Chọn trên khung gợi ý từ hệ thống

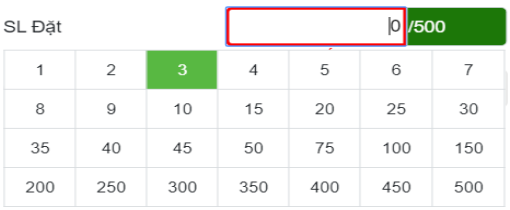

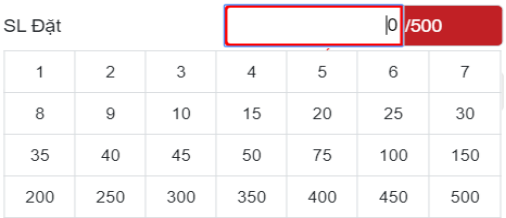

>>Quay về mục lục

- Giá: có 02 cách nhập giá:
  - Nhập tay
  - Hoặc trên mức giá fill sẵn của hệ thống chọn, tick nút để tăng giảm giá đặt lệnh theo bước giá quy định của mỗi sàn.
- Giá trị: Giá trị của lệnh đặt

Bước 5: Nhấn nút MUA hoặc BÁN popup form xác nhận đặt lệnh

Bước 6: Nhập Pin hoặc OTP và nhấn Xác Nhận hoặc Nhấn nút Bỏ Qua hủy bỏ lệnh. Đặt lệnh thanh công xuát hiện thông báo:

1.2. Sửa lệnh

Khách hàng có thể Sửa lệnh giao dịch thông thường trên Tab giao dịch và tại sổ lệnh thường (trên tab giao dịch, tab Biểu đồ, tab bảng giá)

- Tab Giao dịch: khung đặt lệnh nhấn nút **Sửa**

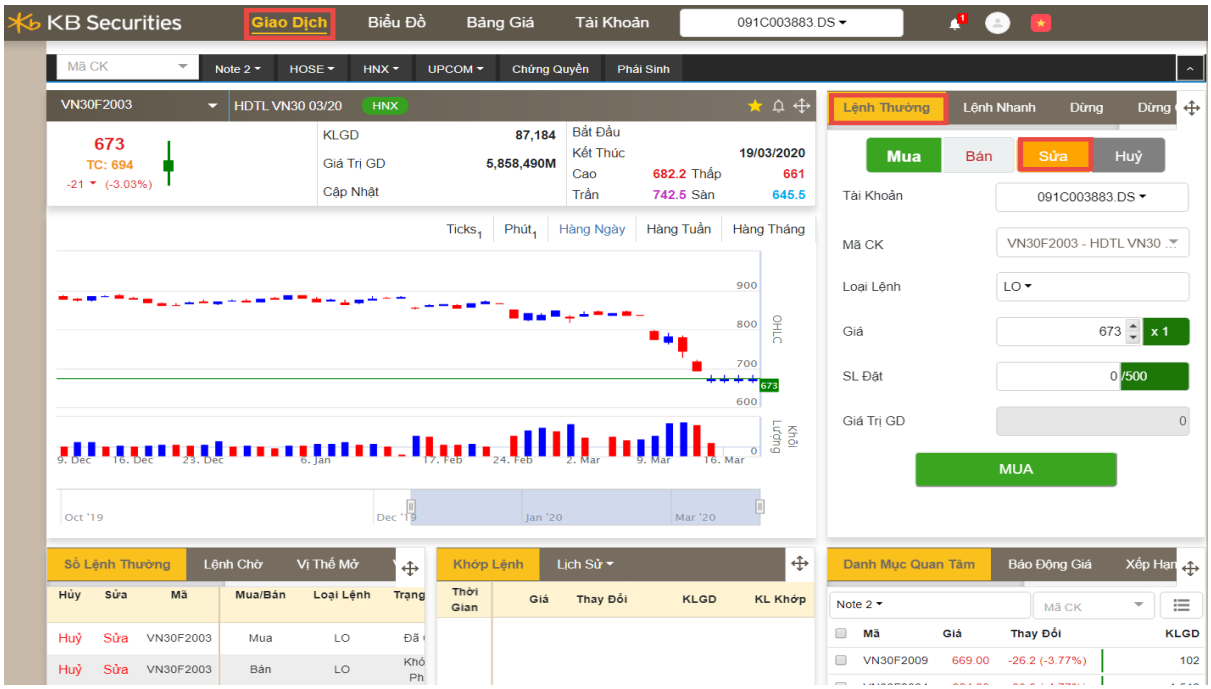

>>Quay về mục lục

- Tại khung Sổ lệnh thường trên tab Giao dịch, Biểu đồ, Bảng giá:

Tab Giao dịch

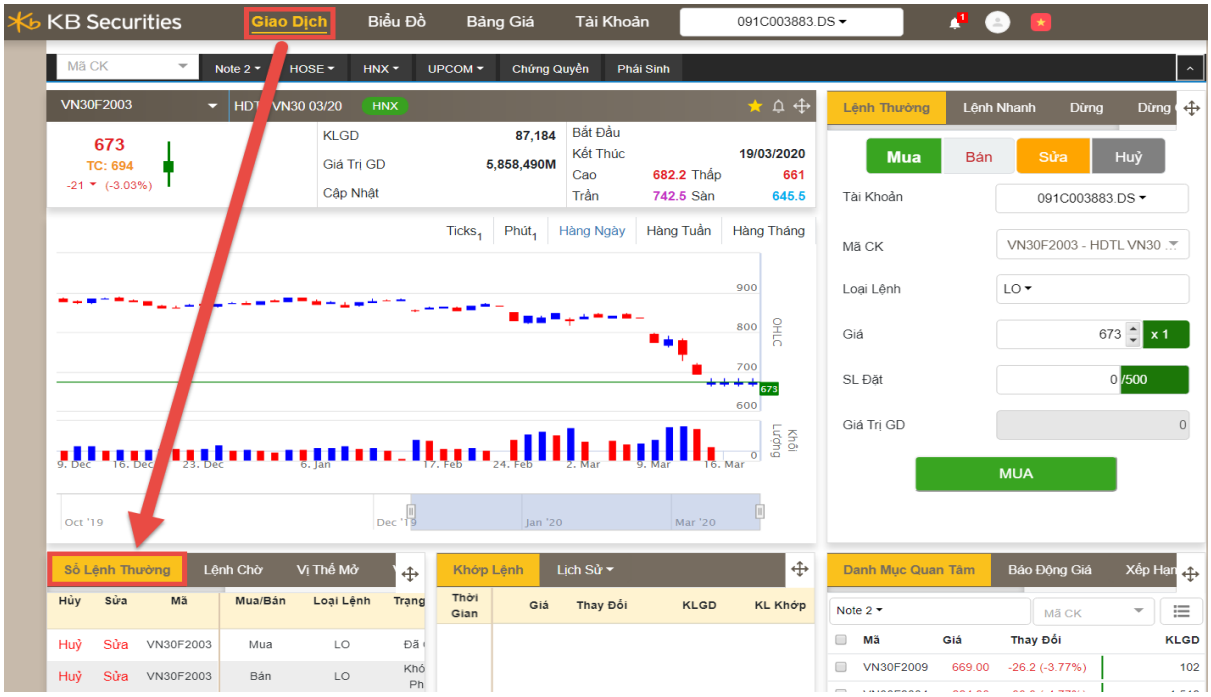

Tab Biểu đồ:

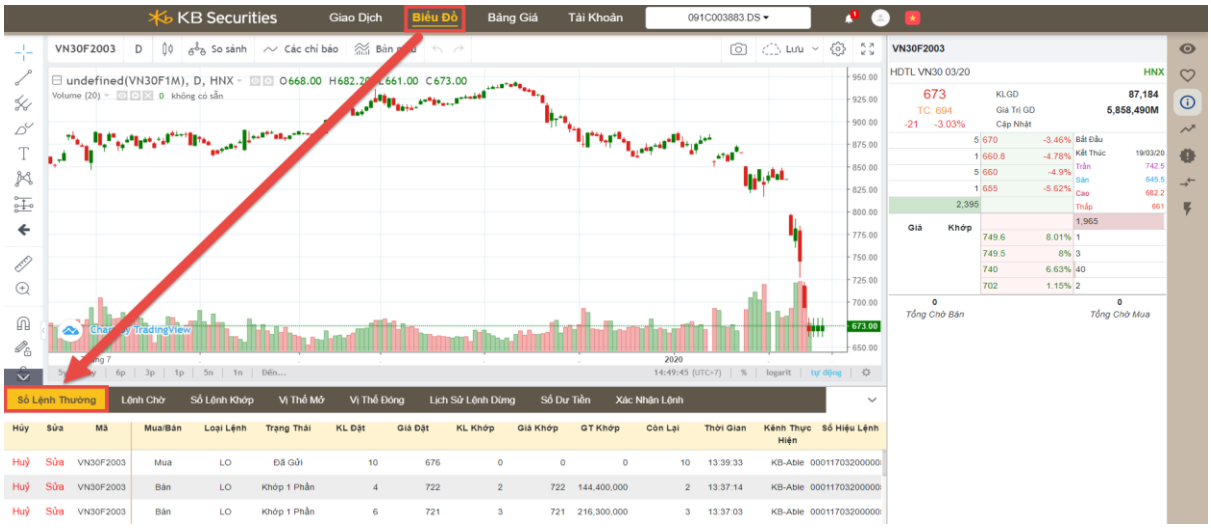

Tab Bảng giá:

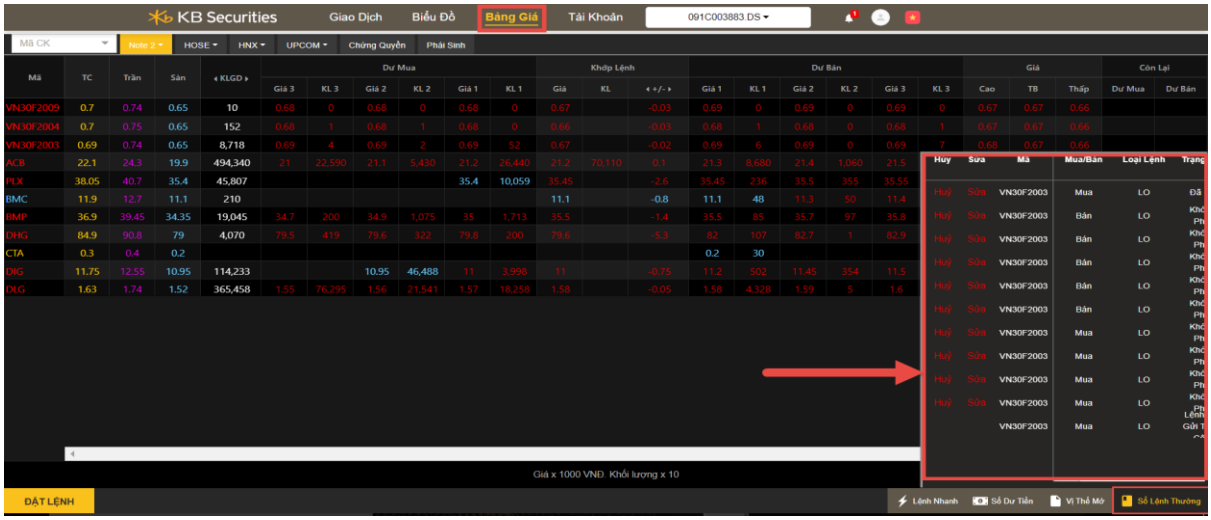

>>Quay về mục lục

❖ Hướng dẫn sửa lệnh LO

Bước 1: Nhấn vào nút Sửa trên ô đặt lệnh của tab Giao dịch xuất hiện màn hình sửa lệnh

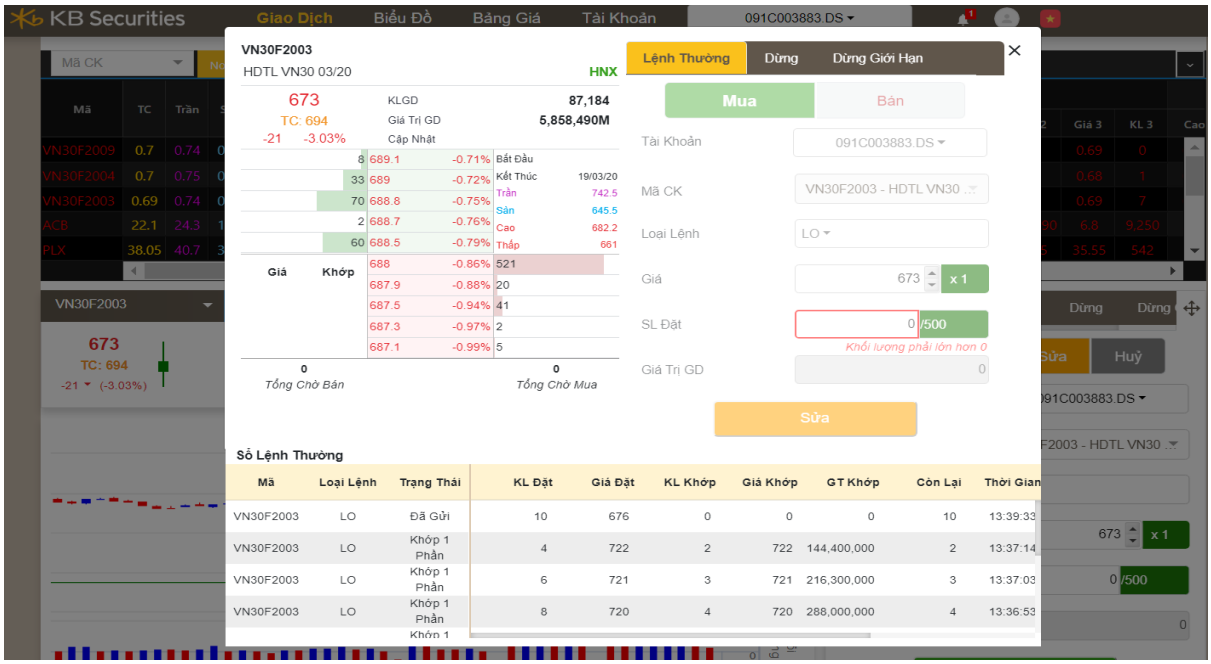

Hoặc vào khung Sổ lệnh thường

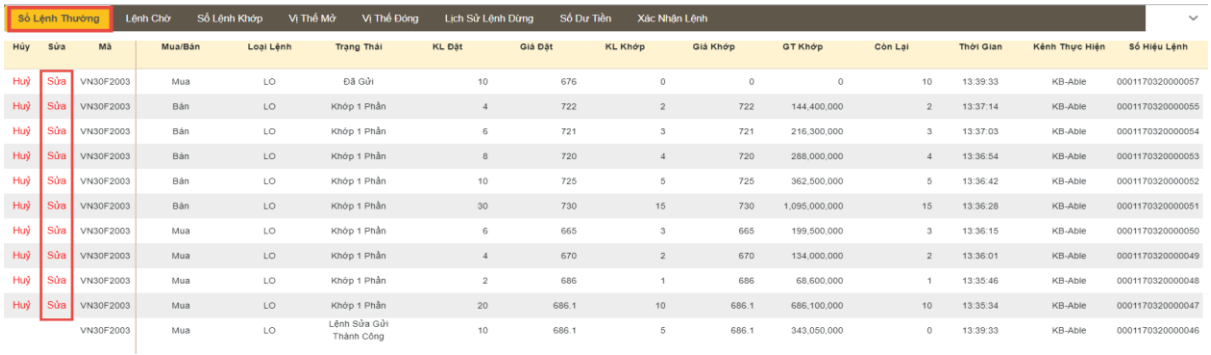

Bước 2: Chọn lệnh muốn sửa ở khung sổ lệnh:

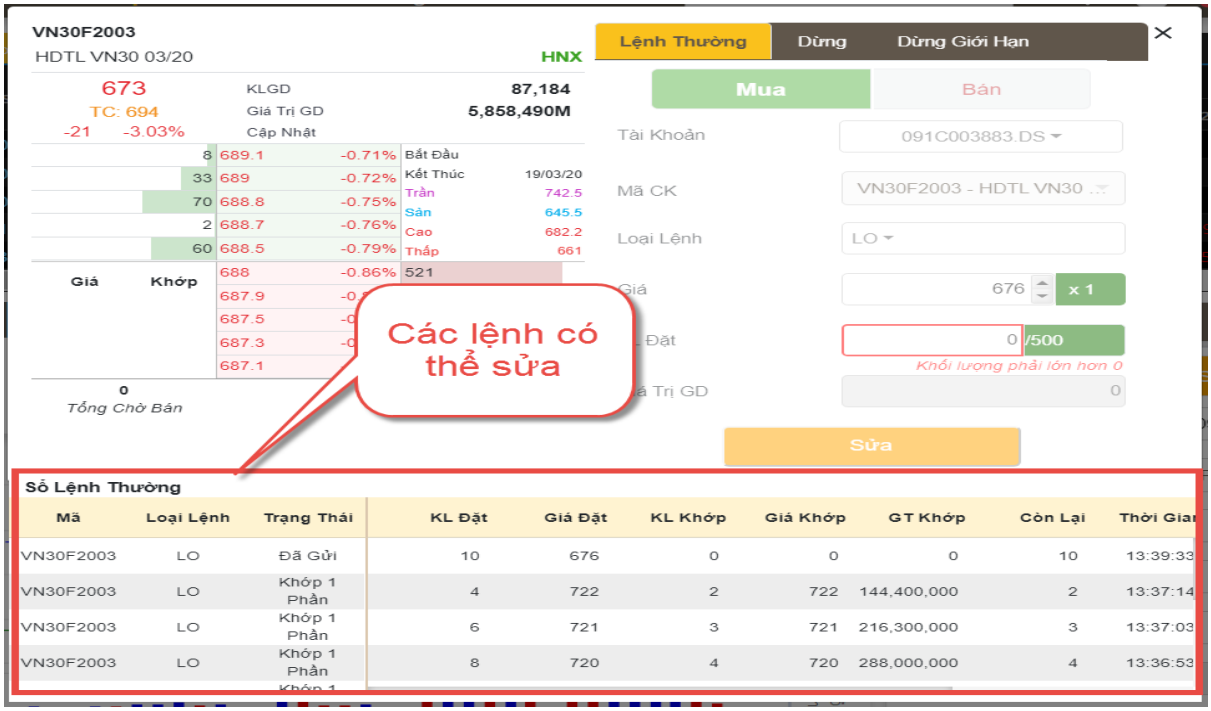

>>Quay về mục lục

Hoặc tìm lệnh muốn sửa trên khung sổ lệnh, click nút Sửa xuất hiện màn hình sửa lệnh

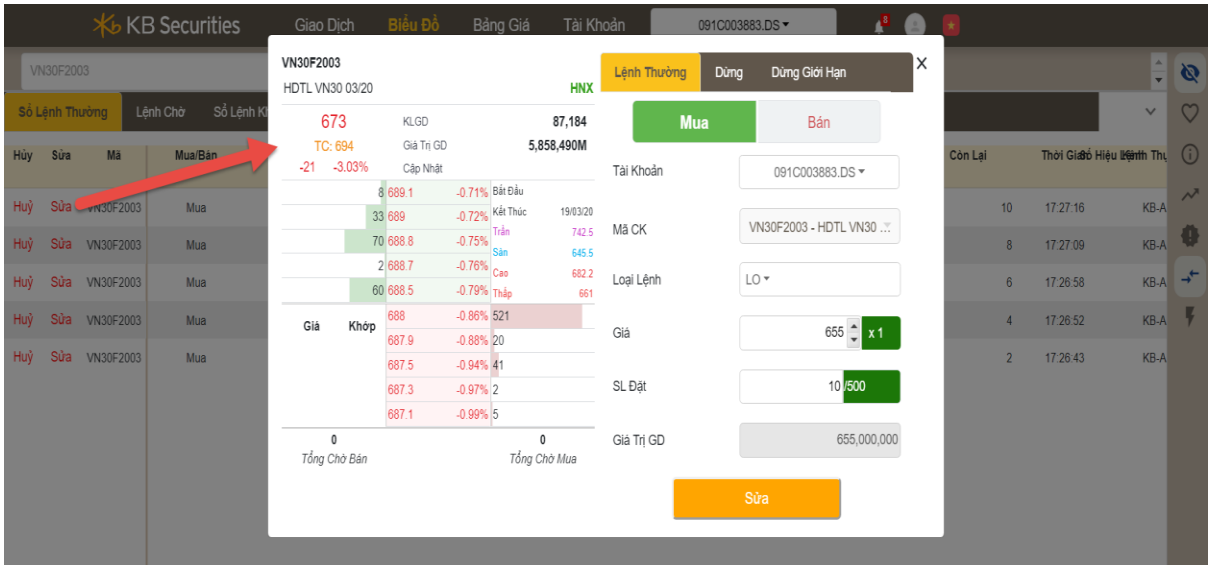

Bước 3: Điều chỉnh giá, khối lượng muốn sửa và nhấn nút Sửa hiện ra màn hình xác nhận sửa lệnh:

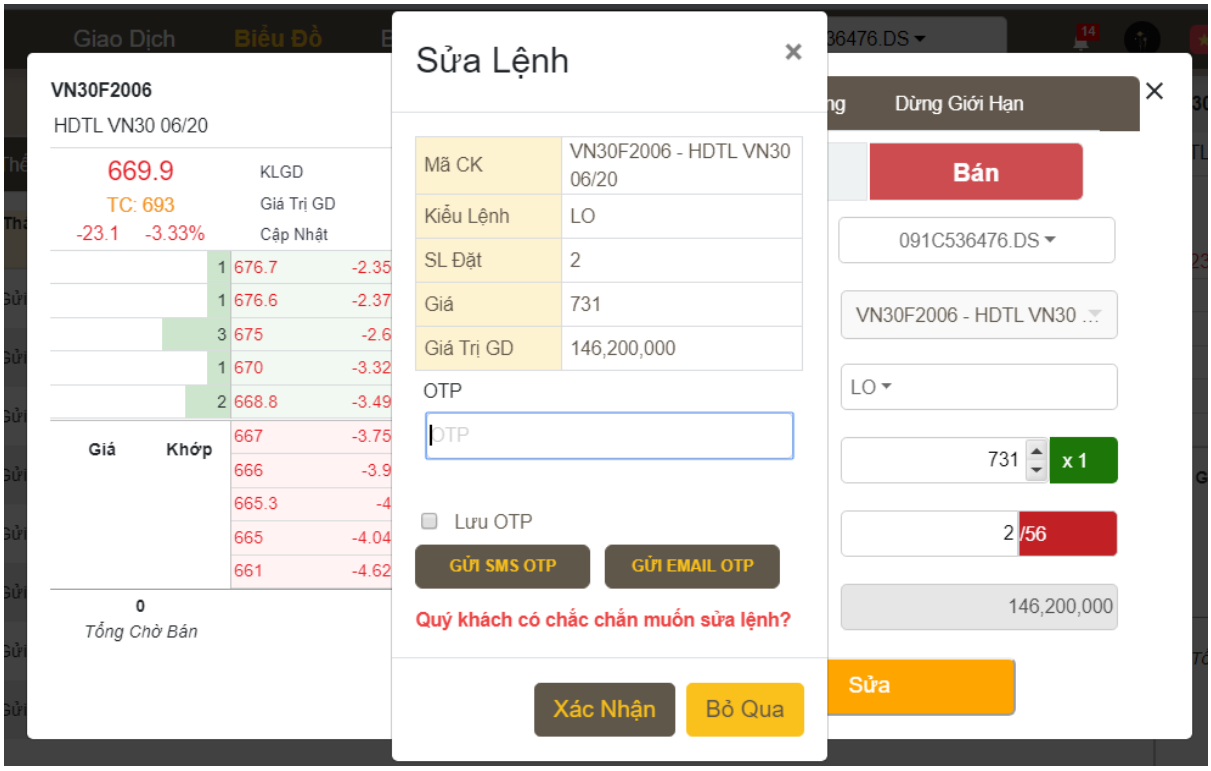

Bước 4: Sau khi nhập mã Pin/OTP nhấn nút Xác Nhận để sửa lệnh hoặc Bỏ Qua để bỏ qua lệnh đang sửa.

Bước 5: Lệnh sửa thành công xuất hiện thông báo:

>>Quay về mục lục

1.3. Hủy lệnh

Khách hàng có thể Hủy lệnh giao dịch phái sinh thông thường trên Tab giao dịch và tại sổ lệnh thường (trên tab giao dịch, tab Biểu đồ, tab bảng giá)

- Tab Giao dịch: chọn ô đặt lệnh:

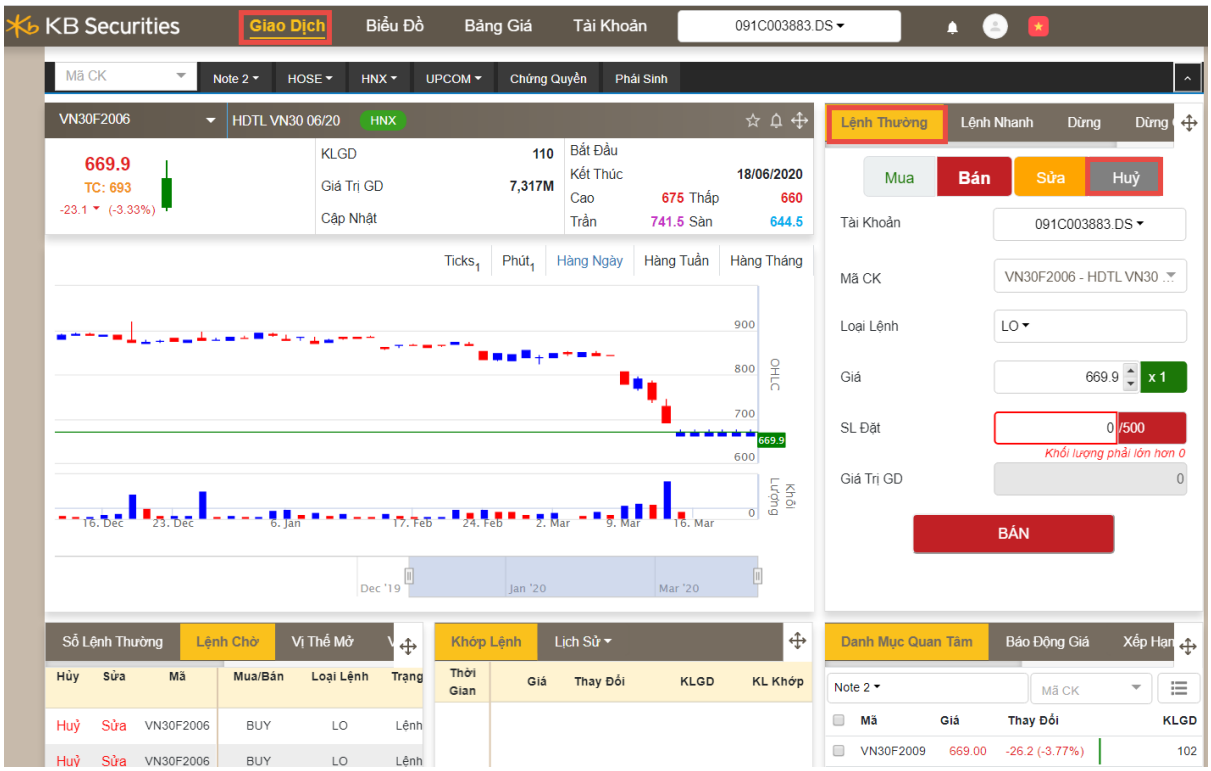

Hoặc tại khung Sổ lệnh thường trên tab Giao dịch, Biểu đồ, Bảng giá:

- Tab Giao dịch

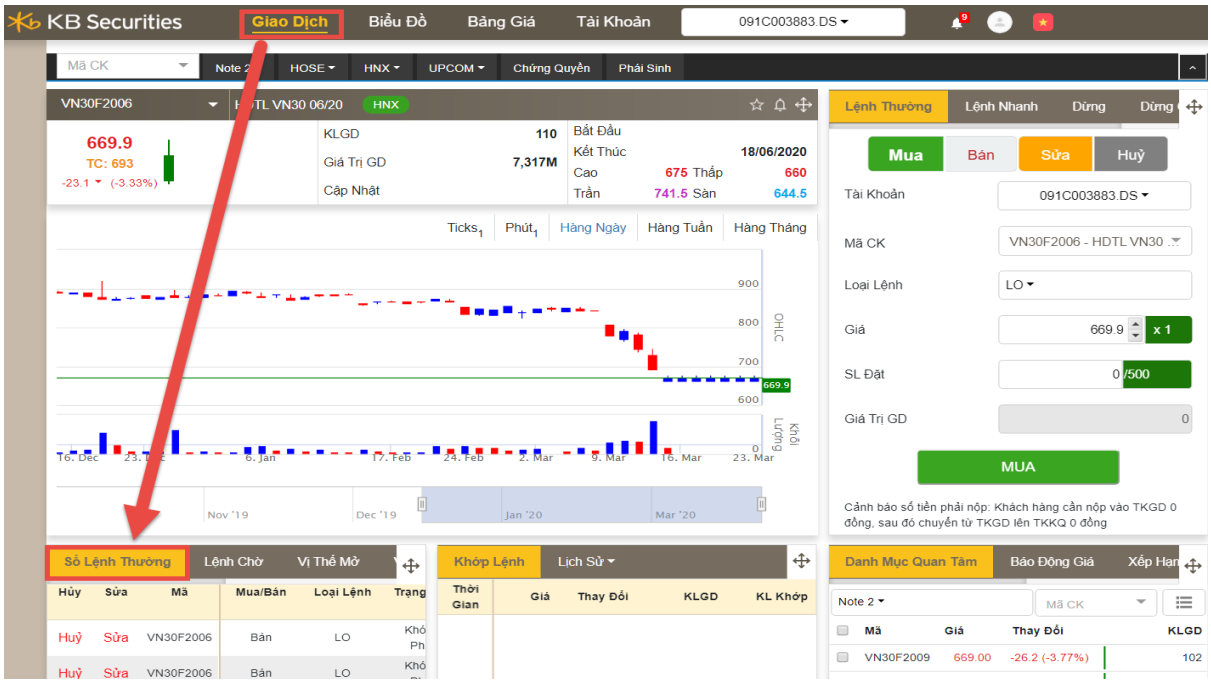

>>Quay về mục lục

- Tab Biểu đồ:

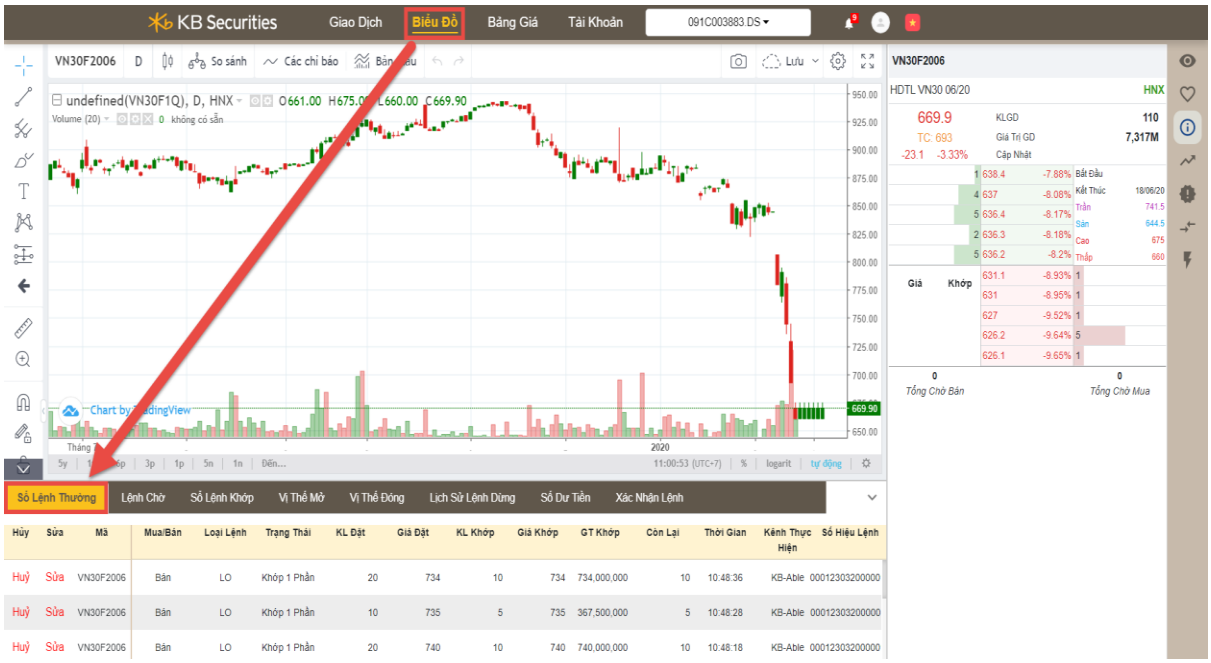

- Tab Bảng giá:

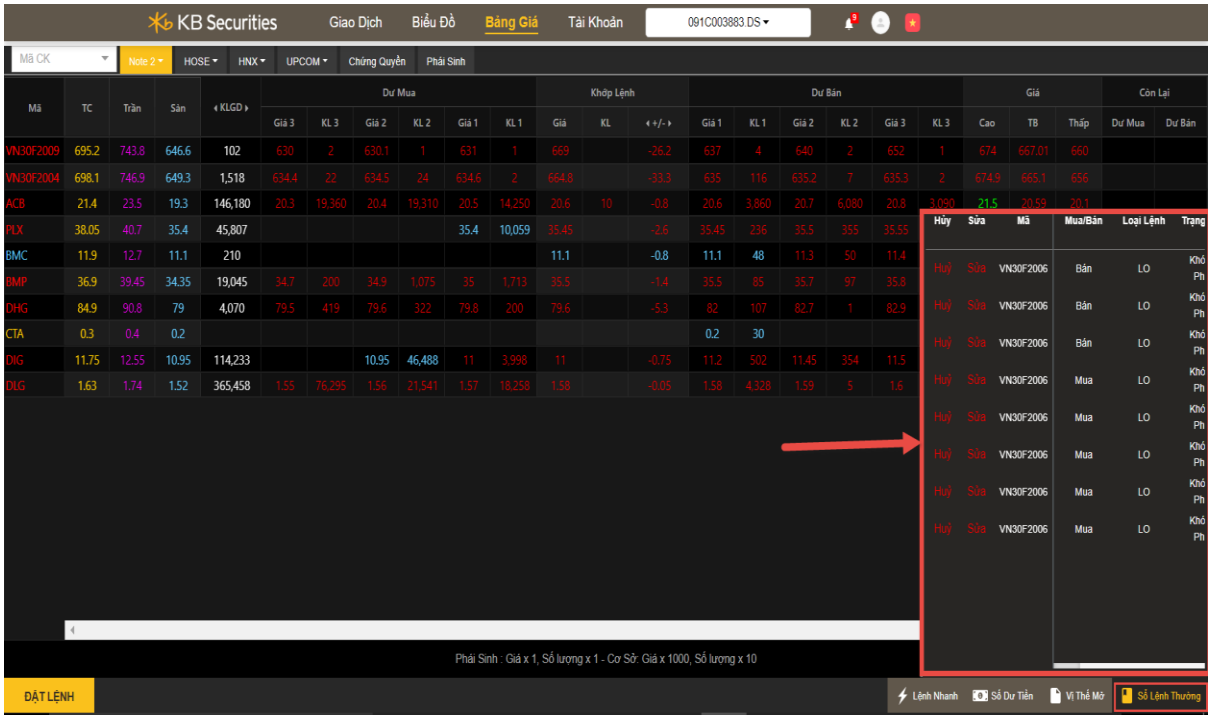

>>Quay về mục lục

❖ Hướng dẫn hủy lệnh Mua/Bán thông thường:

Bước 1: Nhấn vào nút Huỷ trên ô đặt lệnh của tab Giao dịch xuất hiện màn hình hủy lệnh

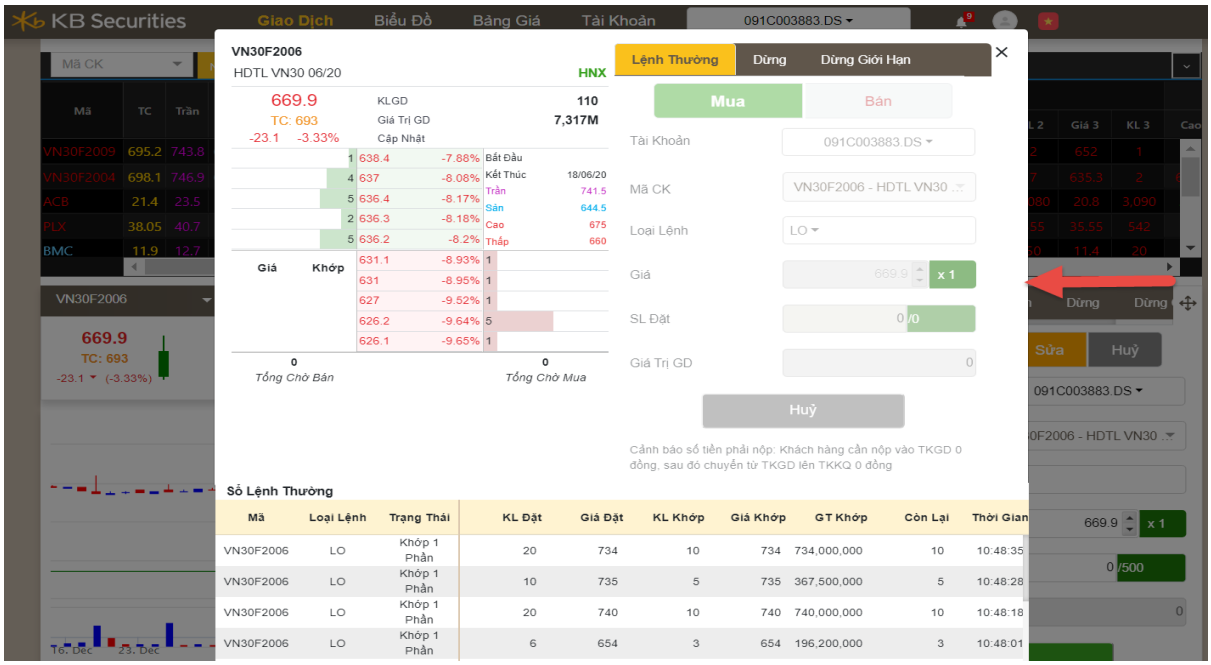

✓ Hoặc vào khung Sổ lệnh thường

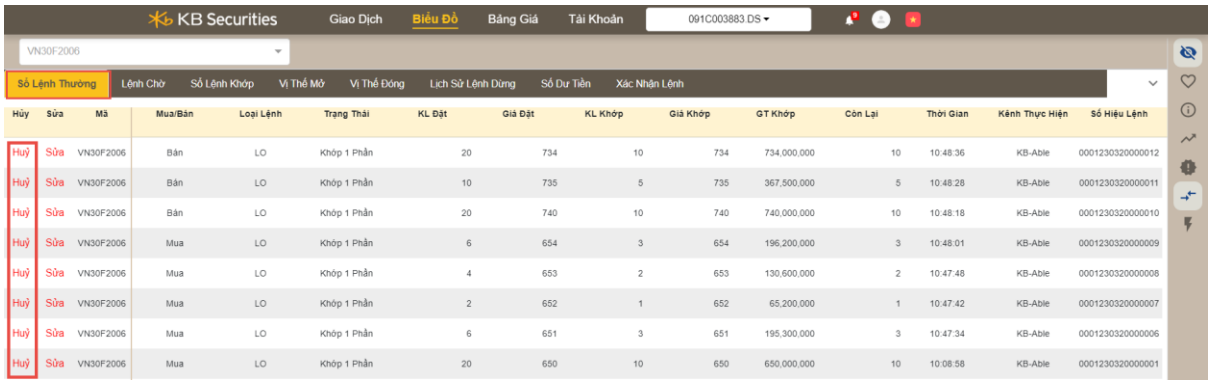

Bước 2: Chọn lệnh muốn hủy ở khung sổ lệnh:

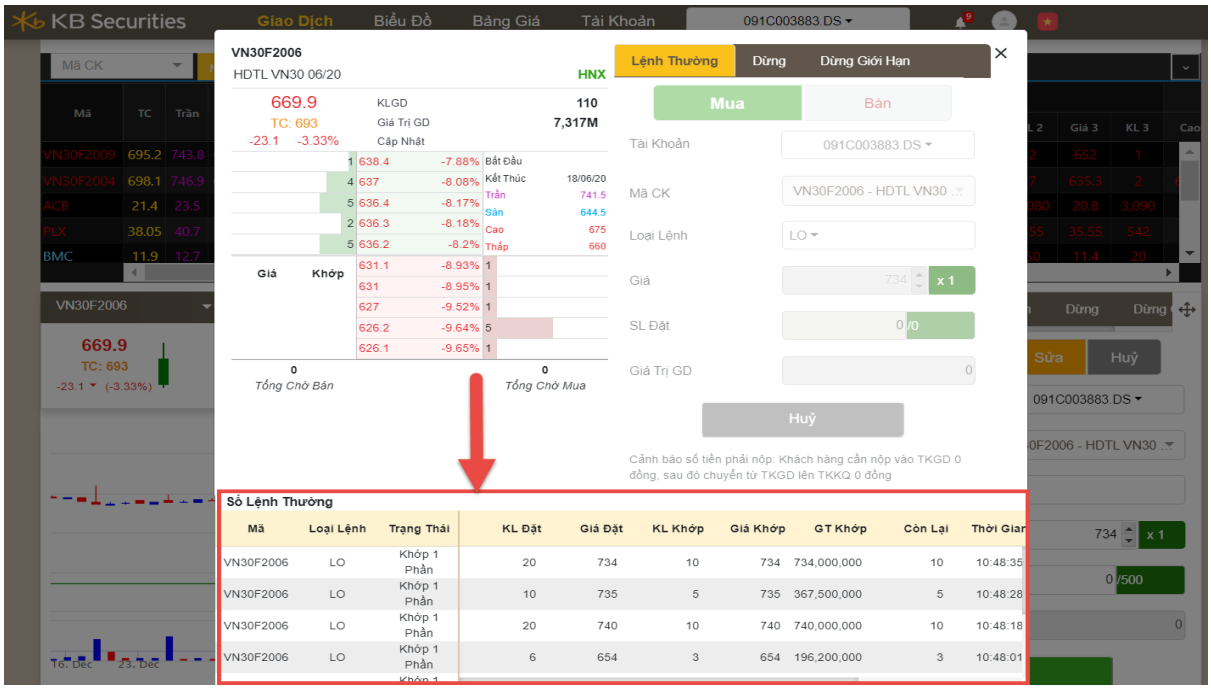

>>Quay về mục lục

Hoặc trên khung sổ lệnh tìm lệnh muốn hủy, click nút Huỷ xuất hiện màn hình hủy lệnh

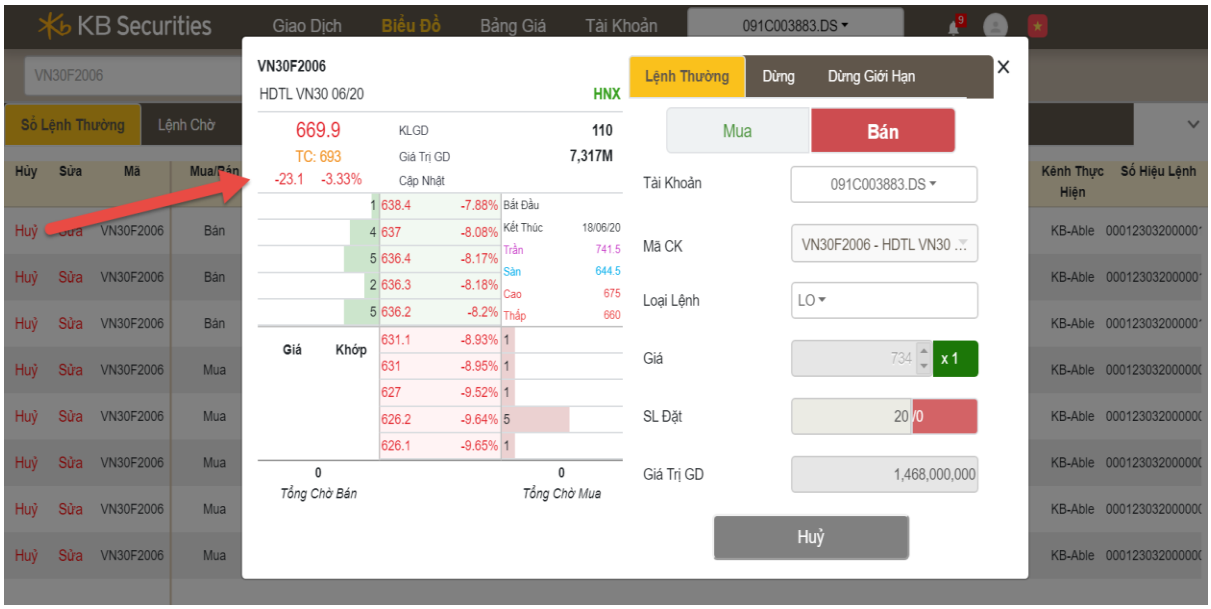

Bước 3: Nhấn nút Huỷ xuất hiện form xác nhận hủy lệnh:

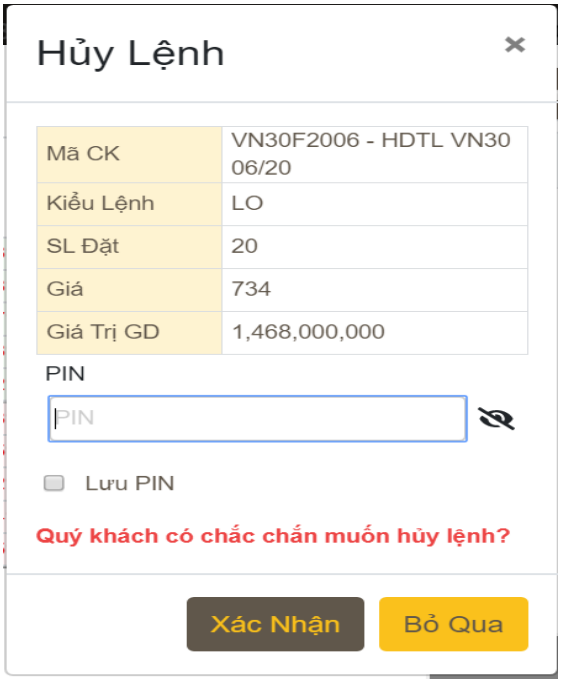

Bước 4: Sau khi nhập mã Pin/OTP nhấn nút Xác Nhận để sửa lệnh hoặc Bỏ Qua để bỏ qua lệnh đang hủy.

Bước 5: Lệnh hủy thành công xuất hiện thông báo:

>>Quay về mục lục

2. Lệnh nhanh

2.1. Đặt lệnh

Khách hàng có thể đặt lệnh nhanh trên các Tab: Giao dịch, Biểu đồ, và Bảng giá

- Tab Giao dịch:

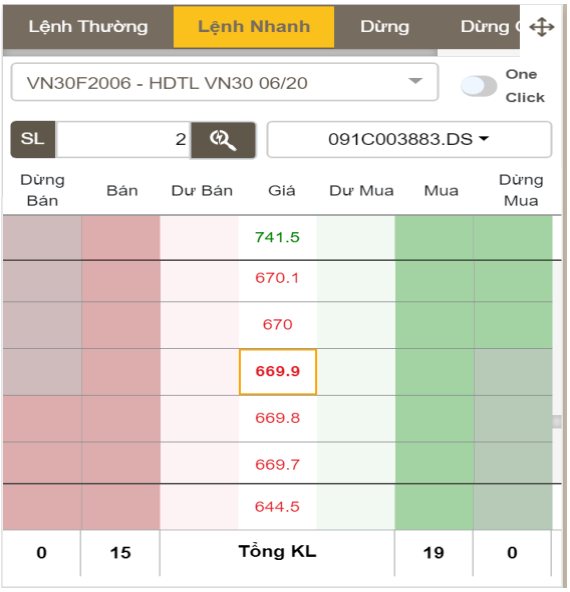

- Tab Biểu đồ: click vào biểu tượng xuất hiện form đặt lệnh nhanh

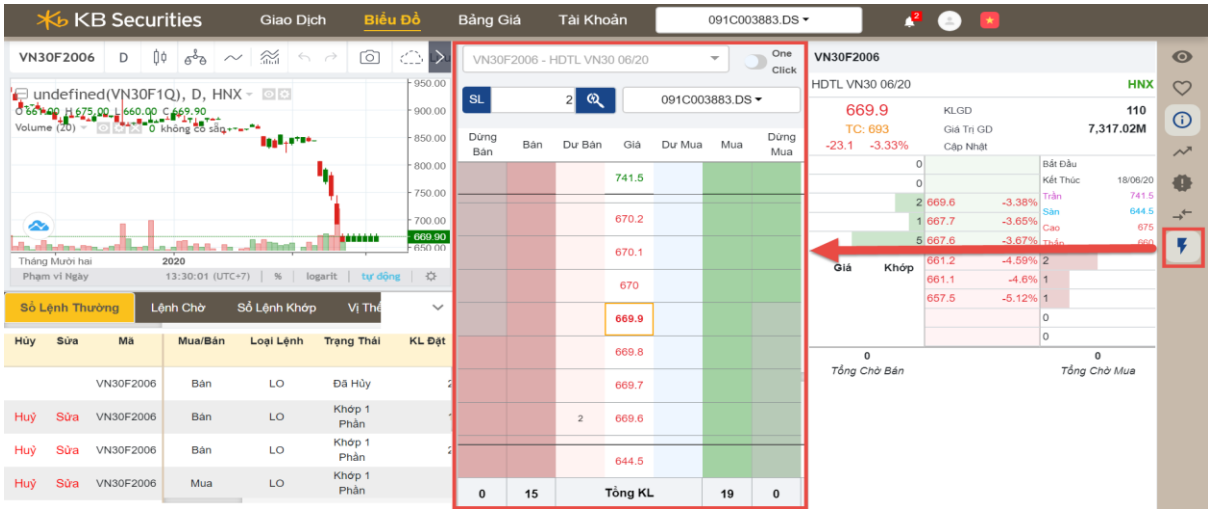

- Tab bảng giá:

>>Quay về mục lục

❖ **Hướng dẫn đặt lệnh nhanh và lệnh dừng nhanh:**

Bước 1: Chọn mã chứng khoán:

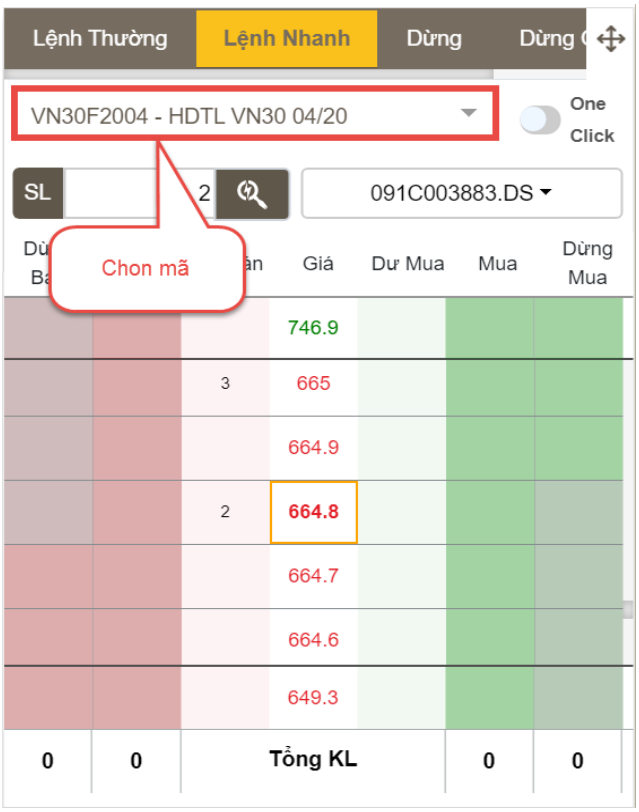

Bước 2: Nhập khối lượng có 02 cách nhập:

- Bằng tay
- Chọn trên khung gợi ý từ hệ thống

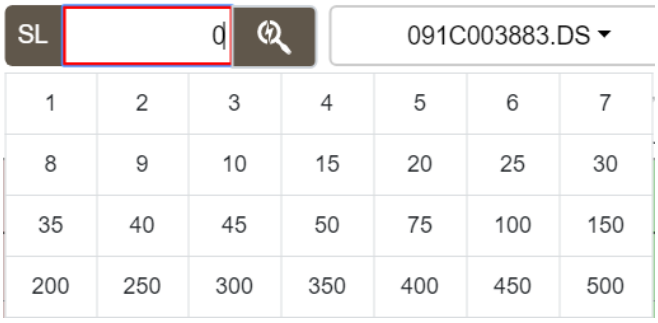

Thông tin tài khoản đặt lệnh

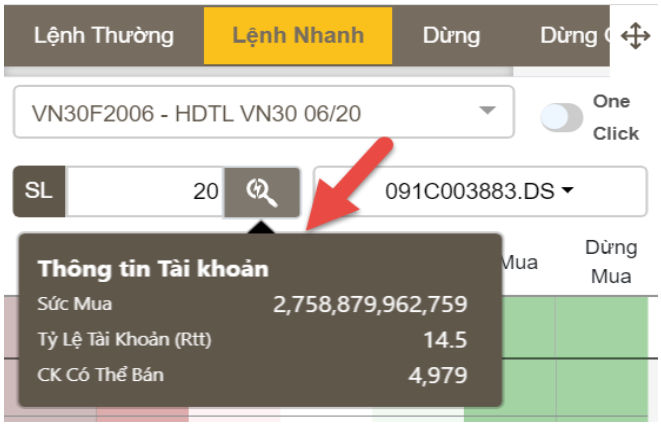

>>Quay về mục lục

Bước 4: Click vào Cột Mua/Bán tại mức giá lựa chọn để đặt lệnh nhanh

❖ **Lệnh nhanh LO**

➢ Cột click vào để đặt lệnh:

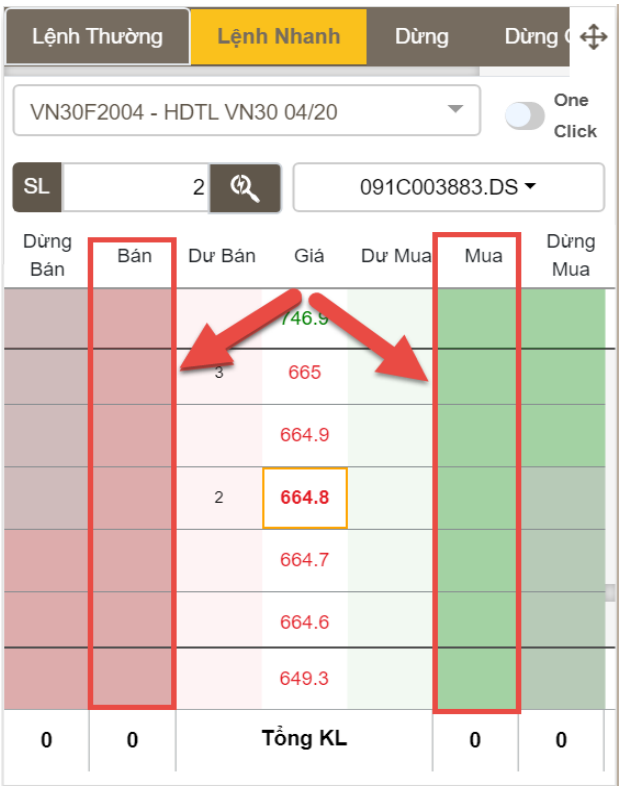

➢ Sau khi chọn mức giá Click vào cột Mua/Bán tại dòng mức giá chọn xuất hiện màn hình xác nhận lệnh:

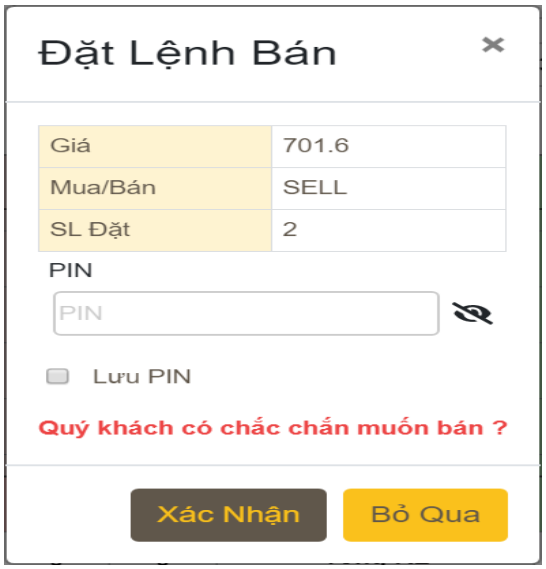

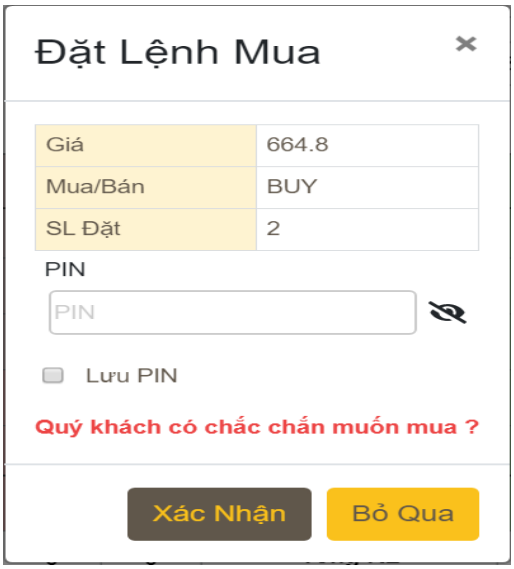

>>Quay về mục lục

❖ **Lệnh dừng nhanh:**

Sau khi chọn mức giá Click vào cột Mua/Bán tại dòng mức giá chọn xuất hiện màn hình xác nhận lệnh:

➢ Cột click để đặt lệnh:

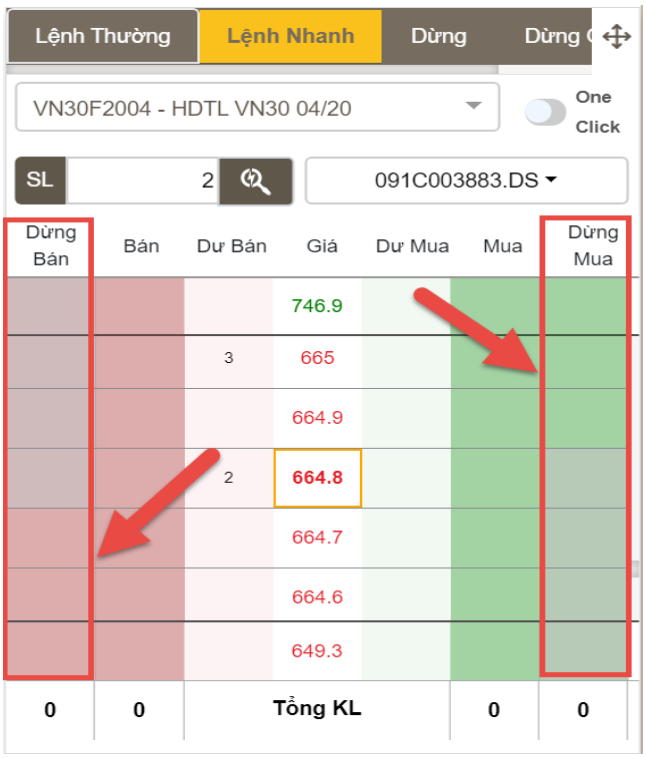

➢ Sau khi chọn mức giá, click vào dòng có mức giá chọn để đặt lệnh tại cột Dừng mua hoặc dừng bán → xuất hiện form xác nhận lệnh đặt:

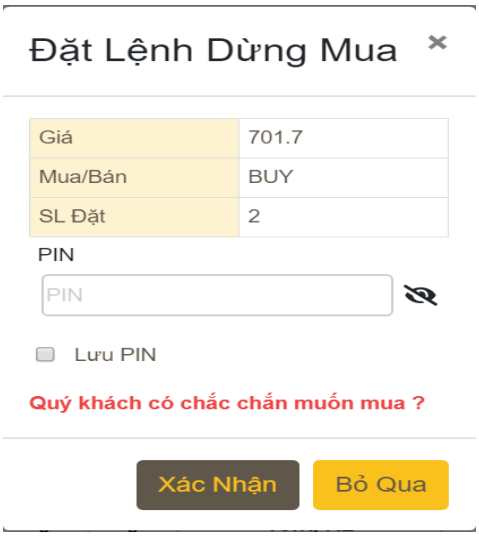

➢ Nhập mã PIN/OTP và nhấn Xác Nhận để đặt lệnh vào hệ thống, nhấn Bỏ Qua để hủy lệnh đang đặt.

➢ Khi lệnh đặt thành công vào hệ thống sẽ xuất hiện thông báo:

>>Quay về mục lục

2.2. Sửa lệnh nhanh

❖ Sửa lệnh nhanh LO

Khách hàng có thể Sửa lệnh nhanh trên Tab giao dịch và tại sổ lệnh thường (trên tab giao dịch, tab Biểu đồ, tab bảng giá)

Khách hàng có thể thao tác sửa lệnh trên màn hình đặt lệnh nhanh bằng cách:

Bước 1: trên khung đặt lệnh nhanh click vào ô chứa giá và khối lượng muốn sửa.

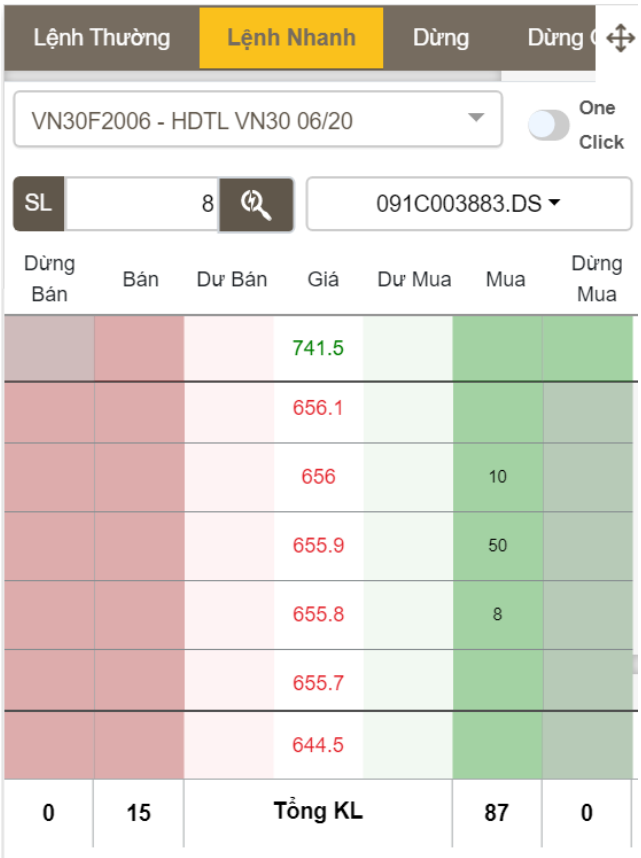

Bước 2: Kéo thả chuột để di chuyển khối lượng đặt đó sang ô giá mới cần thay đổi.

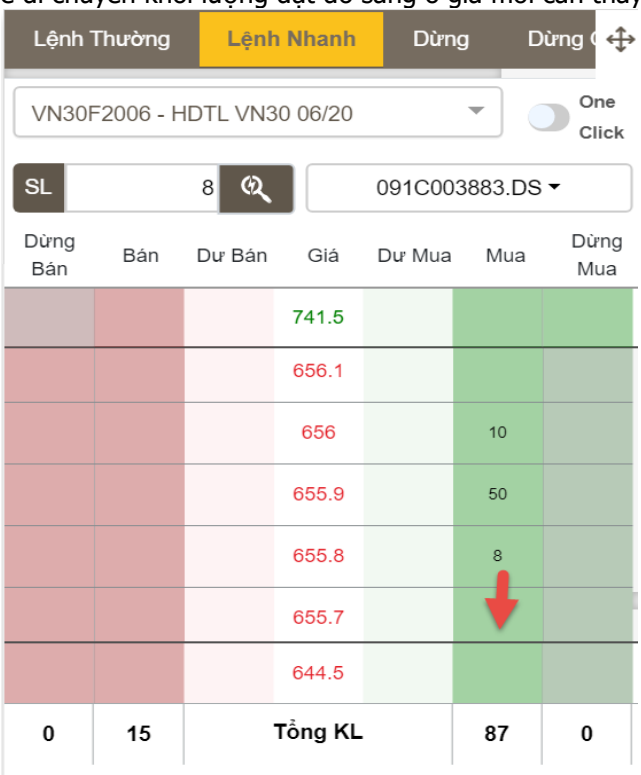

>>Quay về muc luc

Bước 3: Popup màn hình xác nhận thay đổi lệnh mua:

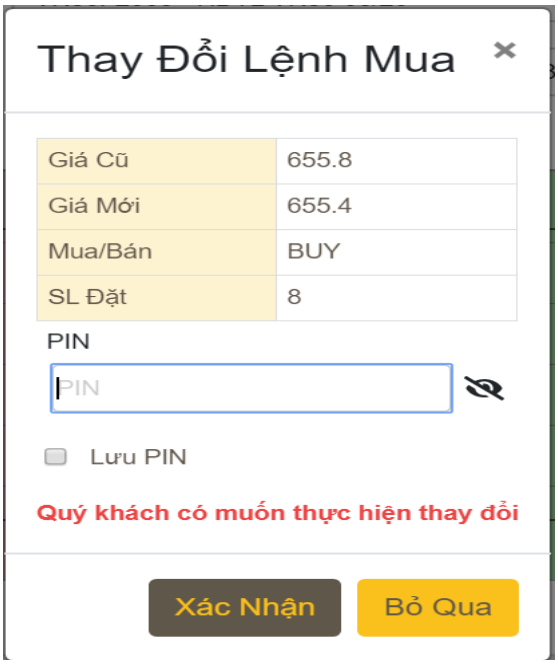

Bước 4: Nhập mã PIN/OTP và nhấn nút Xác Nhận để sửa lệnh hoặc Bỏ Qua để bỏ qua lệnh đang sửa.

❖ **Sửa lệnh dừng nhanh**

Bước 1: Trên khung lệnh nhanh click vào ô lệnh dừng muốn sửa, kéo xuống dòng giá sửa

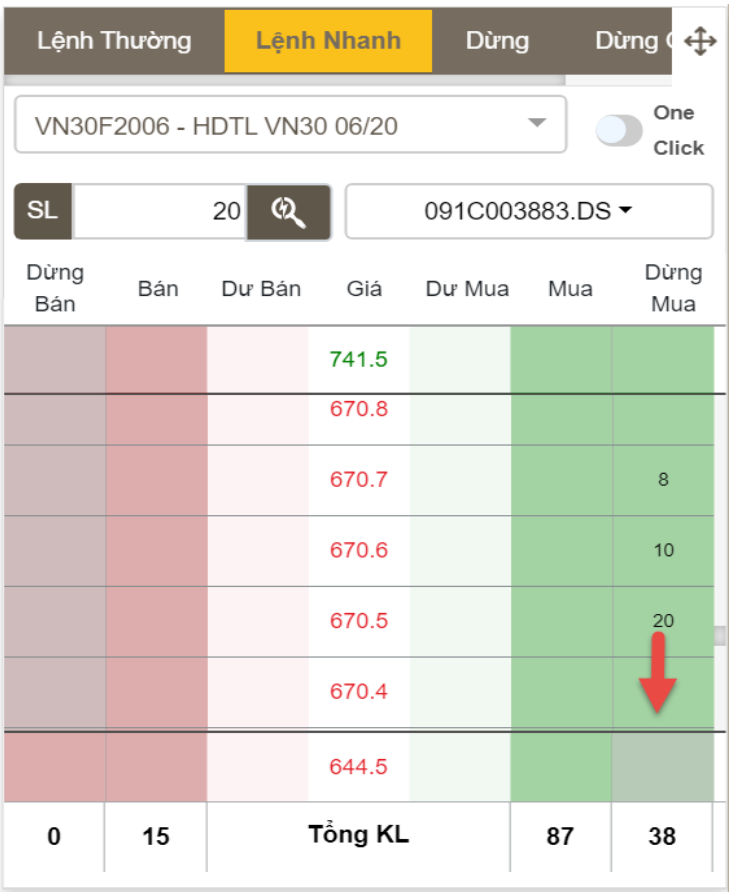

>>Quay về mục lục

Bước 3: Xuất hiện màn hình xác nhận thay đổi lệnh dừng

Bước 4: Nhập mã PIN/OTP và nhấn nút Xác Nhận để sửa lệnh hoặc Bỏ Qua để bỏ qua lệnh đang sửa. Lệnh sửa thành công xuất hiện thông báo:

2.3. Hủy lệnh nhanh

- Khách hàng có thể hủy lệnh đặt nhanh ngay tại ô đặt lệnh nhanh:

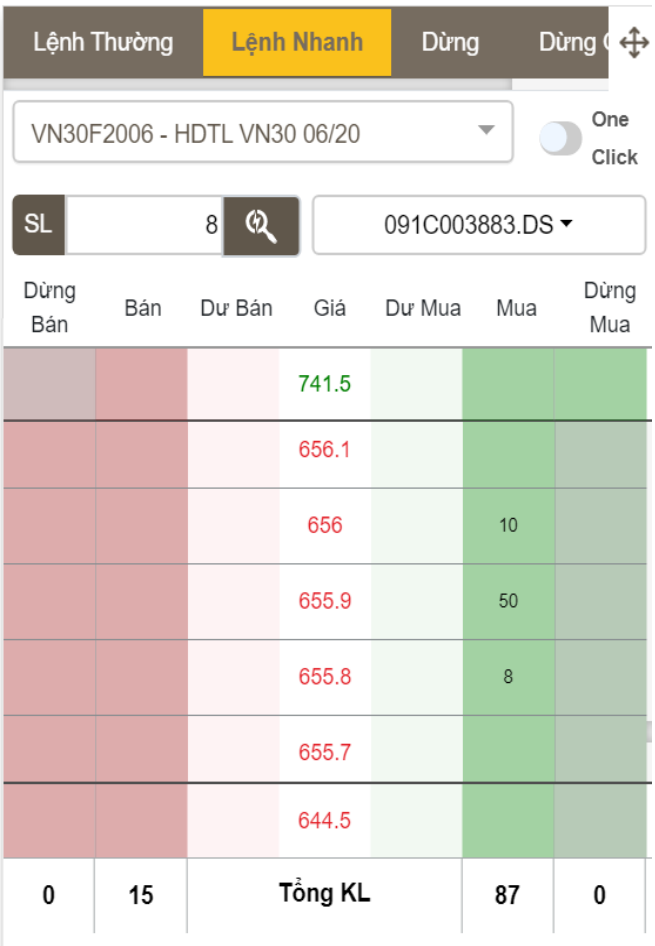

>>Quay về mục lục

Bước 1: Nhập chuột tại ô và giá loại lệnh muốn hủy và kéo thả ra ngoài màn hình đặt lệnh để hủy lệnh

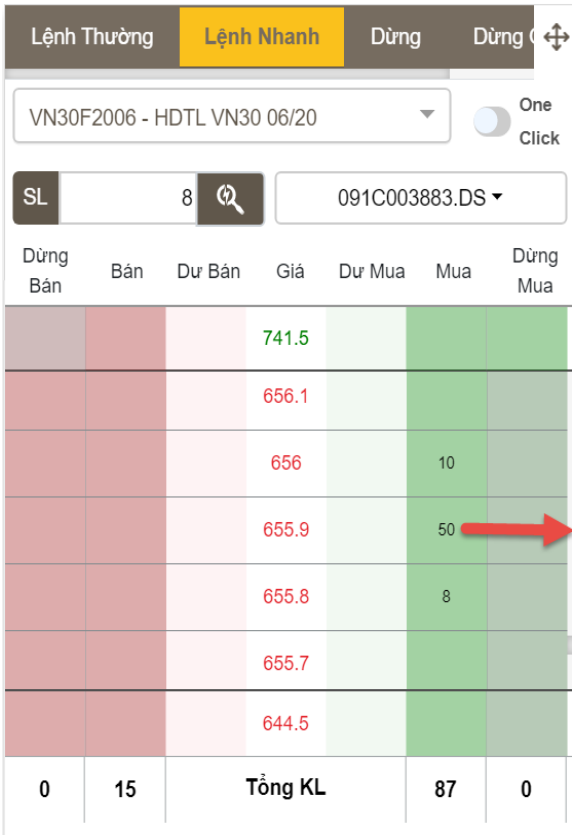

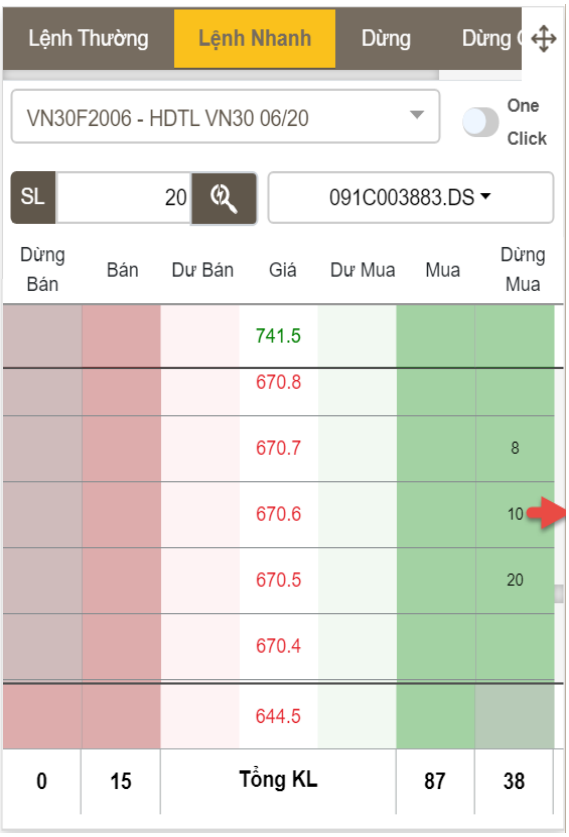

Bước 2: Xuất hiện form xác nhận hủy lệnh nhanh cho từng loại lệnh đặt

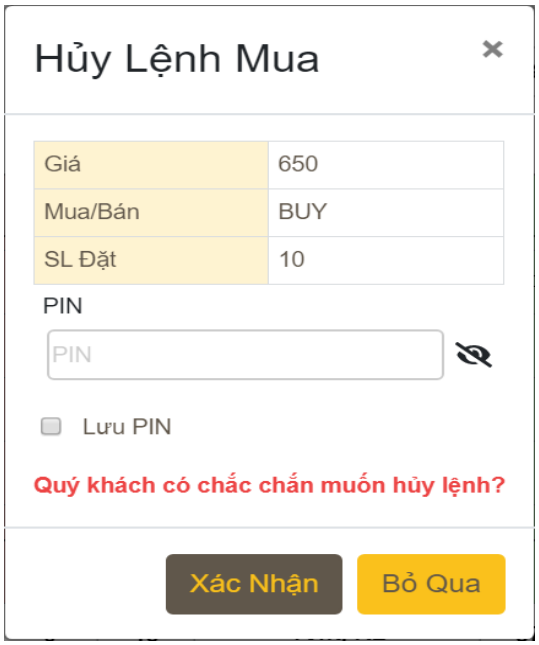

Bước 3: Nhập mã PIN/OTP và nhấn nút Xác Nhận để sửa lệnh hoặc Bỏ Qua để bỏ qua lệnh đang hủy. Hủy lệnh thành công xuất hiện thông báo:

>>Quay về mục lục

3. Lệnh dừng và dừng giới hạn

3.1. Đặt lệnh

❖ **Lệnh dừng**:

Là loại lệnh có quy tắc khớp lệnh như lệnh thị trường nhưng chỉ được kích hoạt khi giá thị trường chạm ngưỡng giá đặt lệnh. Lệnh kích hoạt: đẩy 1 lệnh thị trường vào hệ thống. Quy tắc khớp lệnh được kích hoạt theo rule khớp lệnh thông thường

Khách hàng có thể đặt lệnh dừng tại form lệnh dừng trên tab: Giao dịch, Biểu đồ, Bảng giá và tài khoản

- Tại tab Giao dịch:

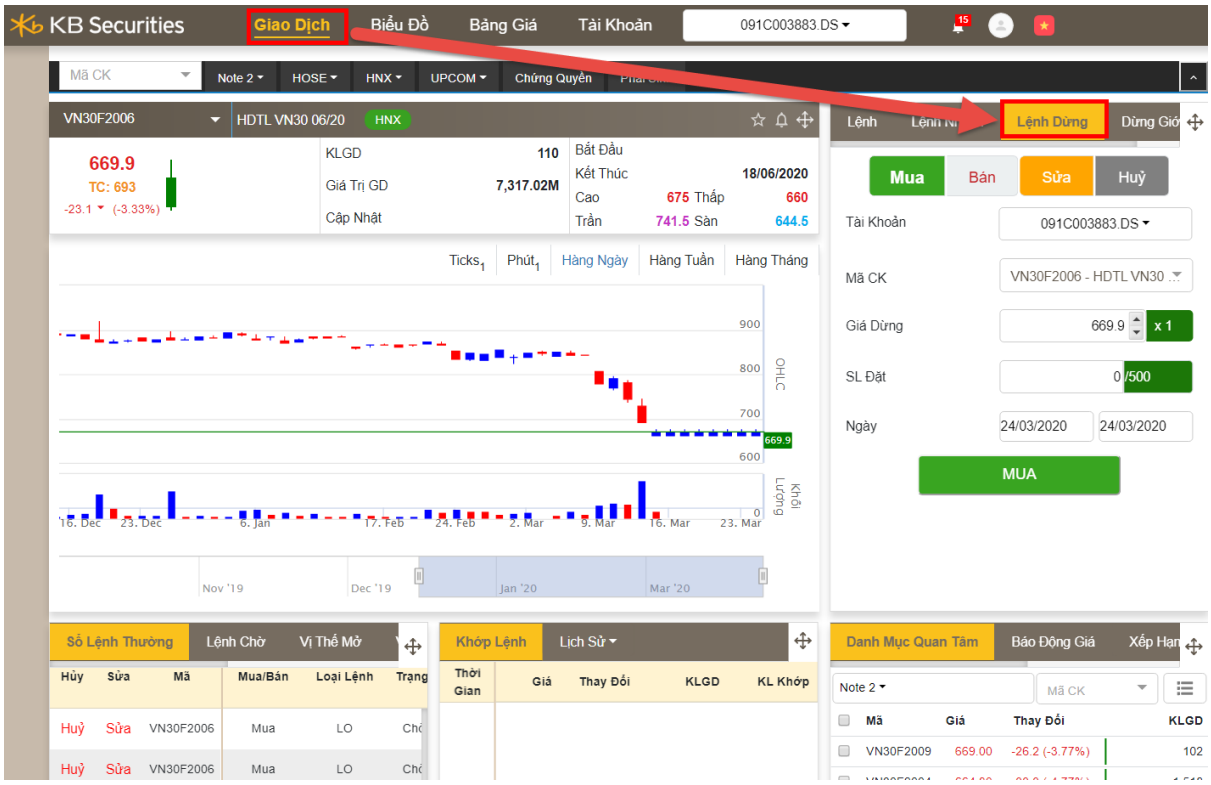

- Tại tab Biểu đồ: nhấn xuất hiện form đặt lệnh dừng

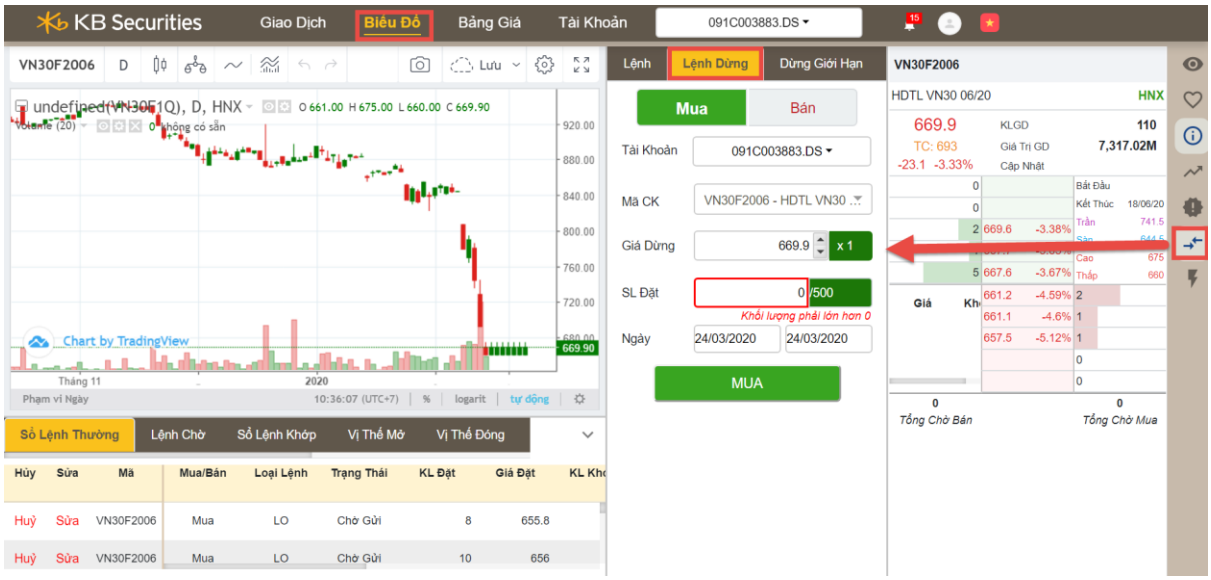

>>Quay về mục lục

- Tab Bảng giá

Nhấn vào Đặt Lệnh xuất hiện màn hình đặt lệnh, click vào Lệnh Dừng hiện ra form đặt lệnh dừng

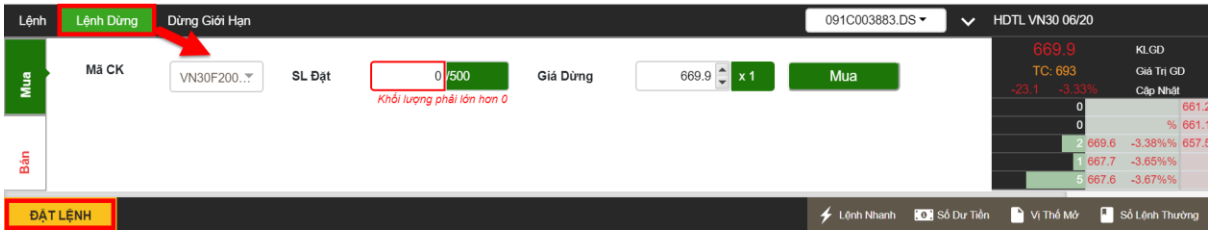

- Tại tab Tài khoản

Nhấn vào nút Đặt Lệnh hiện form đặt lệnh, nhấn vào Lệnh Dừng

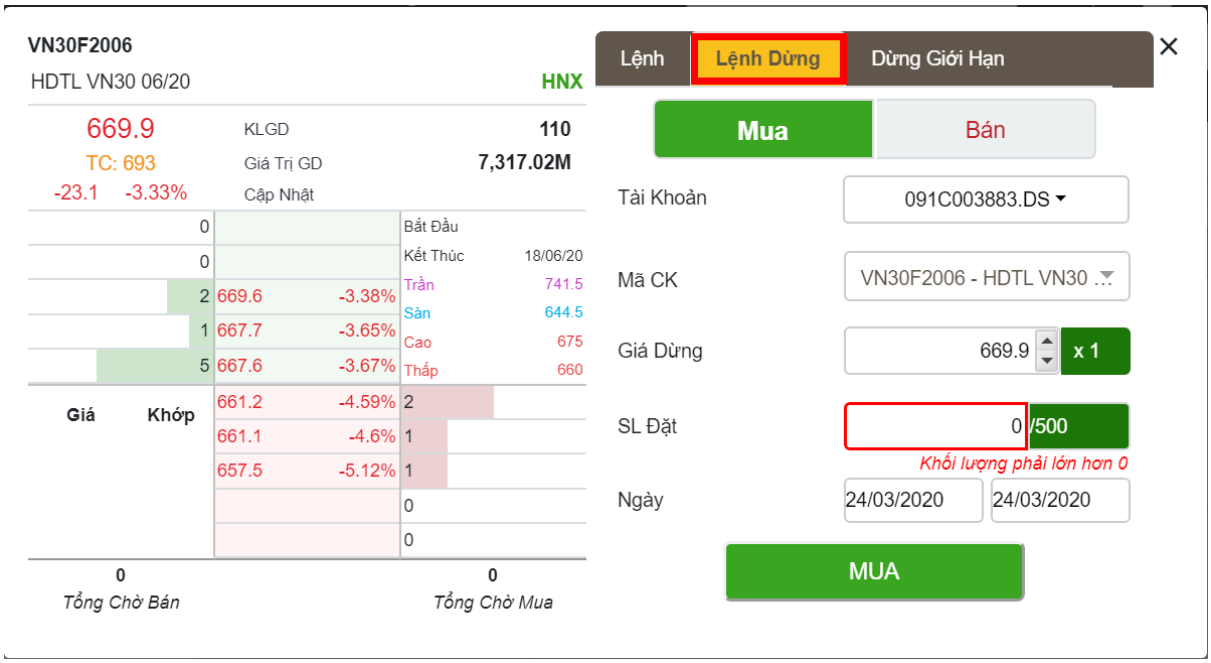

❖ **Hướng dẫn đặt lệnh dừng: Lệnh dừng Mua và lệnh dừng bán**

- **Dừng Mua:**

➢ Lệnh kích hoạt khi giá thị trường lớn hơn hoặc bằng (>=) giá dừng đã đặt

➢ Lệnh kích hoạt đẩy 1 lệnh thị trường mua vào hệ thống. Rule khớp lệnh đã kích hoạt theo quy tắc khớp lệnh thông thường.

- **Dừng Bán:**

➢ Lệnh kích hoạt khi giá thị trường nhỏ hơn hoặc bằng (<=) giá dừng đã đặt

➢ Lệnh kích hoạt đẩy 1 lệnh thị trường bán vào hệ thống. Rule khớp lệnh đã kích hoạt theo quy tắc khớp lệnh thông thường

>>Quay về mục lục

Bước 1: Chọn **Mua** hoặc mục **Bán** để đặt lệnh

Bước 2: chọn mã CK đặt lệnh

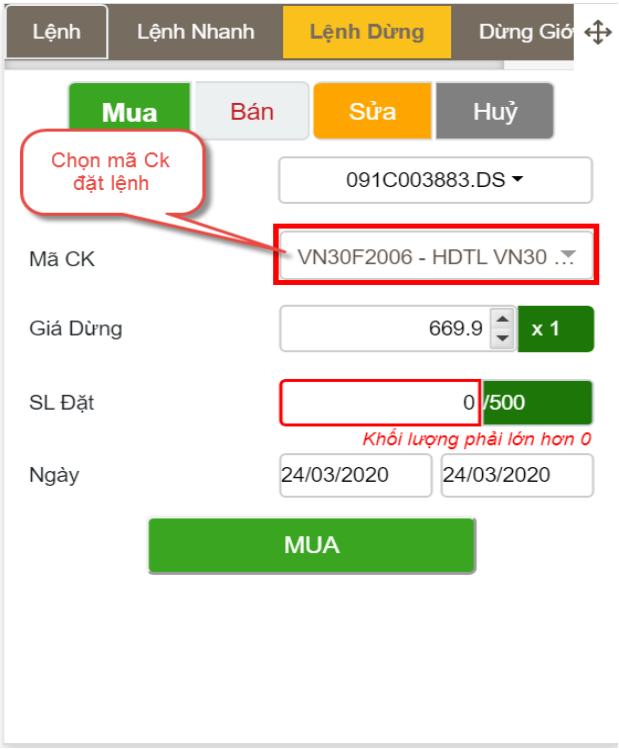

Thông tin tài khoản

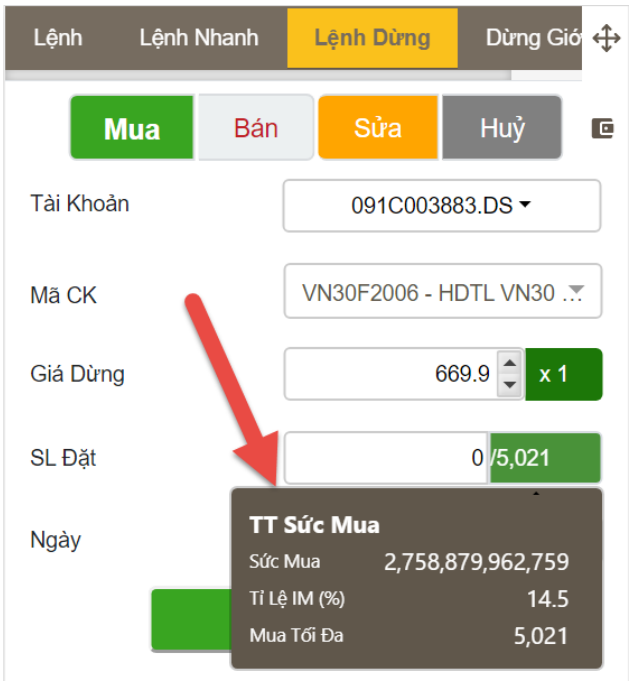

Bước 4: nhập khối lượng đặt: nhập tay hoặc click vào khối lượng từ khung gợi ý của hệ thống:

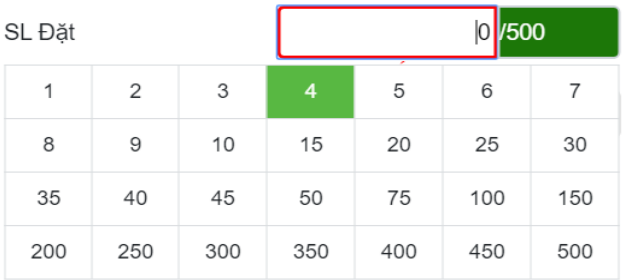

>>Quay về mục lục

Giá dừng: Giá dùng để theo dõi/so sánh với giá hiện tại của mã chứng khoán. Khách hàng có thể tự nhập giá dừng hoặc sử dụng nút để tăng giảm giá đặt lệnh theo bước giá.

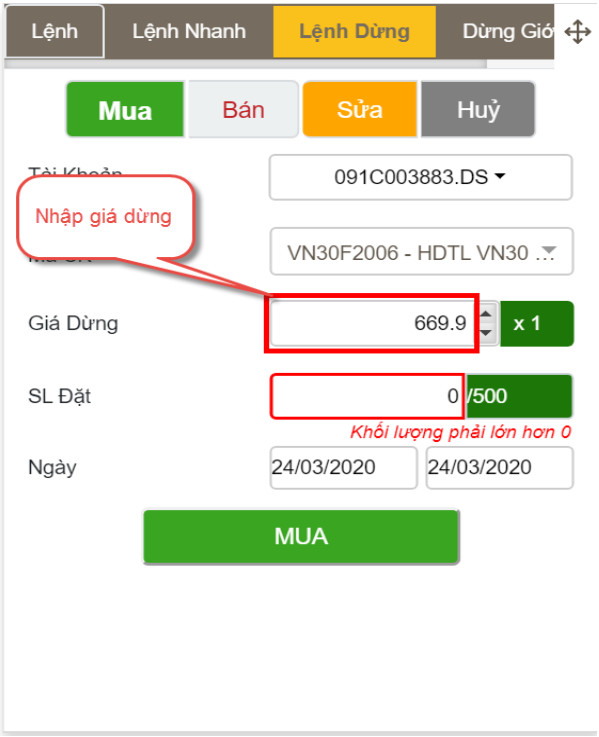

Bước 5: chọn ngày hiệu lực của lệnh dừng

Khách hàng có thể chọn ngày hiệu lực của lệnh dừng cho thời điểm hiện tại hoặc tương lai. Trong khoảng thời gian hiệu lực cho lệnh dừng, lệnh sẽ tự động đặt liên tiếp trong các ngày hiệu lực cho đến khi lệnh được kích hoạt hoặc hết ngày hiệu lực cuối cùng.

>>Quay về mục lục

Bước 6: Sau khi điền hết thông tin, bấm nút MUA hoặc BÁN hiện ra màn hình xác nhận:

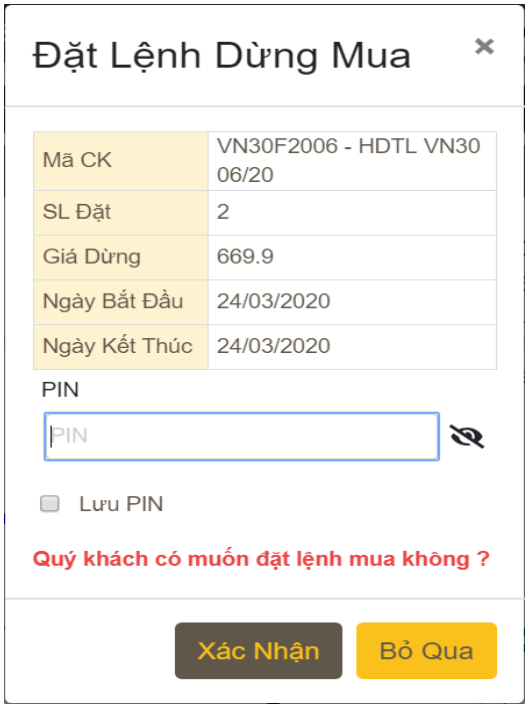

Bước 7: Nhập mã PIN/OTP và nhấn Xác Nhận nếu muốn đặt lệnh vào hệ thống và Bỏ Qua nếu muốn hủy lệnh đang đặt. Lệnh đặt thành công xuất hiện thông báo:

Ví dụ:

❖ **Lệnh dừng mua**

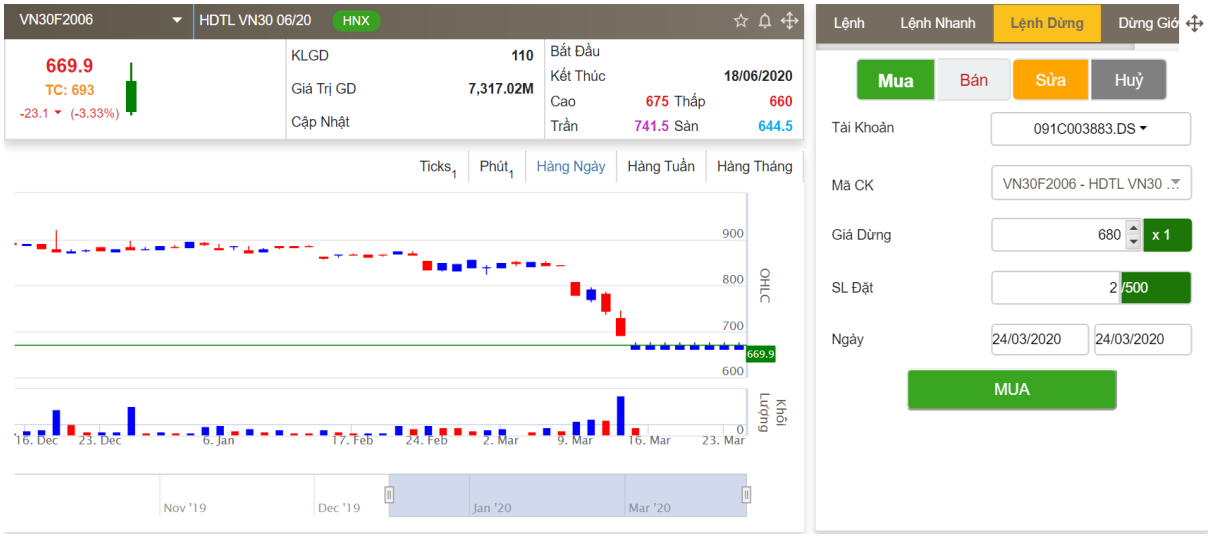

Giá hiện tại của mã VN30F2006 là 669.9. Nhà đầu tư đặt một lệnh dừng mua 02 hợp đồng mã VN30F2006 với giá dừng 680. Hệ thống sẽ theo dõi giá của mã VN30F2006 và khi giá hiện tại của VN30F2006 tăng chạm tới hoặc vượt mốc 680 thì hệ thống sẽ tự động kích hoạt đặt một lệnh mua thị trường với số lượng 02 hợp đồng mã VN30F2006.

>>Quay về mục lục

❖ **Lệnh dừng bán:**

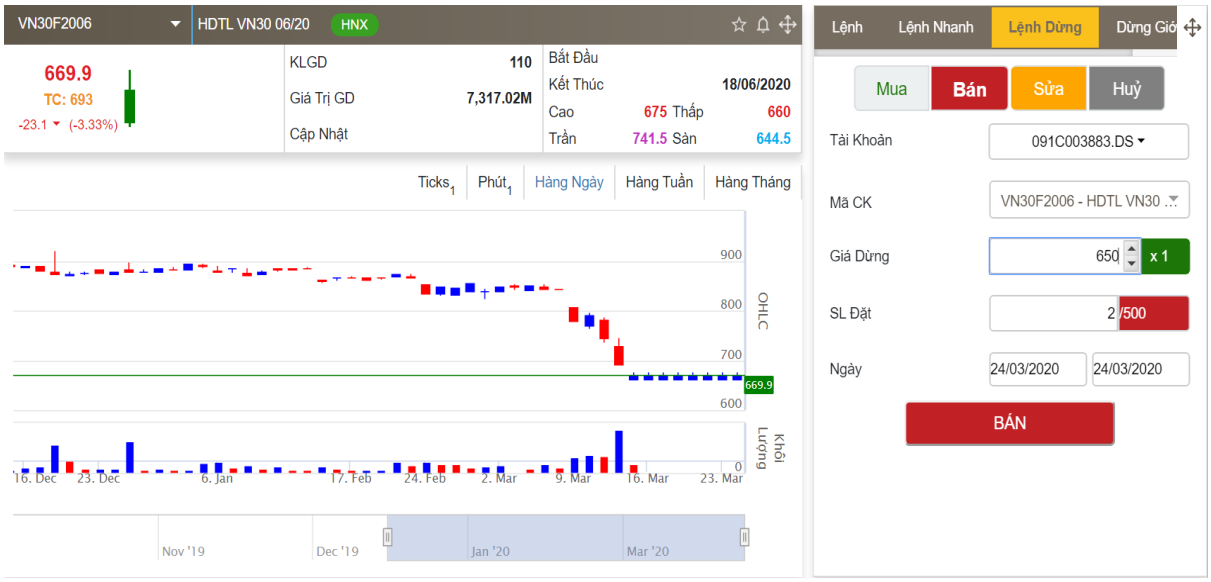

Giá hiện tại của mã VN30F2006 là 669.9. Nhà đầu tư đặt một lệnh dừng bán 02 hợp đồng mã VN30F2006 với giá dừng 650. Hệ thống sẽ theo dõi giá của mã VN30F2006 và khi giá hiện tại của VN30F2006 giảm chạm tới hoặc nhỏ hơn mốc 650 thì hệ thống sẽ tự động kích hoạt đặt một lệnh bán thị trường với số lượng 02 hợp đồng mã VN30F2006.

❖ **Lệnh dừng giới hạn:**

Lệnh dừng giới hạn là loại lệnh giúp khách hàng theo dõi biến động của giá thị trường. Lệnh Dừng giới hạn chỉ kích hoạt khi giá hiện tại của mã chứng khoán chạm tới giá theo dõi (giá dừng),sau đó lệnh LO sẽ được sinh ra và đẩy vào hệ thống với khối lượng, mức giá giới hạn đã đặt.

Khách hàng có thể đặt Lệnh dừng giới hạn trên các tab: Giao dịch, Biểu đồ, Bảng giá và Tài Khoản

- Tại tab Giao dịch:

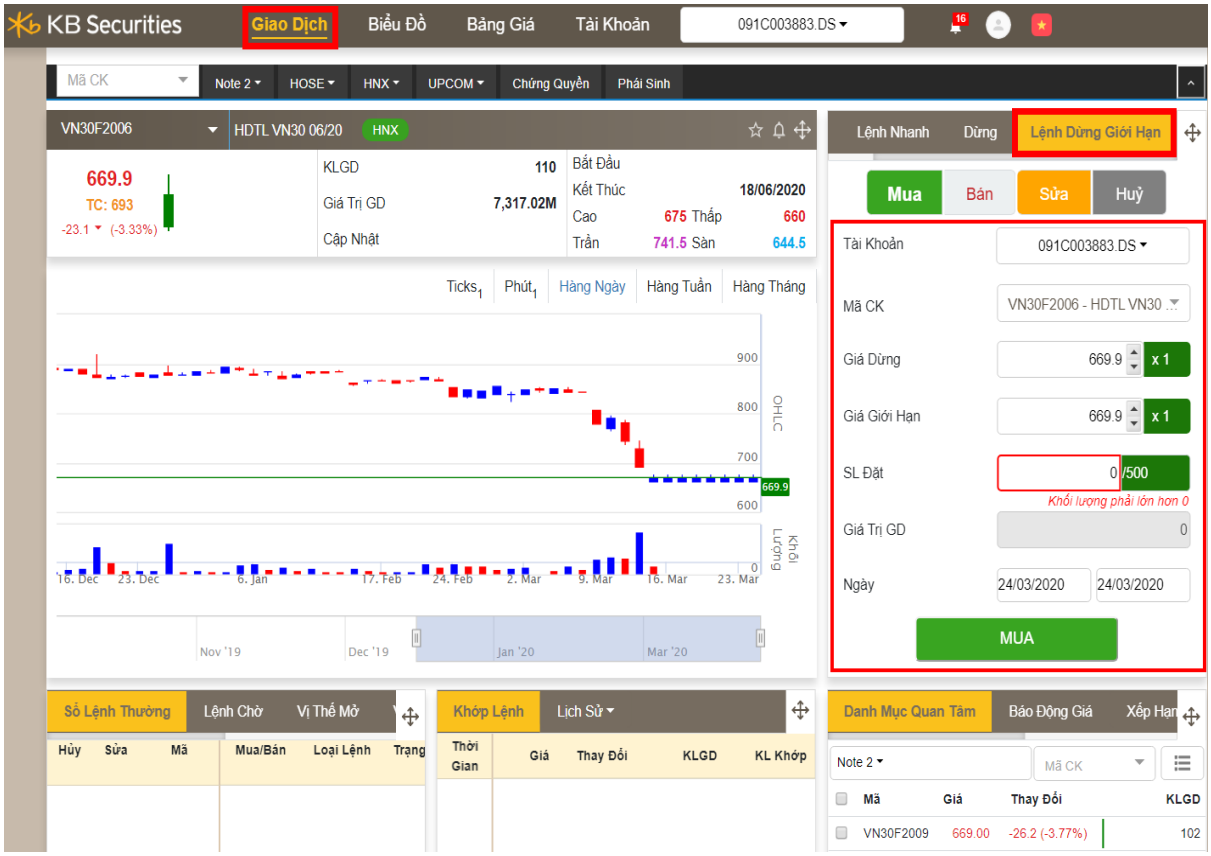

>>Quay về mục lục

- Tại tab Biểu đồ:

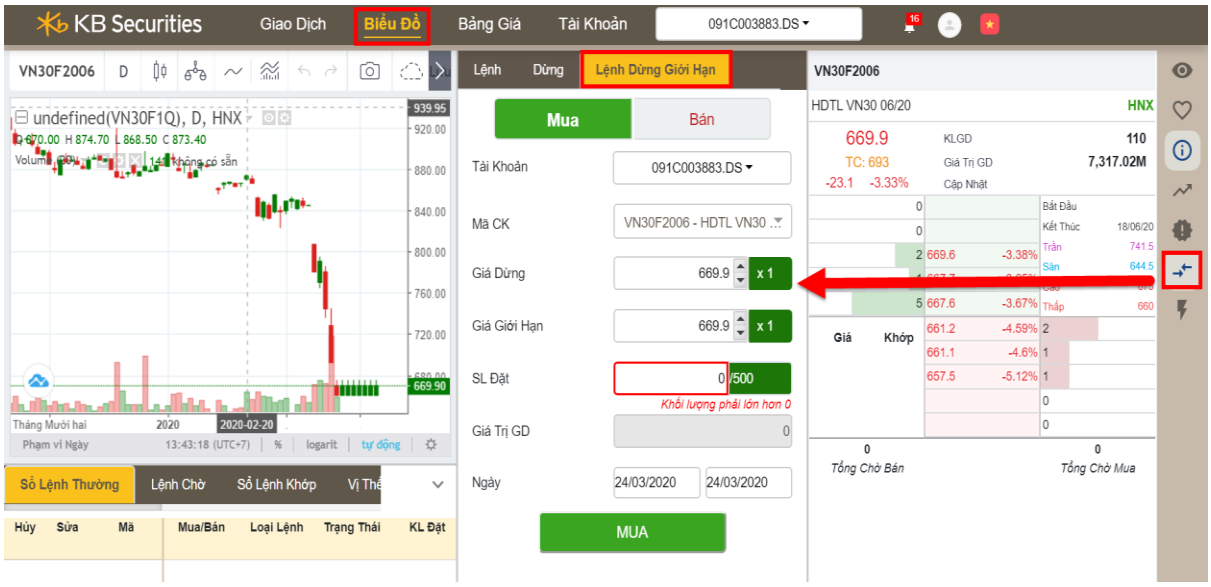

- Tại Tab Bảng Giá

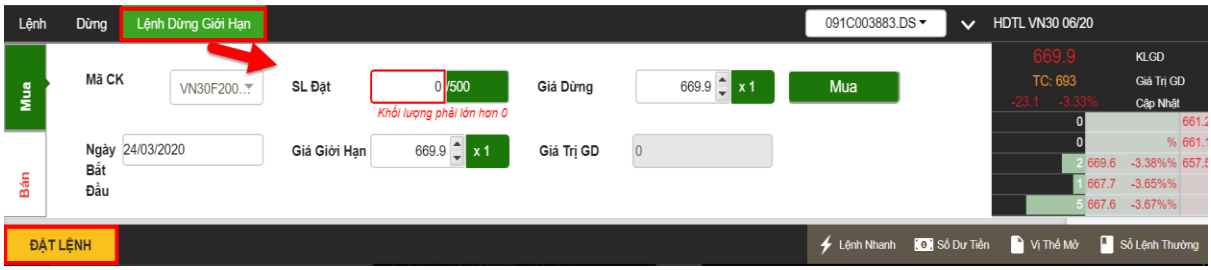

- Tại tab Tài Khoản nhấn nút **Đặt Lệnh**

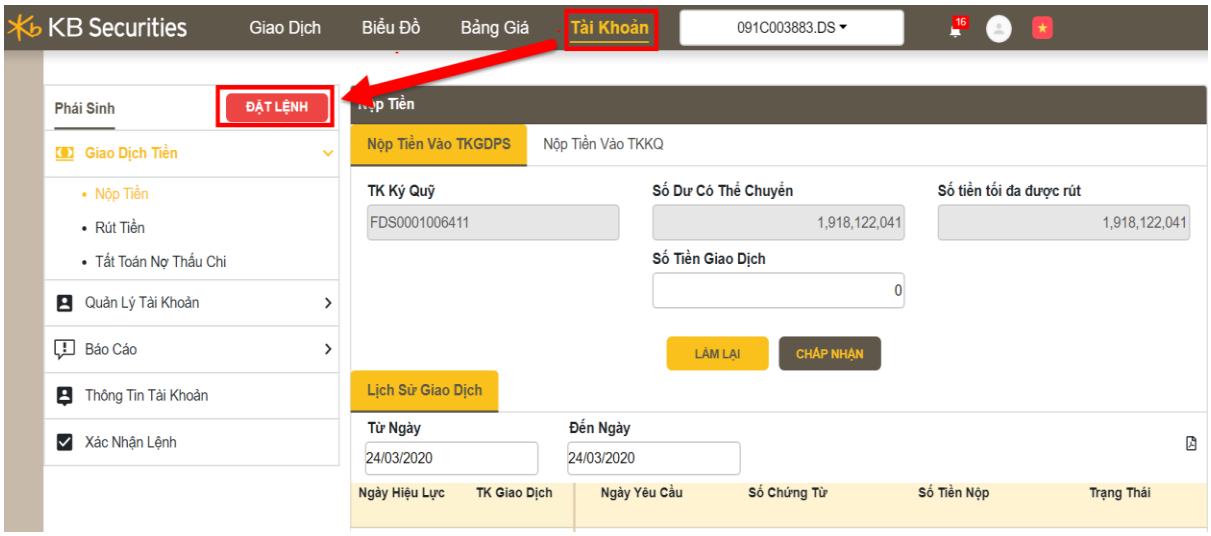

>>Quay về mục lục

Popup ra form đặt lệnh: chọn mục Lệnh dừng giới hạn

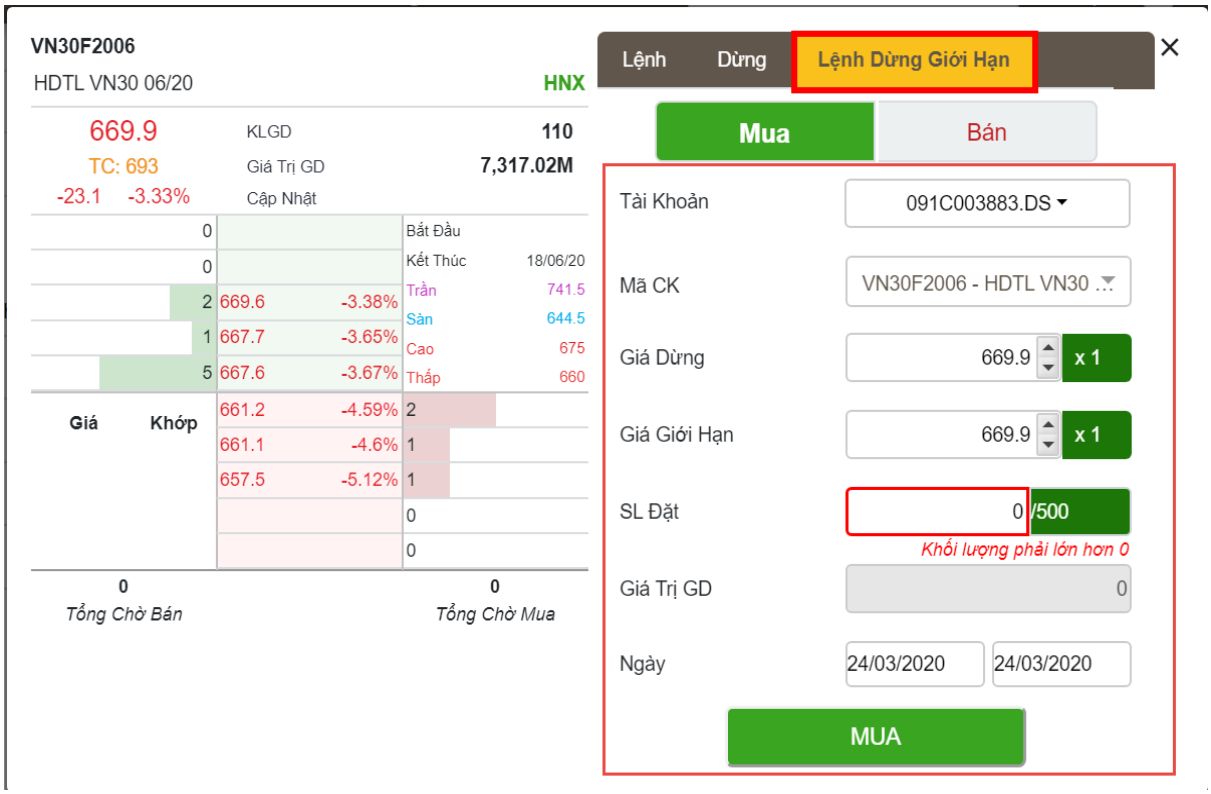

❖ **Hướng dẫn đặt lệnh dừng giới hạn:**

Bước 1: Chọn **Mua** hoặc nút **Bán** để đặt lệnh

Bước 2: Chọn mã chứng khoán

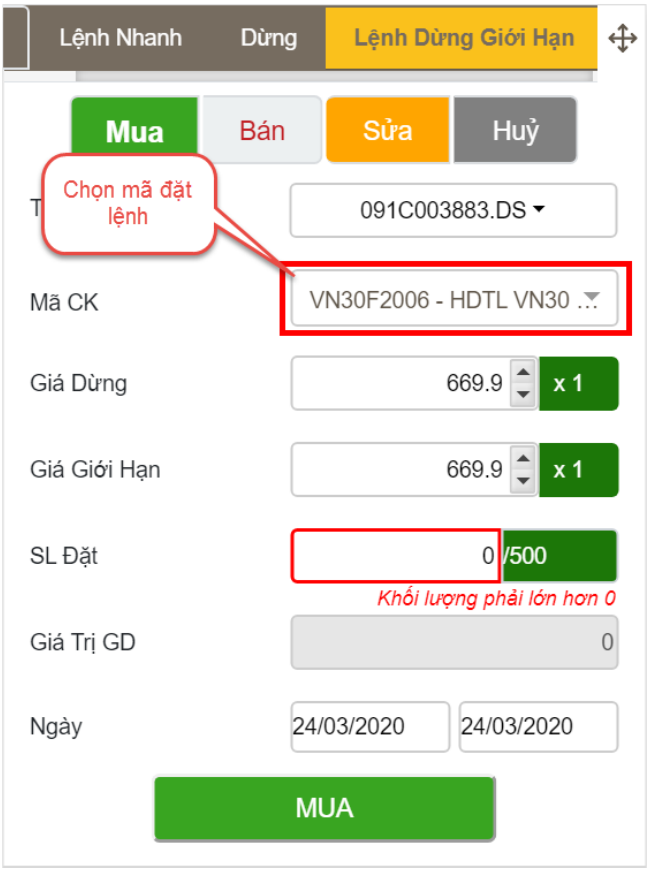

>>Quay về mục lục

Bước 4: nhập giá dừng: Giá dùng để theo dõi/so sánh với giá hiện tại của mã chứng khoán. Khách hàng có thể tự nhập giá dừng hoặc sử dụng nút để tăng giảm giá đặt lệnh theo bước giá.

Bước 5: nhập giá giới hạn: giá dùng để đặt lệnh khi giá hiện tại chạm tới giá dừng. Khách hàng có thể tự nhập giá giới hạn hoặc dụng nút để tăng giảm giá đặt lệnh theo bước giá.

Bước 6: nhập số lượng đặt: hiển thị thông tin tài khoản (sức mua, sức bán,…). Nhập khối lượng muốn mua hoặc có thể chọn khối lượng từ khung gợi ý của hệ thống:

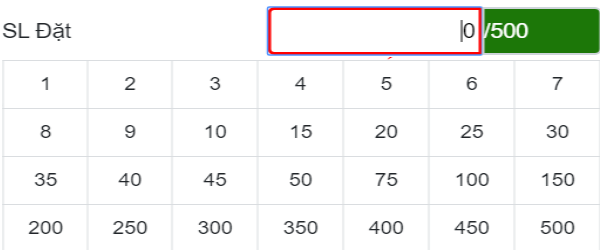

>>Quay về muc luc

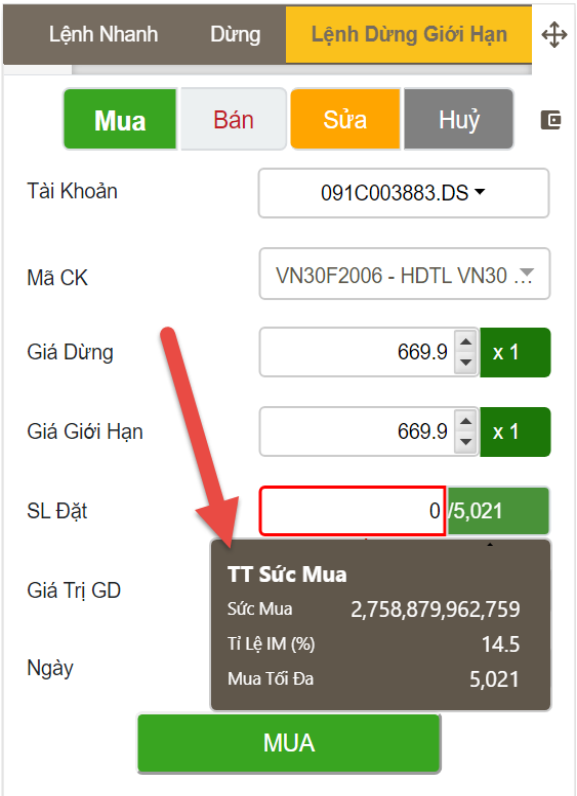

Bước 7: Giá trị giao dịch: Tổng giá trị của lệnh đặt

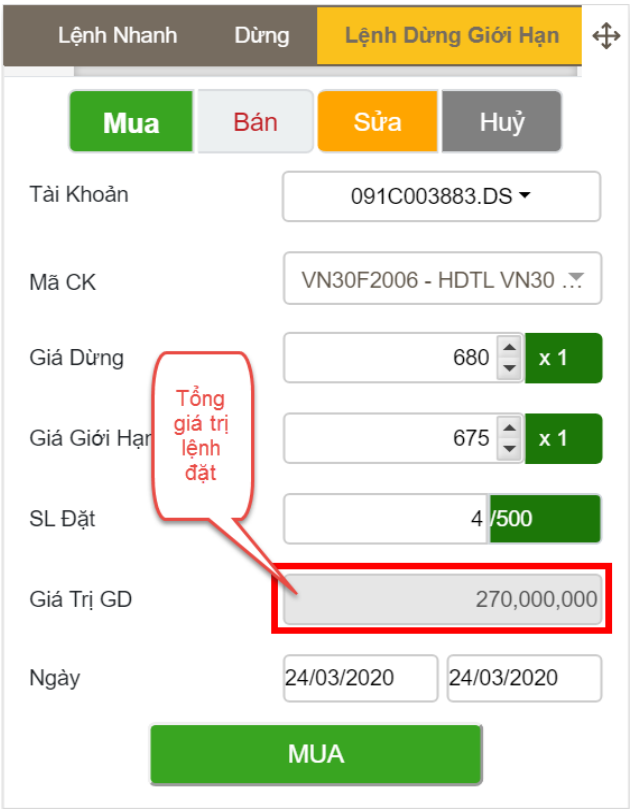

>>Quay về mục lục

Bước 8: chọn ngày hiệu lực của lệnh dừng giới hạn: Khách hàng có thể chọn ngày hiệu lực của lệnh dừng cho thời điểm hiện tại hoặc tương lai. Trong khoảng thời gian hiệu lực cho lệnh dừng, lệnh sẽ tự động đặt liên tiếp trong các ngày hiệu lực cho đến khi lệnh được kích hoạt hoặc hết ngày hiệu lực cuối cùng.

Bước 9: Sau khi điền hết thông tin, nhấn nút Mua/Bán sẽ popup ra form xác nhận lệnh Dừng giới hạn muốn đặt:

Bước 10: Sau khi nhập mã Pin/OTP nhấn nút Xác Nhận để đặt lệnh hoặc Bỏ Qua để bỏ qua lệnh đang đặt. Lệnh đặt thành công xuất hiện thông báo:

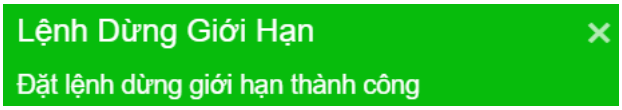

>>Quay về mục lục

Ví dụ:

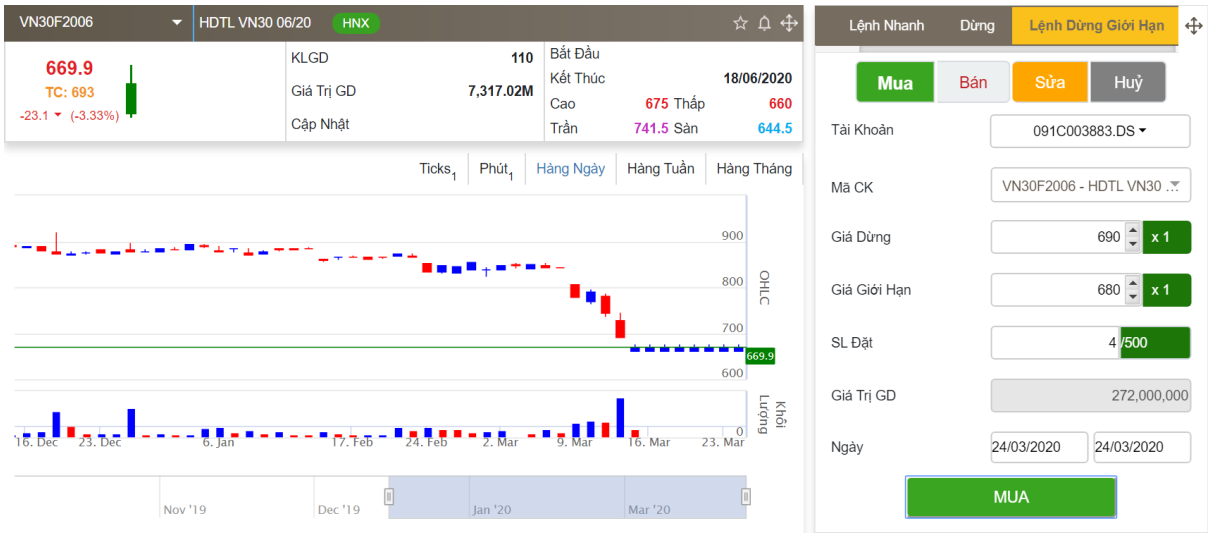

Giá hiện tại của mã VN30F2006 là 669.9. Nhà đầu tư đặt một lệnh dừng mua 04 hợp đồng mã VN30F2006 với giá dừng 690. Hệ thống sẽ theo dõi giá của mã VN30F2006 và khi giá hiện tại của VN30F2006 tăng chạm tới hoặc vượt mốc 690 thì hệ thống sẽ tự động kích hoạt đặt một lệnh giới hạn mua 04 hợp đồng mã VN30F2006 với mức giá giới hạn 680.

3.2. Sửa lệnh

Khách hàng có thể sửa lệnh dừng và dừng giới hạn tại ô Lệnh dừng và Dừng giới hạn trên Tab Giao dịch hoặc tại sổ lệnh dừng trên tab Giao dịch và Tab Biểu đồ

- Tại khung đặt lệnh: khung đặt lệnh Dừng và Lệnh Dừng giới hạn trên Tab Giao dịch:

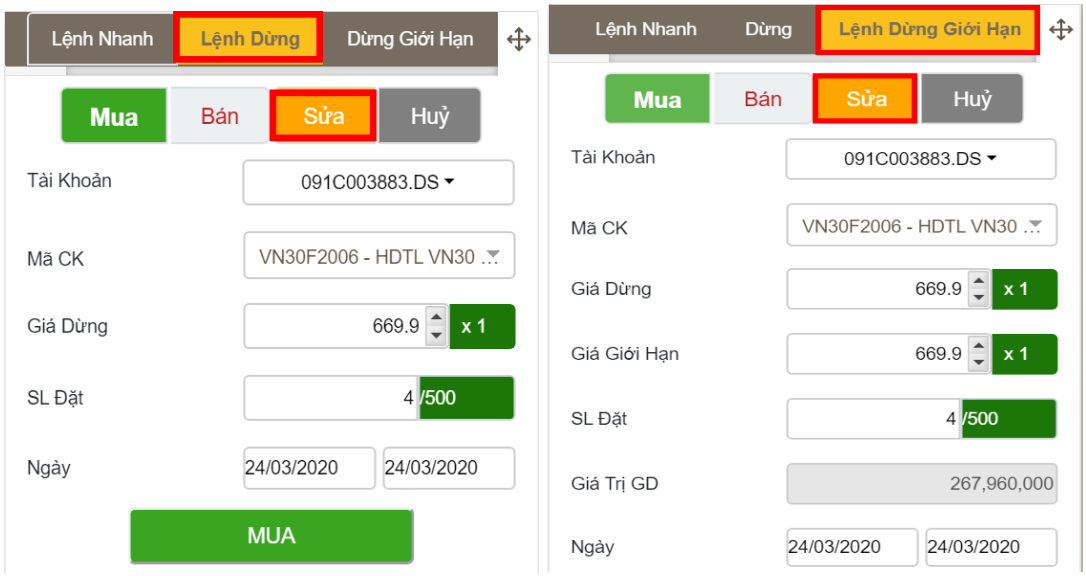

Hoặc tại Khung sổ lệnh dừng của tab giao dịch và tab biểu đồ:

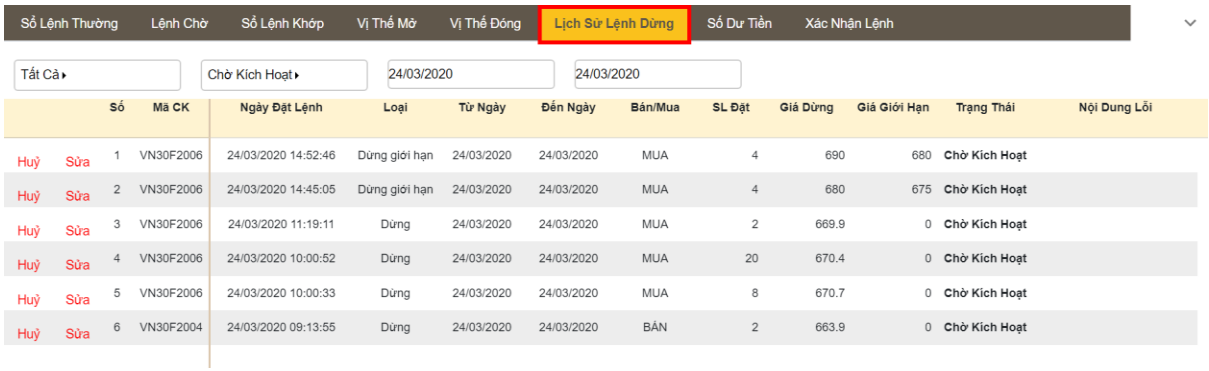

		Số	Mã CK	Ngày Đặt Lệnh	Loại	Từ Ngày	Đến Ngày	Bán/Mua	SL Đặt	Giá Dừng	Giá Giới Hạn	Trạng Thái	Nội Dung Lỗi
Huỷ	Sửa	1	VN30F2006	24/03/2020 14:52:46	Dừng giới hạn	24/03/2020	24/03/2020	MUA	4	690	680	Chờ Kích Hoạt	
Huỷ	Sửa	2	VN30F2006	24/03/2020 14:45:05	Dừng giới hạn	24/03/2020	24/03/2020	MUA	4	680	675	Chờ Kích Hoạt	
Huỷ	Sửa	3	VN30F2006	24/03/2020 11:19:11	Dừng	24/03/2020	24/03/2020	MUA	2	669.9	0	Chờ Kích Hoạt	
Huỷ	Sửa	4	VN30F2006	24/03/2020 10:00:52	Dừng	24/03/2020	24/03/2020	MUA	20	670.4	0	Chờ Kích Hoạt	
Huỷ	Sửa	5	VN30F2006	24/03/2020 10:00:33	Dừng	24/03/2020	24/03/2020	MUA	8	670.7	0	Chờ Kích Hoạt	
Huỷ	Sửa	6	VN30F2004	24/03/2020 09:13:55	Dừng	24/03/2020	24/03/2020	BÁN	2	663.9	0	Chờ Kích Hoạt	

>>Quay về mục lục

Nhấn nút Sửa xuất hiện màn hình sửa lệnh dừng và sửa lệnh dừng giới hạn, chọn lệnh muốn sửa dưới khung sổ lệnh:

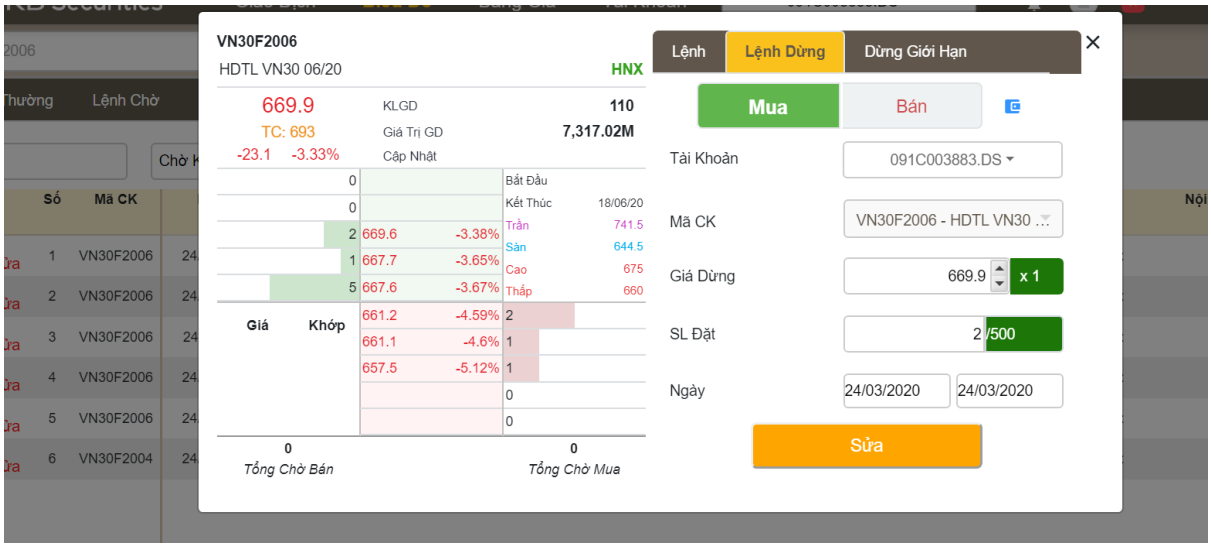

Hoặc chọn lệnh muốn sửa tại khung sổ lệnh tìm lệnh muốn sửa

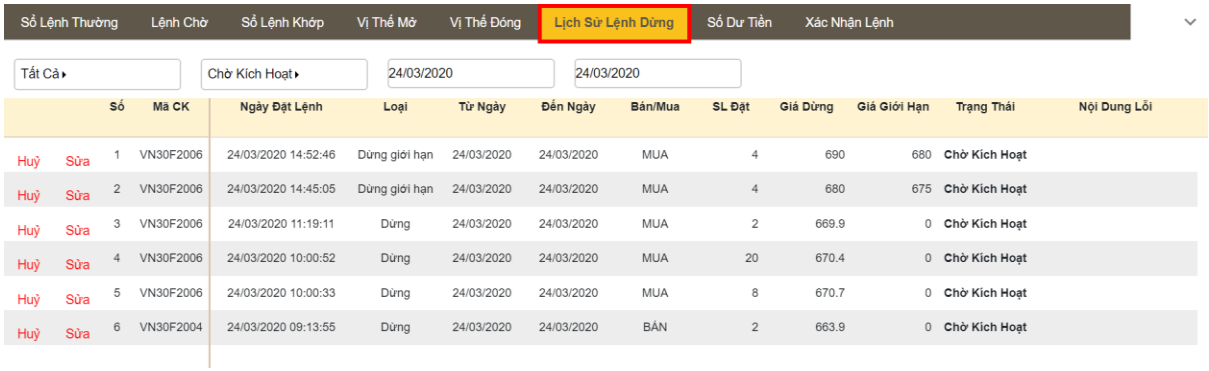

		Số	Mã CK	Ngày Đặt Lệnh	Loại	Từ Ngày	Đến Ngày	Bán/Mua	SL Đặt	Giá Dừng	Giá Giới Hạn	Trạng Thái	Nội Dung Lỗi
Huỷ	Sửa	1	VN30F2006	24/03/2020 14:52:46	Dừng giới hạn	24/03/2020	24/03/2020	MUA	4	690	680	Chờ Kích Hoạt	
Huỷ	Sửa	2	VN30F2006	24/03/2020 14:45:05	Dừng giới hạn	24/03/2020	24/03/2020	MUA	4	680	675	Chờ Kích Hoạt	
Huỷ	Sửa	3	VN30F2006	24/03/2020 11:19:11	Dừng	24/03/2020	24/03/2020	MUA	2	669.9	0	Chờ Kích Hoạt	
Huỷ	Sửa	4	VN30F2006	24/03/2020 10:00:52	Dừng	24/03/2020	24/03/2020	MUA	20	670.4	0	Chờ Kích Hoạt	
Huỷ	Sửa	5	VN30F2006	24/03/2020 10:00:33	Dừng	24/03/2020	24/03/2020	MUA	8	670.7	0	Chờ Kích Hoạt	
Huỷ	Sửa	6	VN30F2004	24/03/2020 09:13:55	Dừng	24/03/2020	24/03/2020	BÁN	2	663.9	0	Chờ Kích Hoạt	

❖ Hướng dẫn sửa lệnh dừng và lệnh dừng giới hạn:

Bước 1: Chọn lệnh sửa

- Tại ô Lệnh dừng và lệnh dừng giới hạn trên tab giao dịch click vào nút Sửa xuất hiện màn hình sửa lệnh:

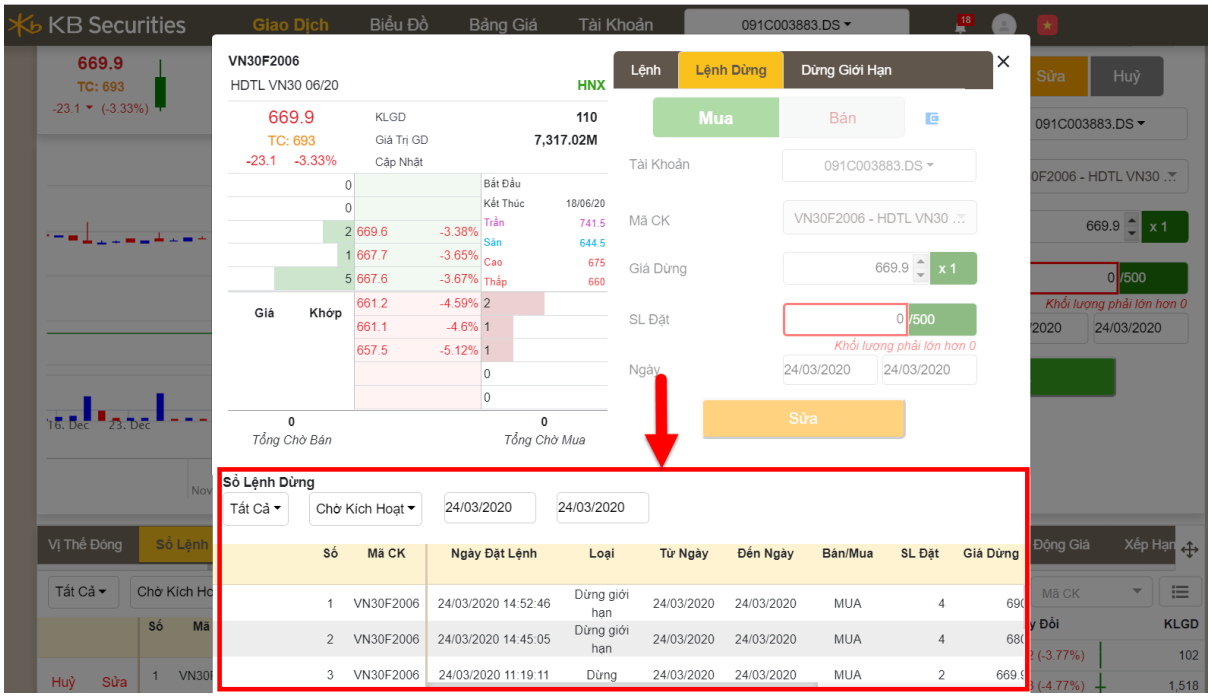

>>Quay về muc luc

- Hoặc tại khung sổ lệnh dừng trên tab giao dịch, chọn lệnh muốn sửa nhấn nút xuất hiện màn hình sửa lệnh dừng hoặc dừng giới hạn:

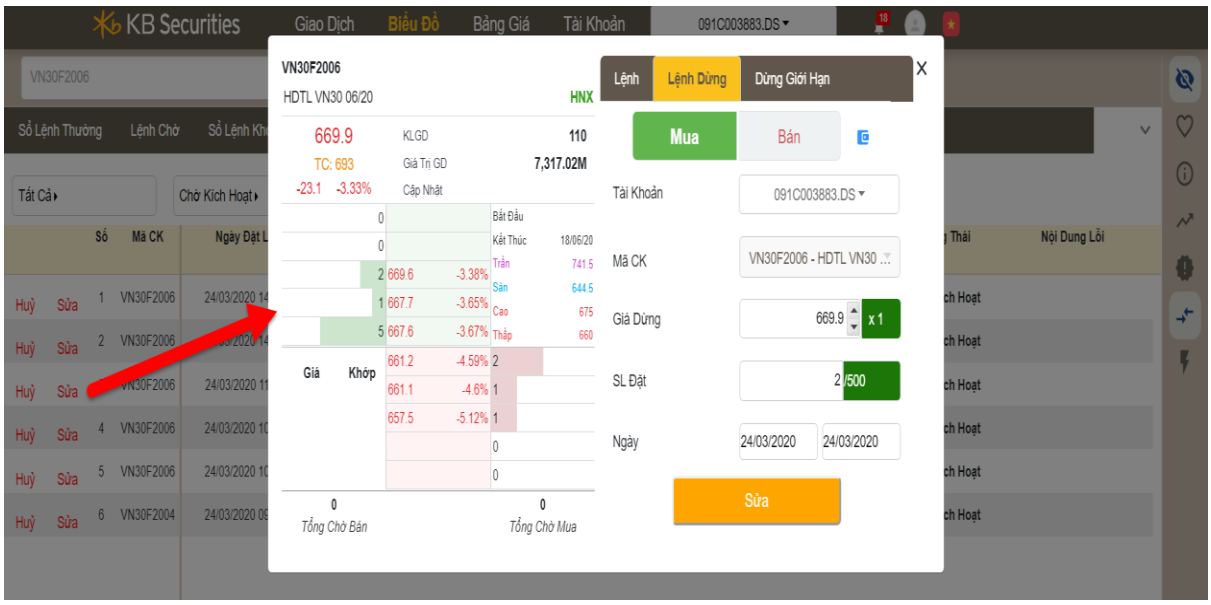

Bước 2: Điều chỉnh thông tin về giá, khối lượng muốn sửa và nhấn nút Sửa xuất hiện form xác nhận sửa lệnh

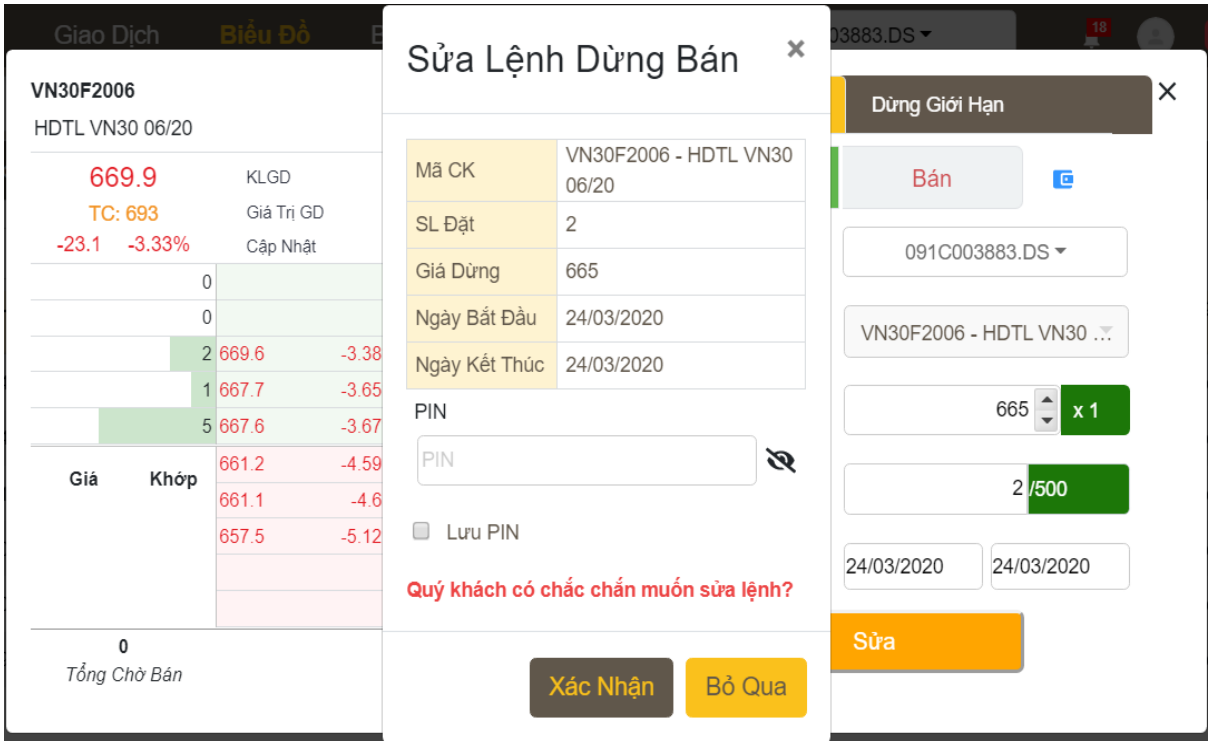

Bước 3: Sau khi nhập mã Pin/OTP nhấn nút Xác Nhận để đặt lệnh hoặc Bỏ Qua để bỏ qua lệnh đang đặt. Sửa lệnh thành công xuất hiện thông báo:

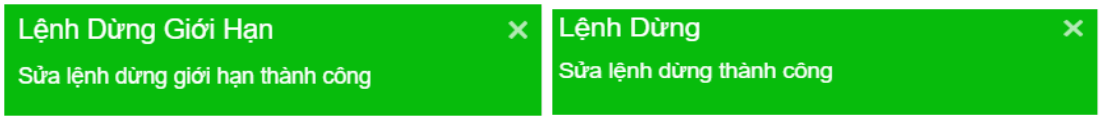

3.3. Hủy lệnh Dừng và Dừng giới hạn

Khách hàng có thể hủy lệnh dừng và dừng giới hạn tại ô Lệnh dừng và Dừng giới hạn trên Tab Giao dịch hoặc tại sổ lệnh dừng trên tab Giao dịch và Tab Biểu đồ

>>Quay về mục lục

- Tại khung đặt lệnh Dừng và Lệnh Dừng giới hạn trên Tab Giao dịch:

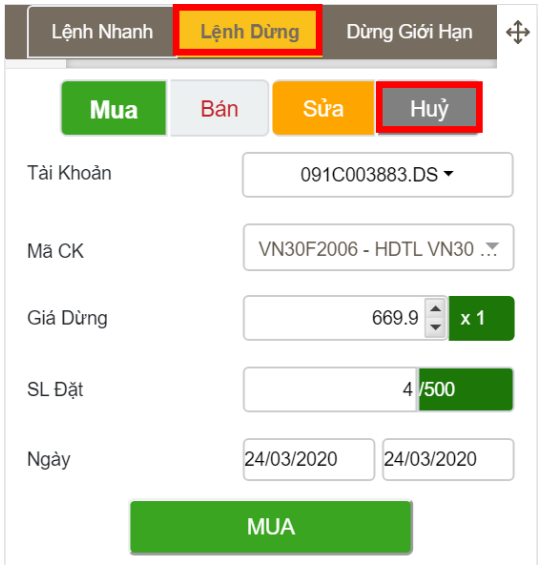

Hoặc tại Khung sổ lệnh dừng của tab giao dịch và tab biểu đồ:

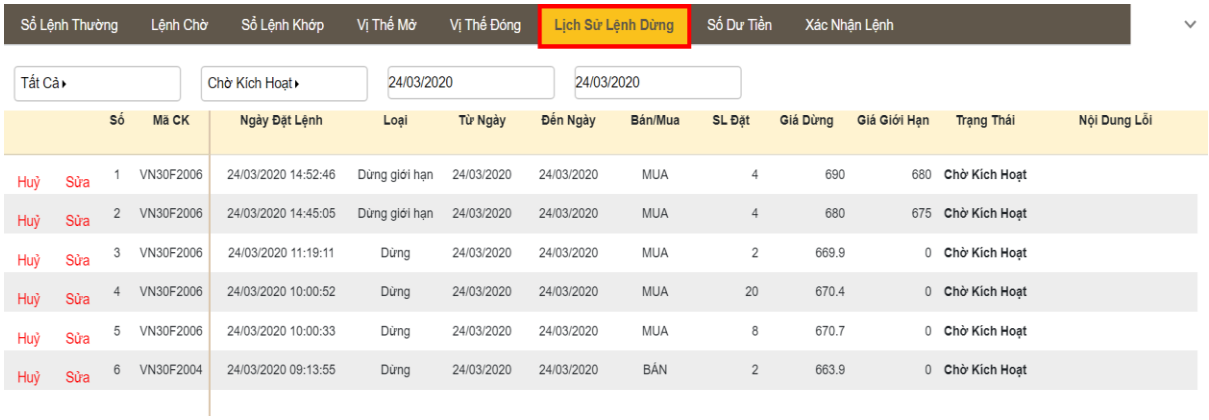

- Nhấn nút Huỷ xuất hiện màn hình hủy lệnh dừng và sửa lệnh dừng giới hạn, chọn lệnh muốn hủy dưới khung sổ lệnh:

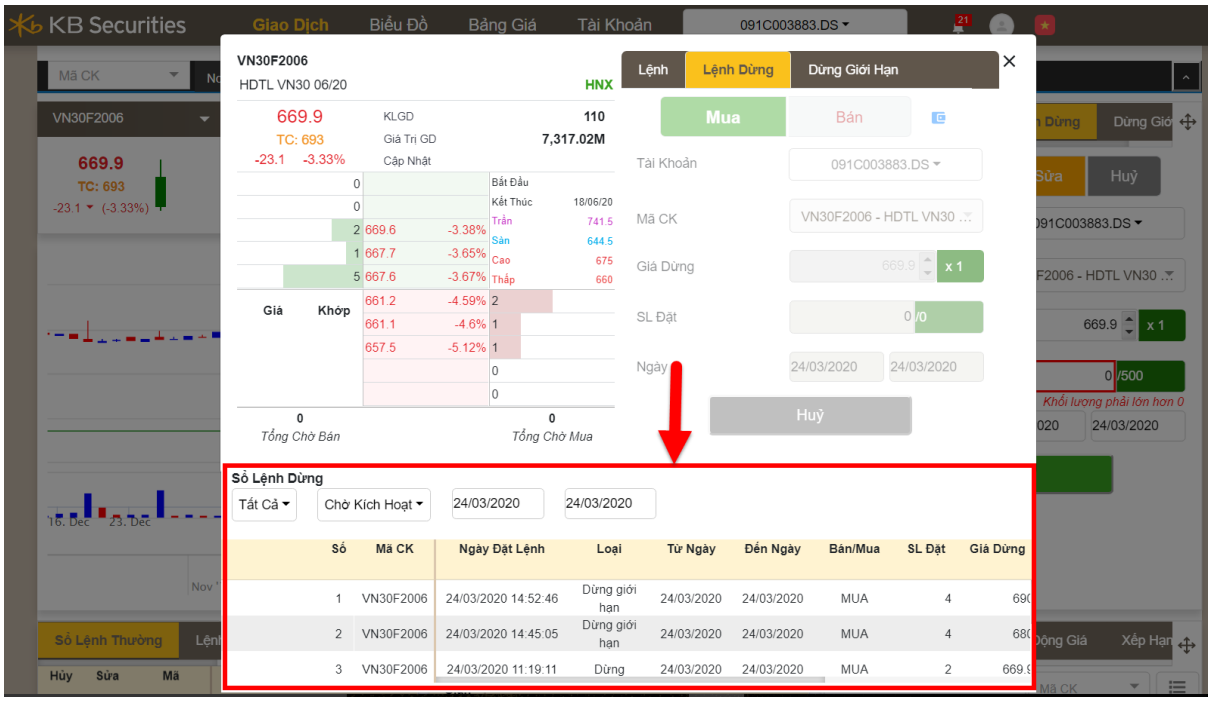

Hoặc trên khung sổ lệnh dừng nhấn nút Huỷ

>>Quay về mục lục

❖ **Hướng dẫn hủy lệnh dừng và lệnh dừng giới hạn:**

Bước 1: Chọn lệnh hủy

Tại ô Lệnh dừng và lệnh dừng giới hạn trên tab giao dịch click vào nút Huỷ xuất hiện màn hình hủy lệnh:

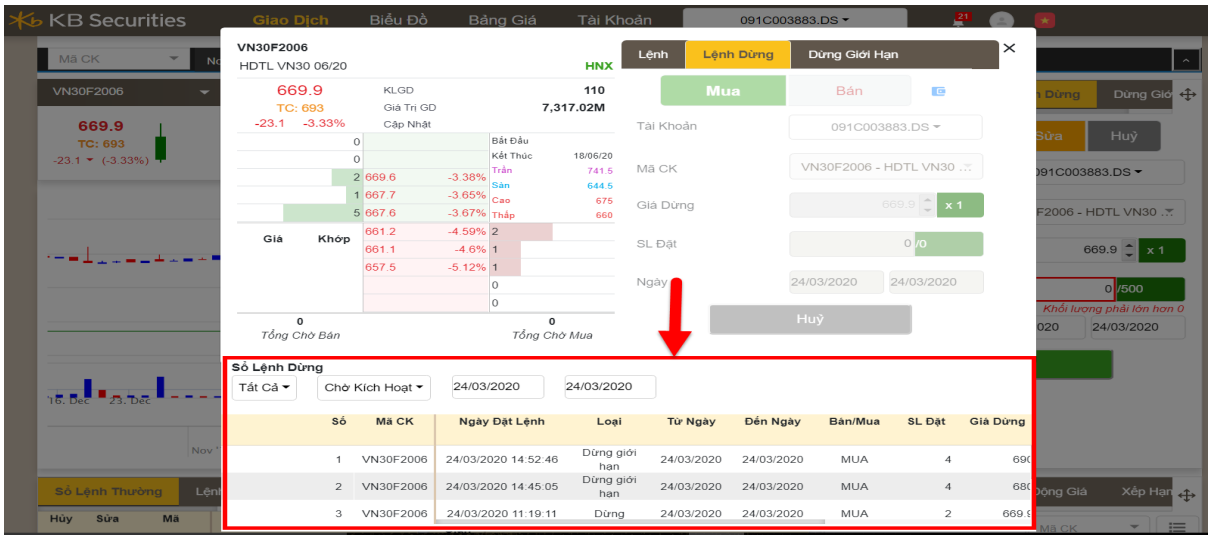

Hoặc tại khung sổ lệnh dừng trên tab giao dịch, chọn lệnh muốn sửa nhấn nút Huỷ xuất hiện màn hình hủy lệnh dừng hoặc dừng giới hạn:

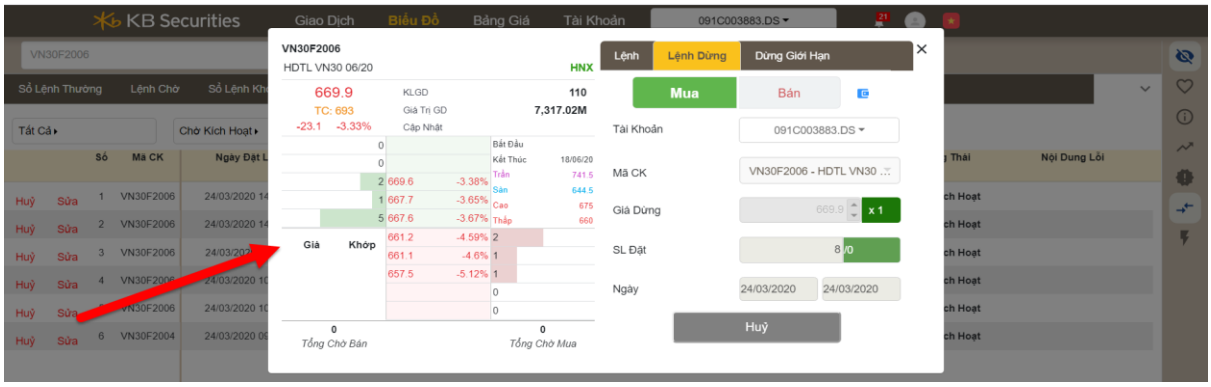

Bước 2: Điều chỉnh thông tin về giá, khối lượng muốn sửa và nhấn nút Huỷ xuất hiện form xác nhận hủy lệnh

Bước 3: Sau khi nhập mã Pin/OTP nhấn nút Xác Nhận để đặt lệnh hoặc Bỏ Qua để bỏ qua lệnh đang hủy. Hủy lệnh thành công xuất hiện thông báo:

>>Quay về mục lục

V. CHI TIẾT CÁC CHỨC NĂNG KHÁC

1. Giao dịch tiền:

Mục Giao Dịch Tiền bao gồm: Nộp Tiền, Rút Tiền, Tất Toán Nợ Thấu Chi:

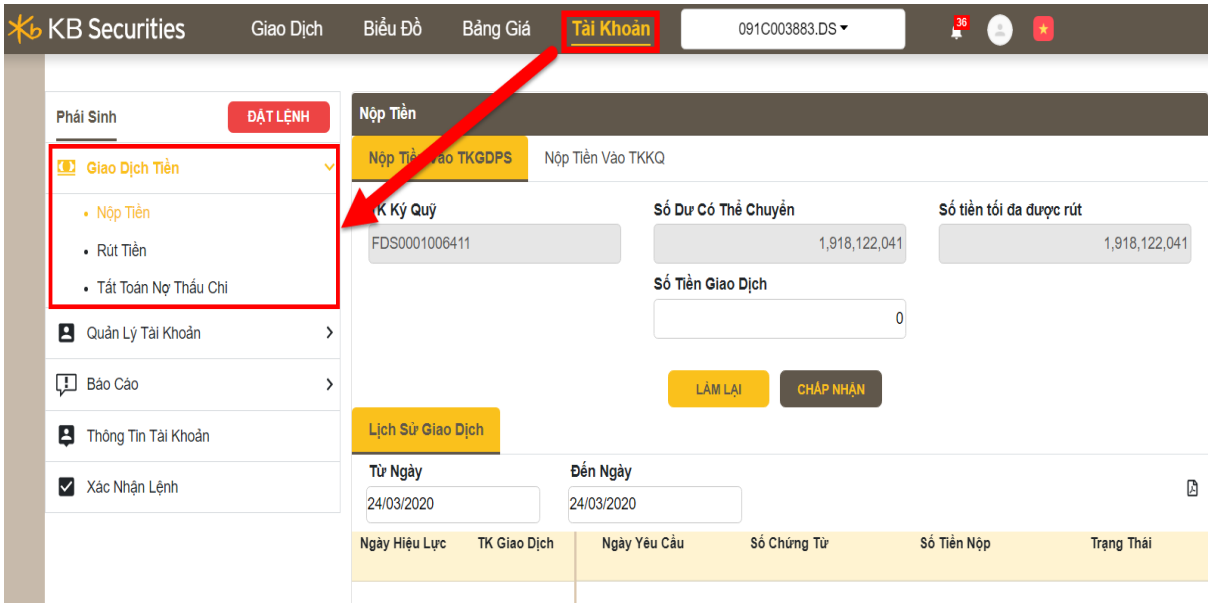

1.1. Nộp tiền

❖ **Nộp tiền vào TKGD Phái sinh**

Khách hàng có thể nộp tiền vào tài khoản giao dịch phái sinh KBSV từ tài khoản cơ sở bằng 2 cách
Cách 1: Chuyển tiền từ tiểu khoản SA (Cở sở) sang tiểu khoản DS (Phái sinh) bằng giao dịch **Chuyển Tiền Nội Bộ**.

Bước 1: Tại box chọn tài khoản, chọn tài khoản đuôi SA.

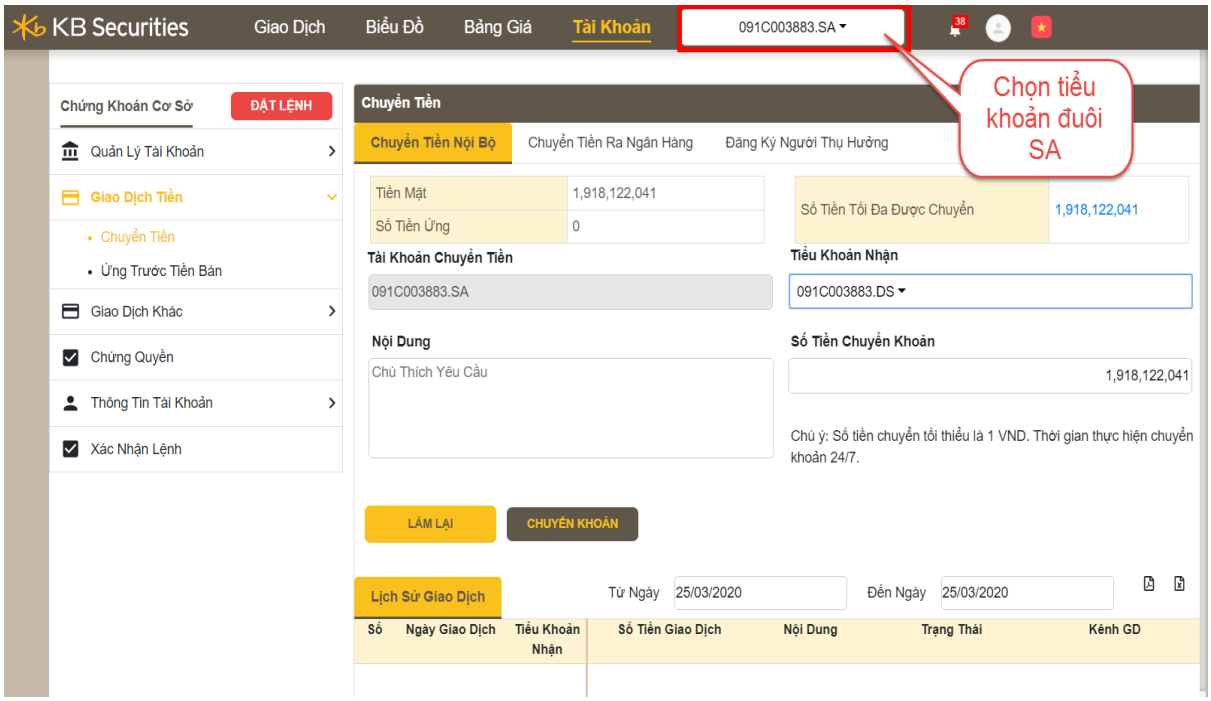

>>Quay về mục lục

Bước 2: Tại tab Tài Khoản, chọn Giao dịch tiền / Chuyển tiền / Chuyển tiền nội bộ

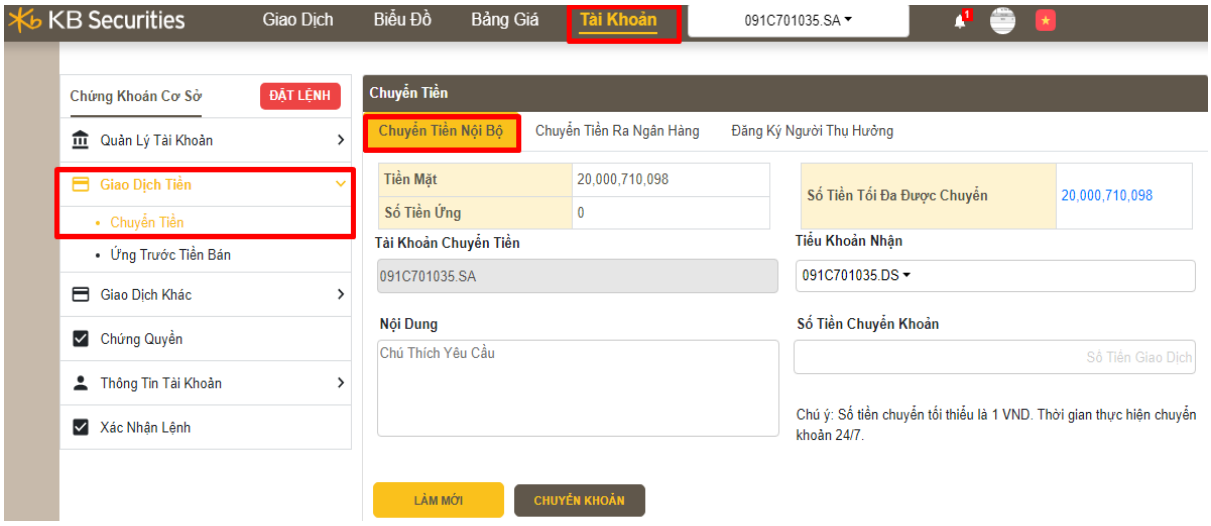

Bước 3: Chọn tiểu khoản nhận là tk giao dịch phái sinh, nhập số tiền chuyển và nội dung

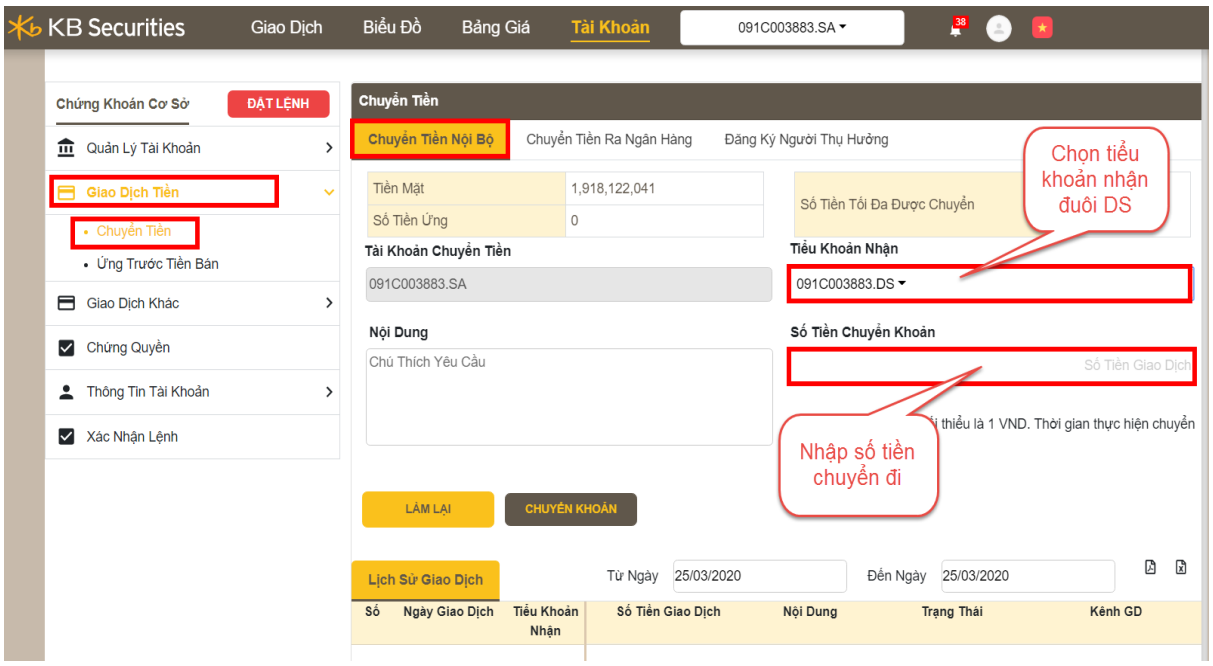

Bước 3: Nhấn **CHUYỂN KHOẢN** để hoàn tất giao dịch hoặc nhấn **LÀM MỚI** để thực hiện lại. Thực hiện thành công xuất hiện thông báo:

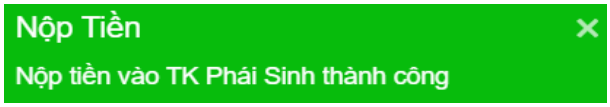

Cách 2: Nộp tiền vào tài khoản phái sinh từ giao dịch Nộp tiền tại Tab **Tài Khoản** trên giao diện phái sinh

Bước 1: Tại tab Tài Khoản, chọn **Giao dịch tiền /Nộp tiền/Nộp tiền vào TKGDPS**

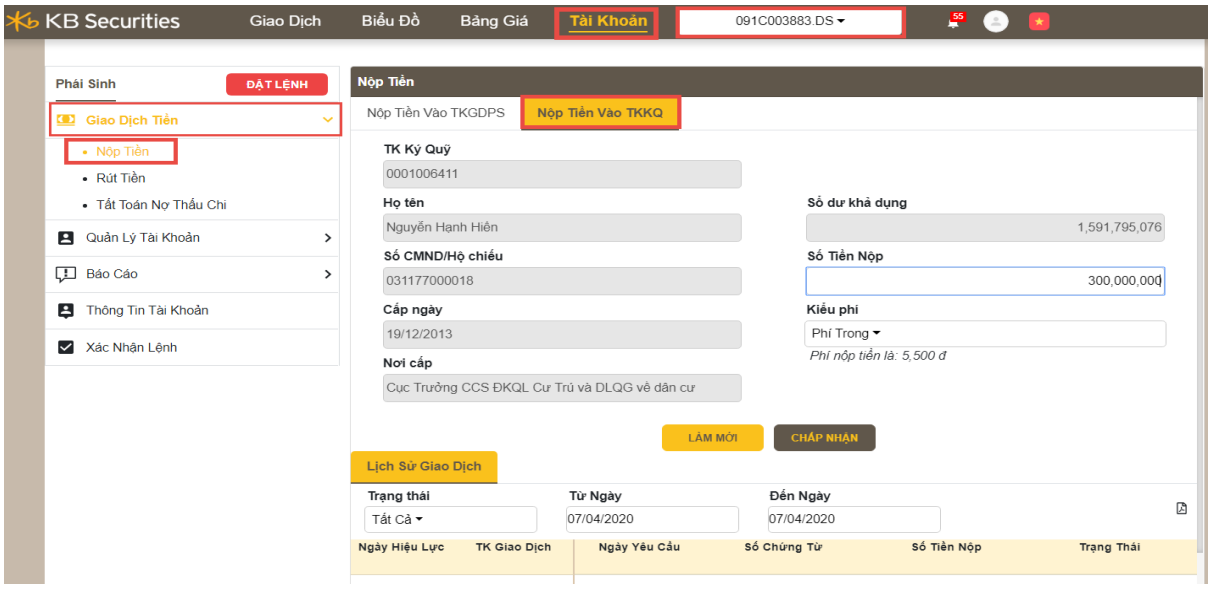

Bước 2: Nhập số tiền muốn nộp tại ô Số tiền GD

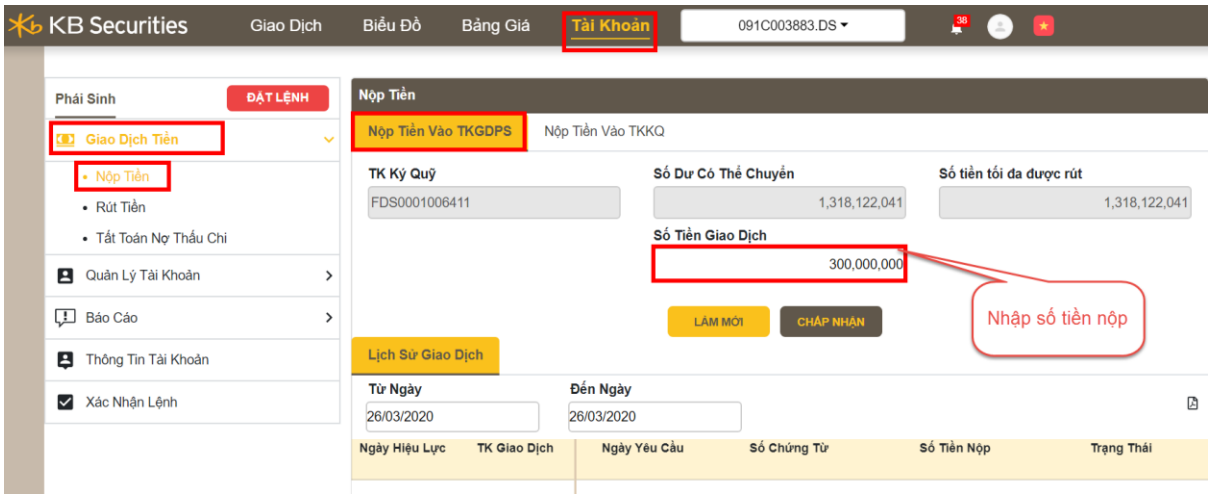

Bước 3: Nhấn **CHẤP NHẬN** để hoàn tất hoặc nhấn **LÀM MỚI** để thực hiện lại. Nộp tiền thành công xuất hiện thông báo:

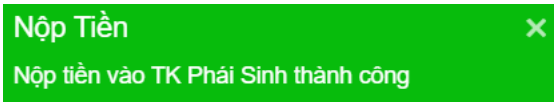

Khách hàng có thể tra cứu lịch sử giao dịch ngay tại mục **Lịch sử giao dịch**

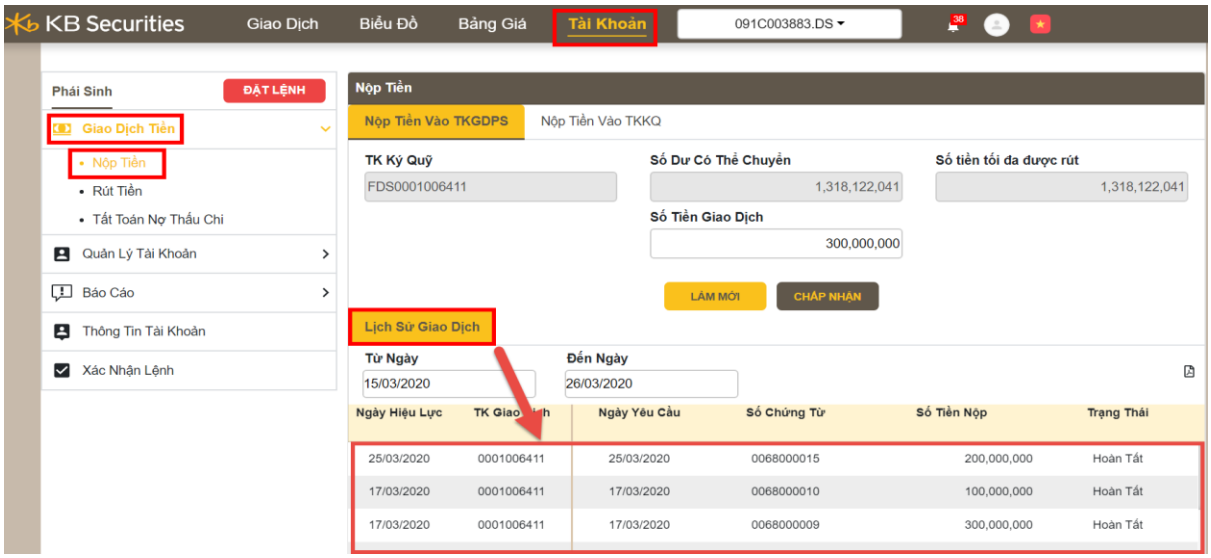

>>Quay về mục lục

❖ Nộp tiền vào TKKQ

Khách hàng có thể nộp tiền ký quỹ từ tài khoản giao dịch phái sinh KBSV Theo các bước sau:

Bước 1: Tại tab **Tài Khoản**, nhấn **Giao dịch tiền/Nộp tiền/Nộp tiền vào TKKQ**

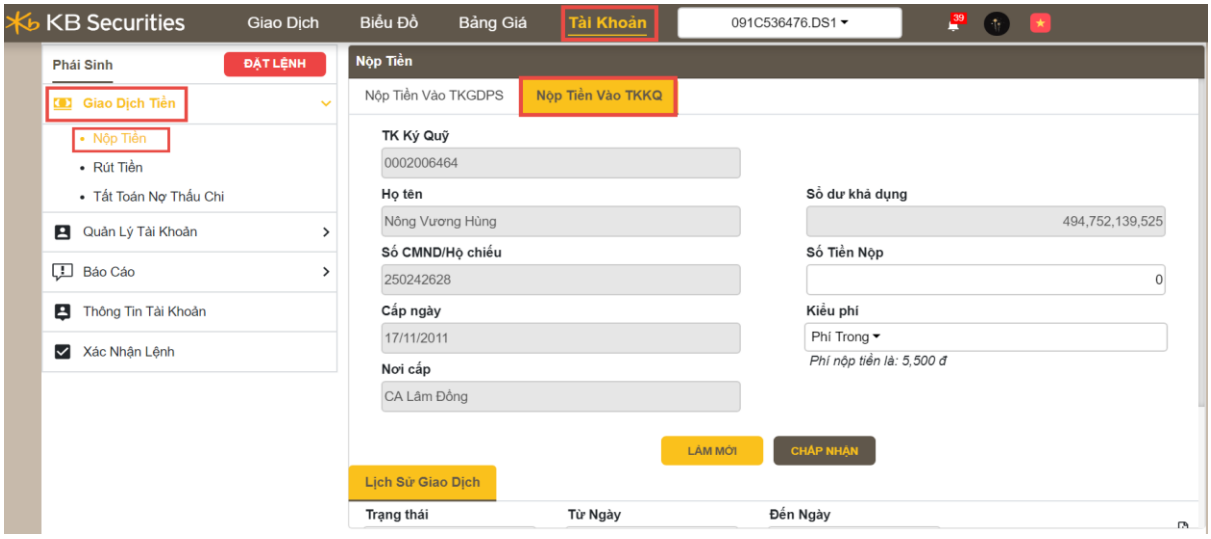

Bước 2: Nhập số tiền muốn nộp tại ô Số tiền nộp

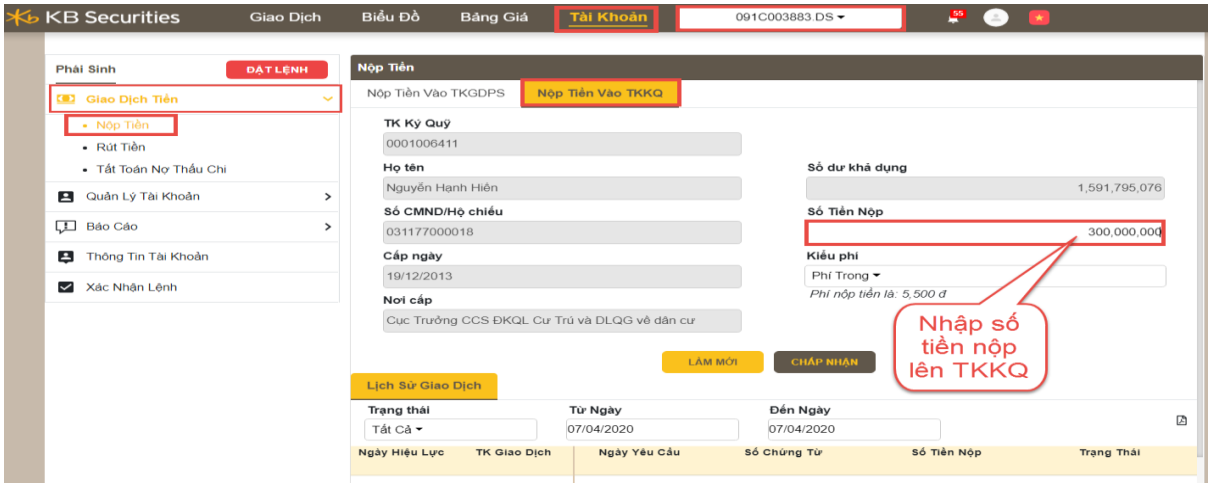

Bước 3: nhấn **CHẤP NHẬN** rồi nhập OTP để hoàn tất hoặc nhấn **LÀM MỚI** để thực hiện lại. Thực hiện thành công xuất hiện thông báo:

Khách hàng có thể tra cứu lịch sử giao dịch ngay tại tab Lịch sử giao dịch bên dưới

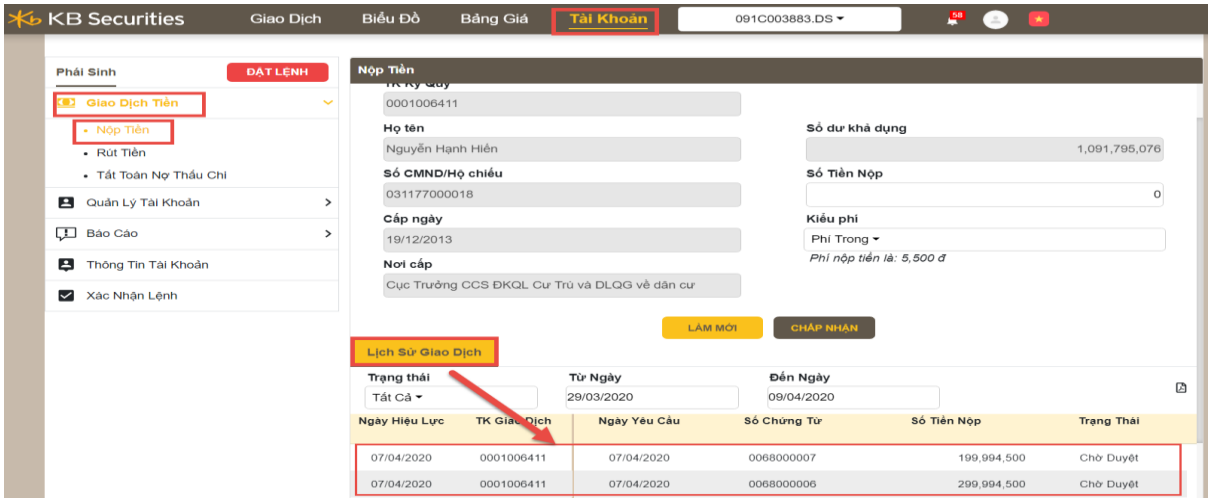

>>Quay về mục lục

1.2. Rút tiền

❖ Rút tiền ký quỹ

Khách hàng có thể rút tiền từ tài khoản ký quỹ về tài khoản cơ sở theo các bước sau:

Bước 1: Tại tab Tài Khoản, nhấn Giao dịch tiền / Rút tiền / Rút tiền từ TKKQ

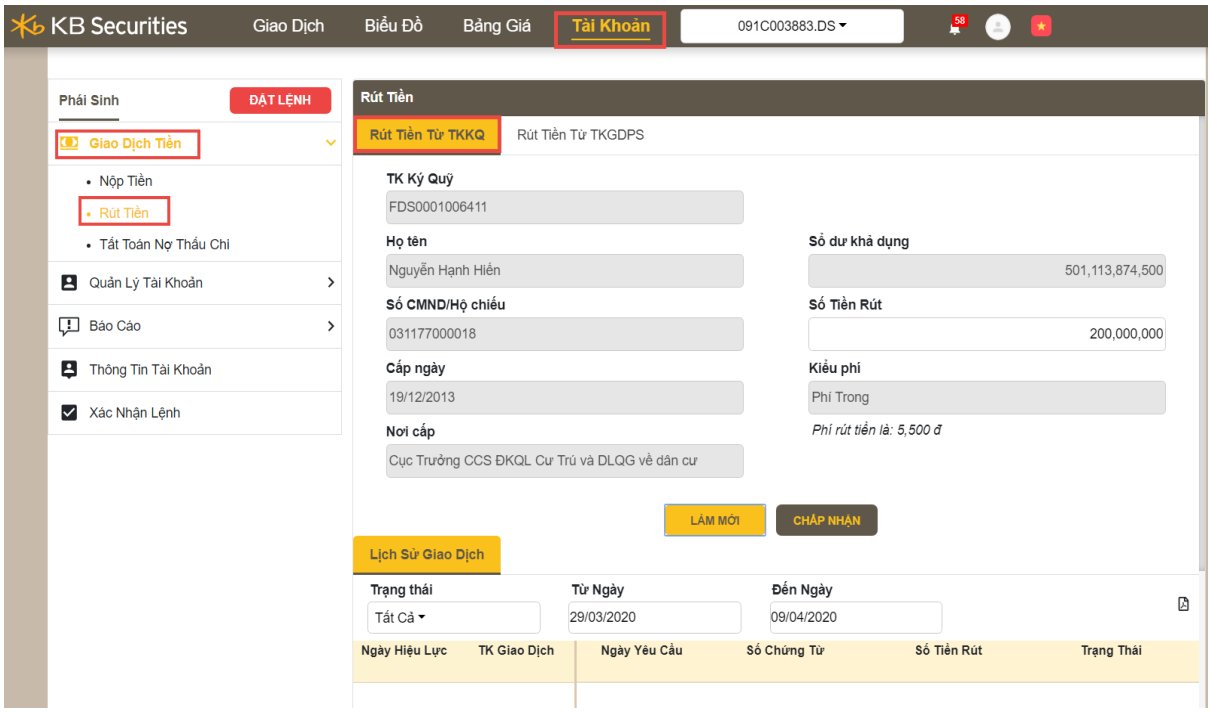

Bước 2: Nhập số tiền muốn rút tại ô Số tiền rút:

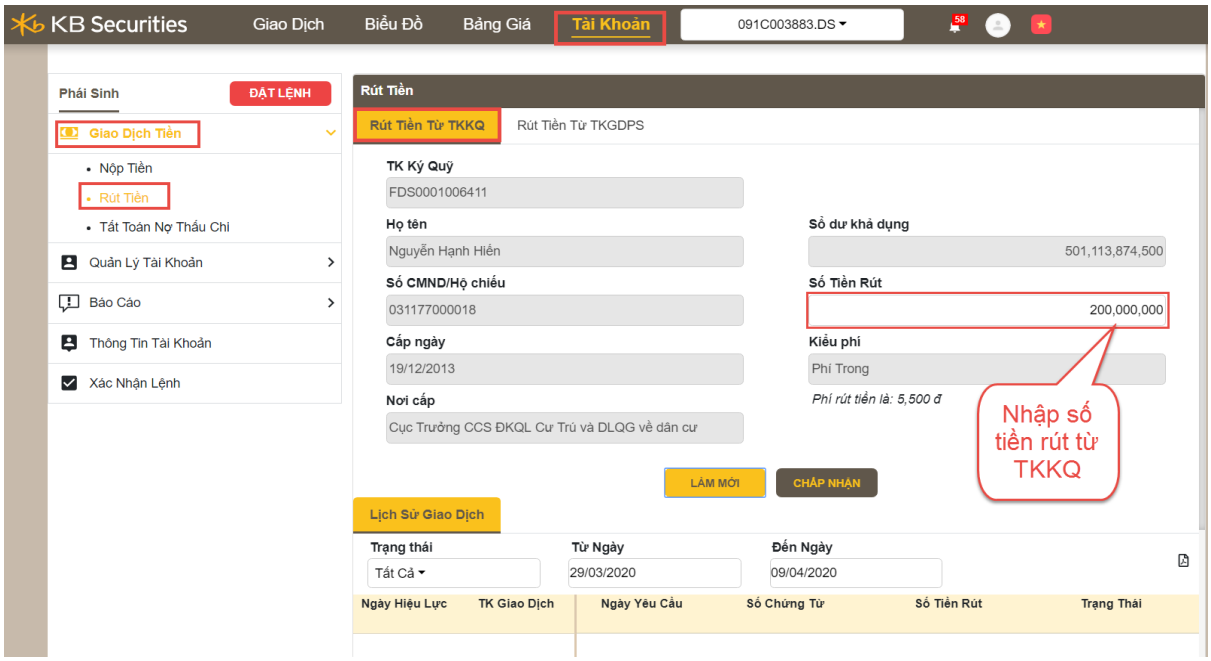

Bước 3: nhấn **CHẤP NHẬN** rồi nhập PIN/OTP để hoàn tất hoặc nhấn **LÀM MỚI** để thực hiện lại. Thực hiện thành công xuất hiện thông báo:

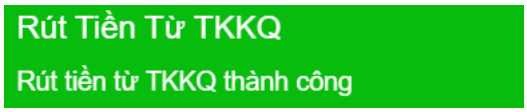

>>Quay về mục lục

Khách hàng có thể tra cứu lịch sử giao dịch ngay tại tab Lịch sử giao dịch bên dưới

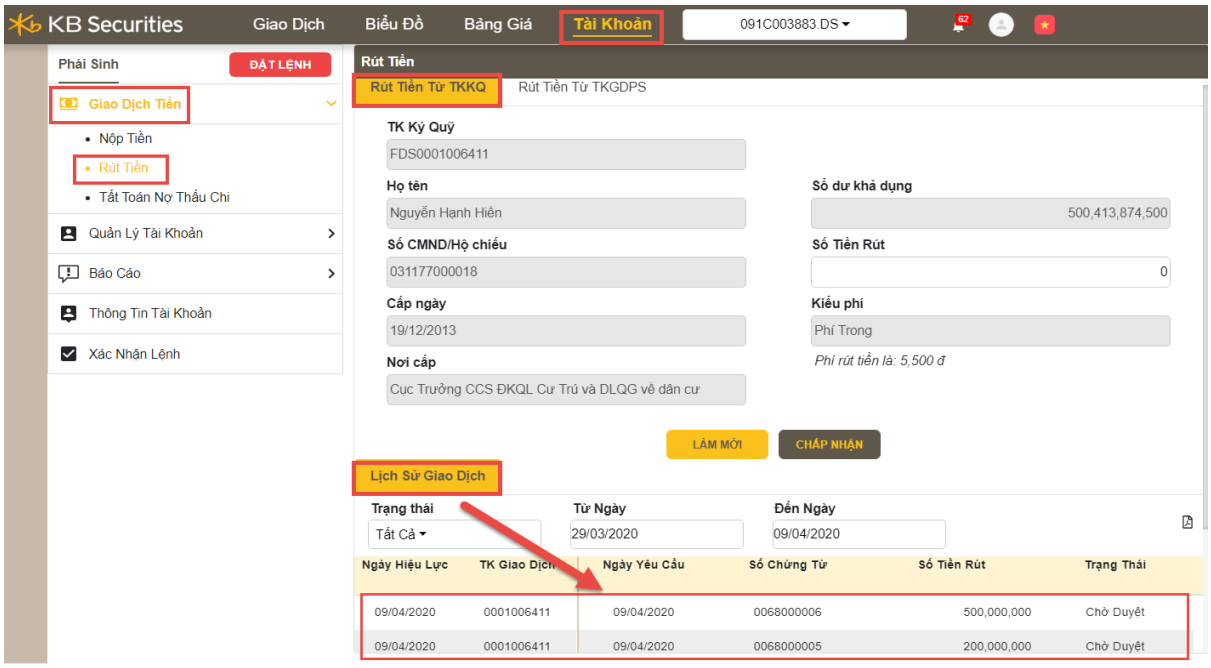

❖ Rút tiền từ TKGDPS

Khách hàng có thể rút tiền từ TKGDPS về tài khoản cơ sở theo các bước sau:

Bước 1: Tại tab Tài Khoản, nhấn **Giao dịch tiền / Rút tiền / Rút tiền từ TKGDPS**

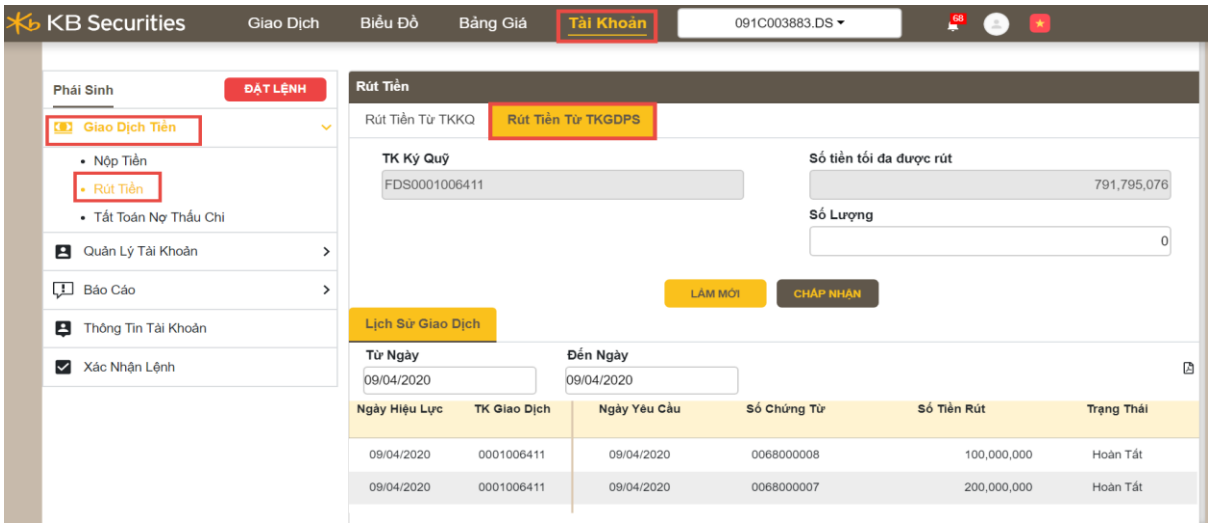

Bước 2: Nhập số tiền muốn rút tại ô Số lượng

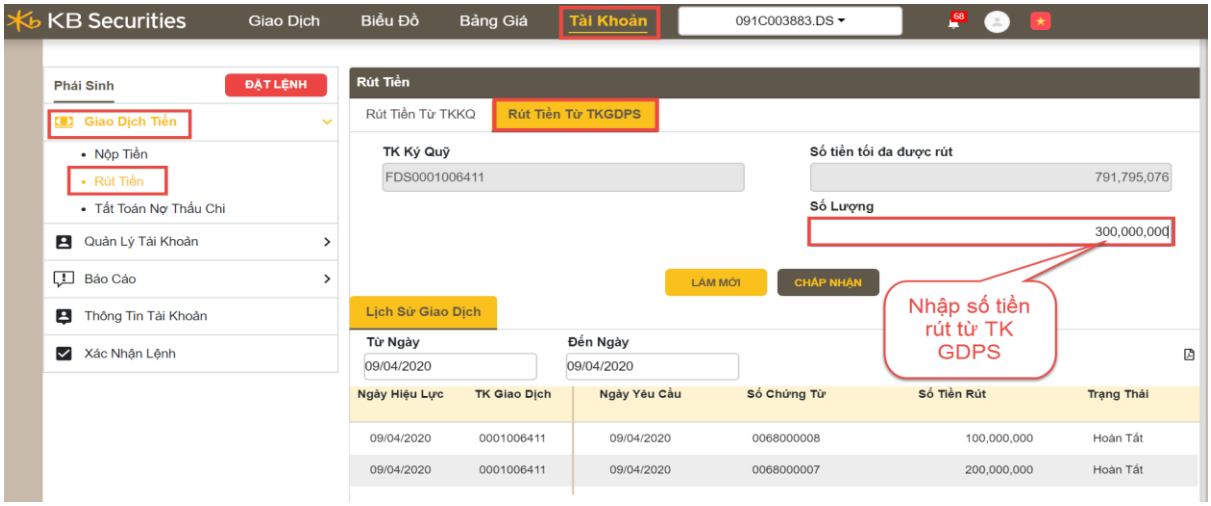

>>Quay về mục lục

Bước 3: nhấn **CHẤP NHẬN** để hoàn tất hoặc nhấn **LÀM MỚI** để thực hiện lại. Thực hiện thành công xuất hiện thông báo:

Khách hàng có thể tra cứu lịch sử giao dịch ngay tại tab Lịch sử giao dịch bên dưới

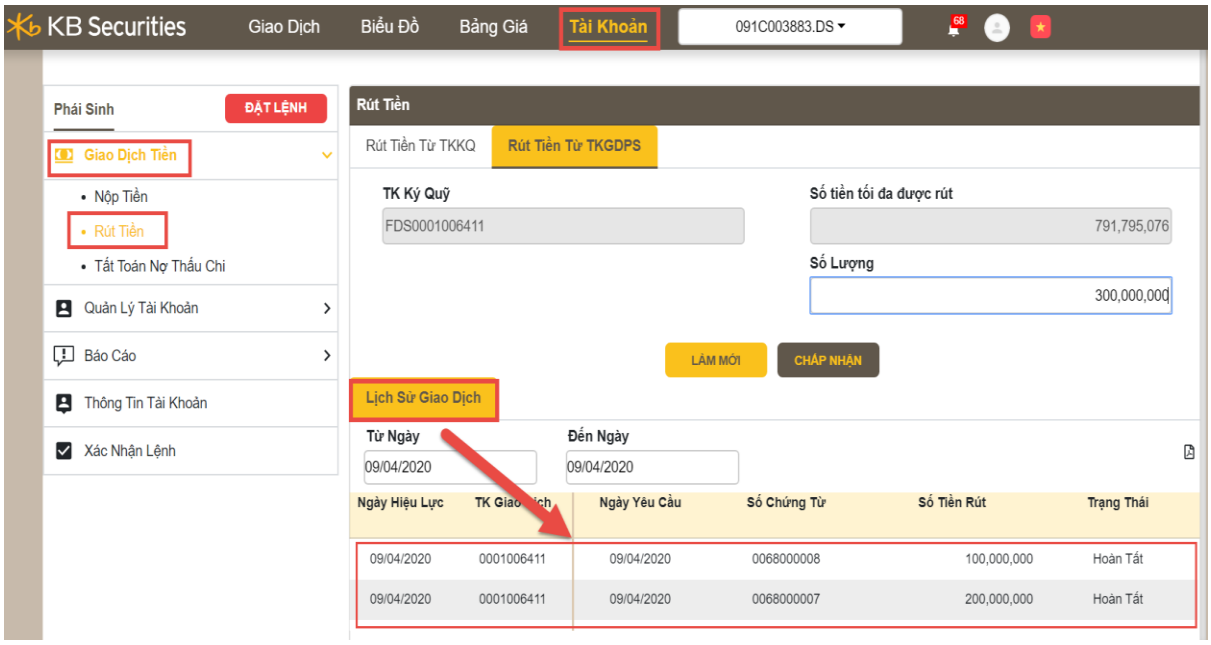

1.3. Tất toán nợ thấu chi

Khách hàng có thể thanh toán nợ thấu chi theo các bước sau:

Bước 1: Tại tab Tài Khoản, nhấn **Giao dịch tiền / Tất toán nợ thấu chi**

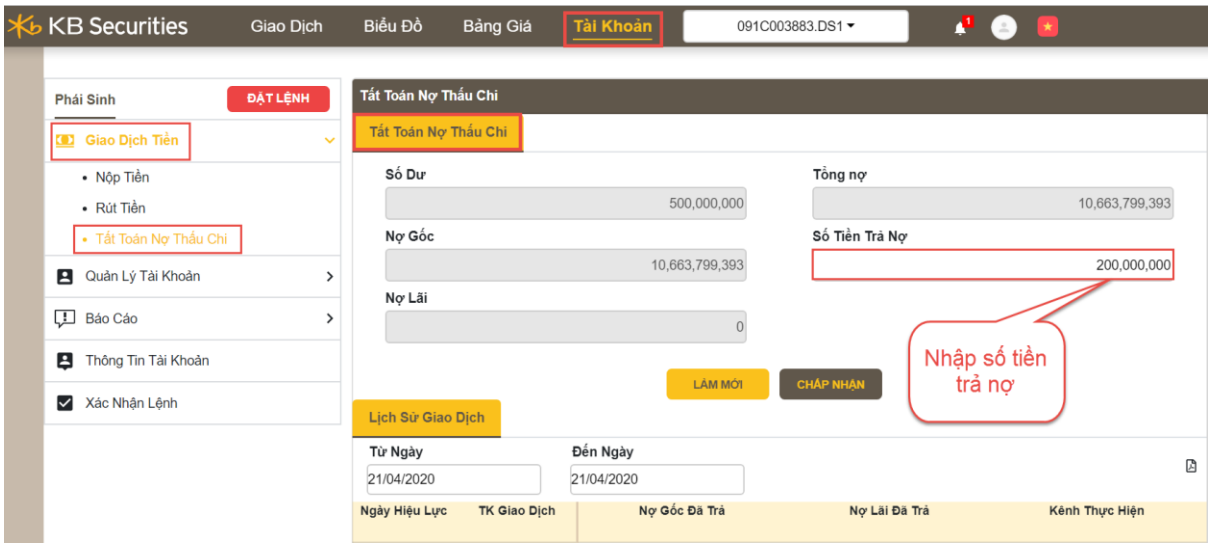

Bước 2: Nhập số tiền muốn rút tại ô Số lượng, nhấn **CHẤP NHẬN** rồi nhập PIN/OTP để hoàn tất hoặc nhấn **LÀM MỚI** để thực hiện lại. Thực hiện thành công xuất hiện thông báo:

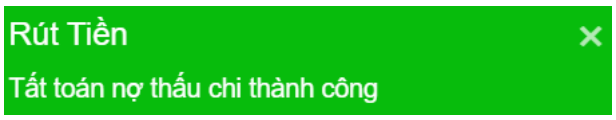

>>Quay về mục lục

Khách hàng có thể tra cứu lịch sử giao dịch ngay tại tab Lịch sử giao dịch bên dưới

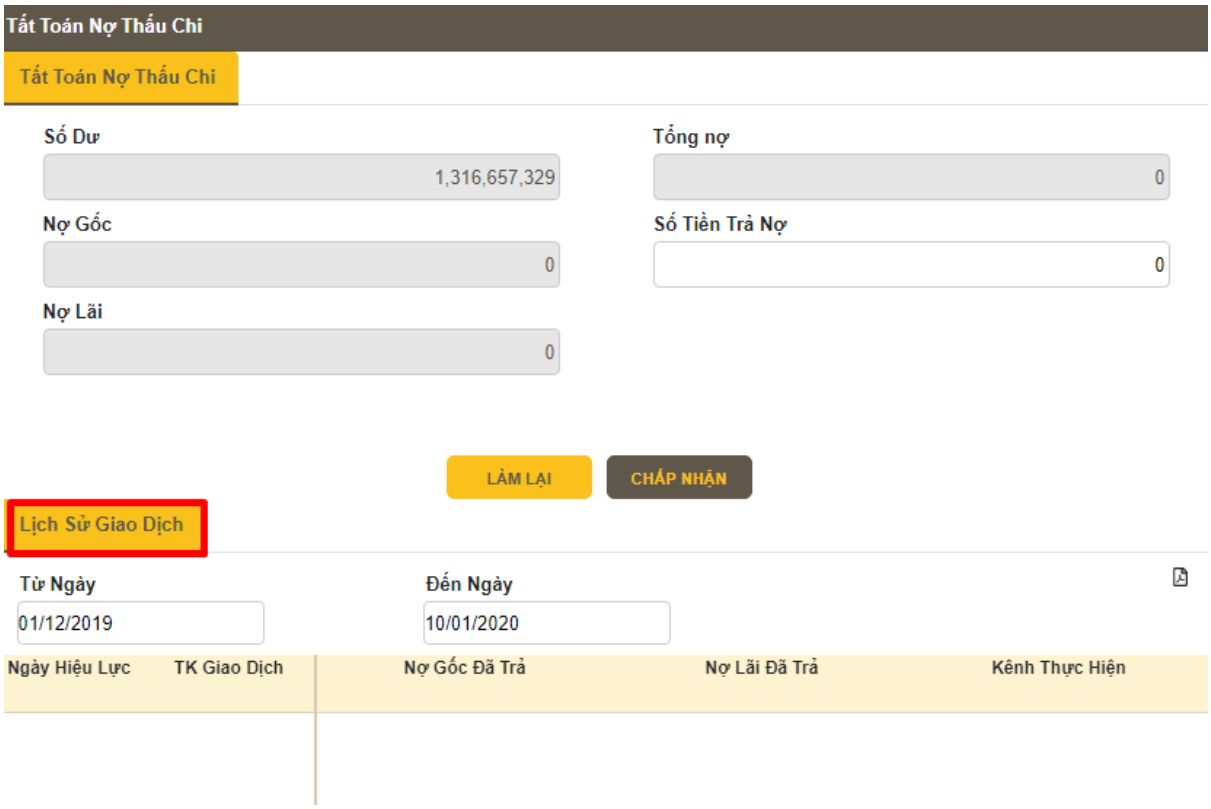

2. Quản lý tài khoản

2.1. Tổng hợp tài khoản

Khách hàng có thể tra cứu thông tin **Tổng hợp tài khoản**: tại tab **Tài khoản/ Quản Lý Tài Khoản/ Tổng Hợp Tài Khoản.**

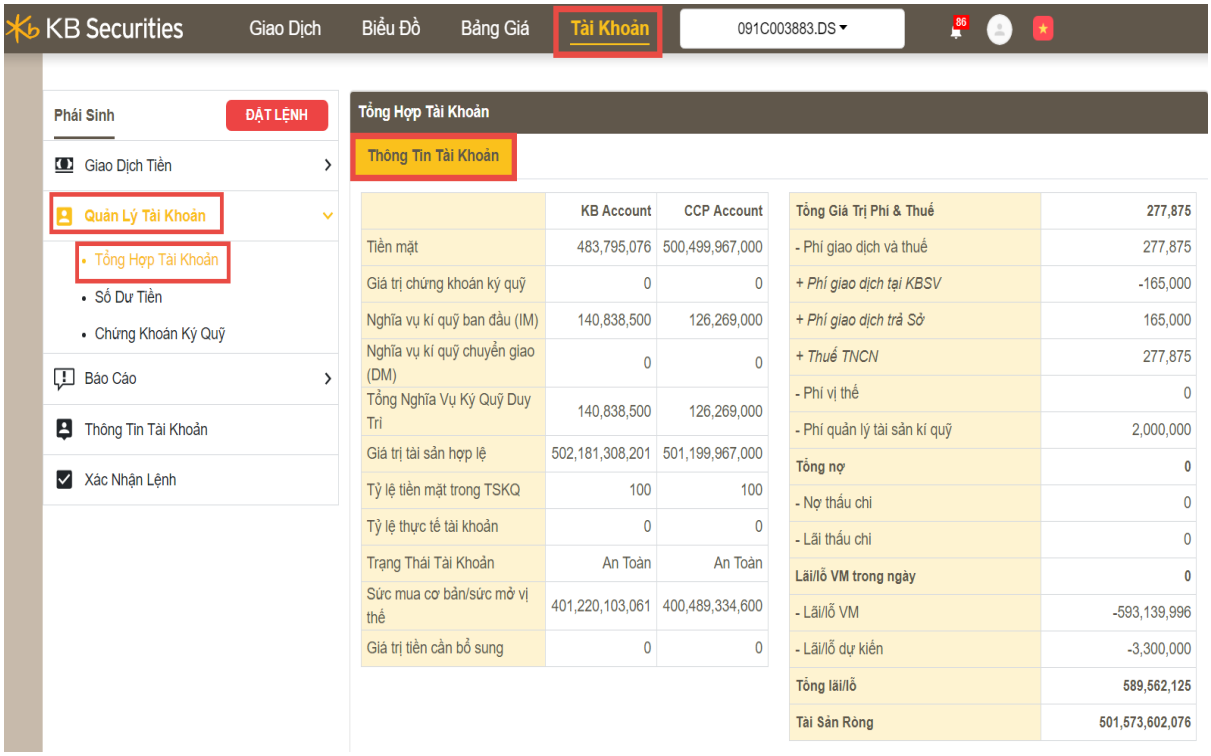

>>Quay về mục lục

2.2. Số Dư Tiền

Tra cứu thông tin số dư tiền tại tab **Tài khoản/ Quản Lý Tài Khoản/ Số Dư Tiền**

2.3. Chứng khoán ký quỹ

- Màn hình **Chứng Khoán Ký Quỹ:** Màn hình **Chứng Khoán Ký Quỹ** cho phép khách hàng tra cứu được số dư chứng khoán ký quỹ làm TSĐB.

Tra cứu thông tin **Chứng Khoán Ký Quỹ** tại tab **Tài khoản/ Quản Lý Tài Khoản/ Chứng Khoán Ký Quỹ**

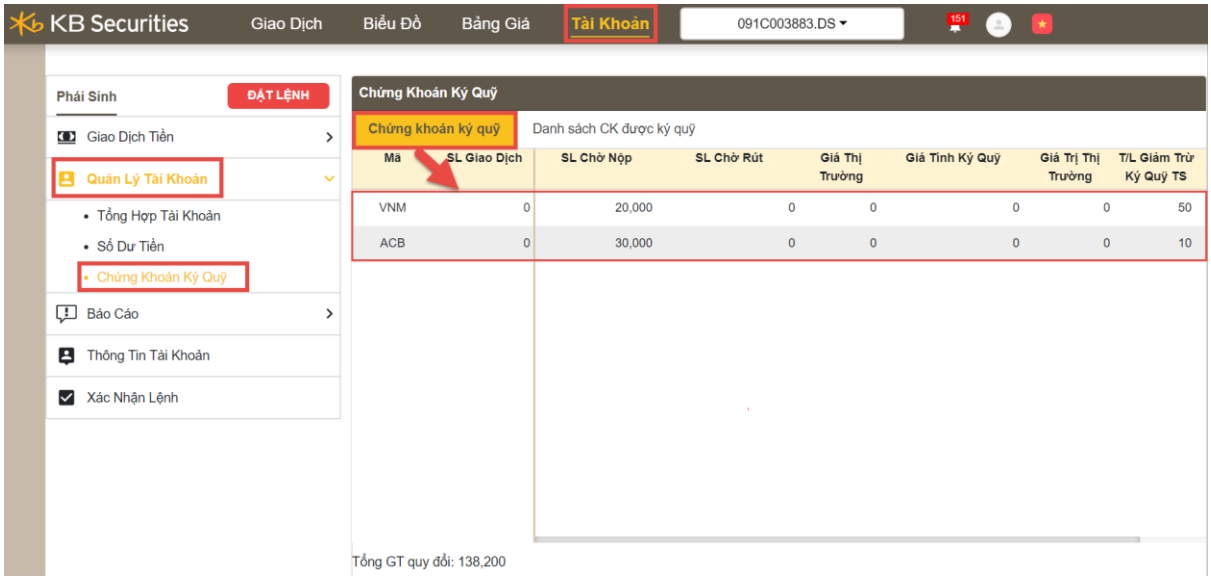

- Màn hình **Danh Sách Chứng Khoán Được Ký Quỹ:** màn hình tra cứu danh sách chứng khoán được phép ký quỹ.

Tra cứu thông tin **Danh Sách CK được Ký Quỹ** tại tab **Tài khoản/ Quản Lý Tài Khoản/ Danh Sách CK được Ký Quỹ**

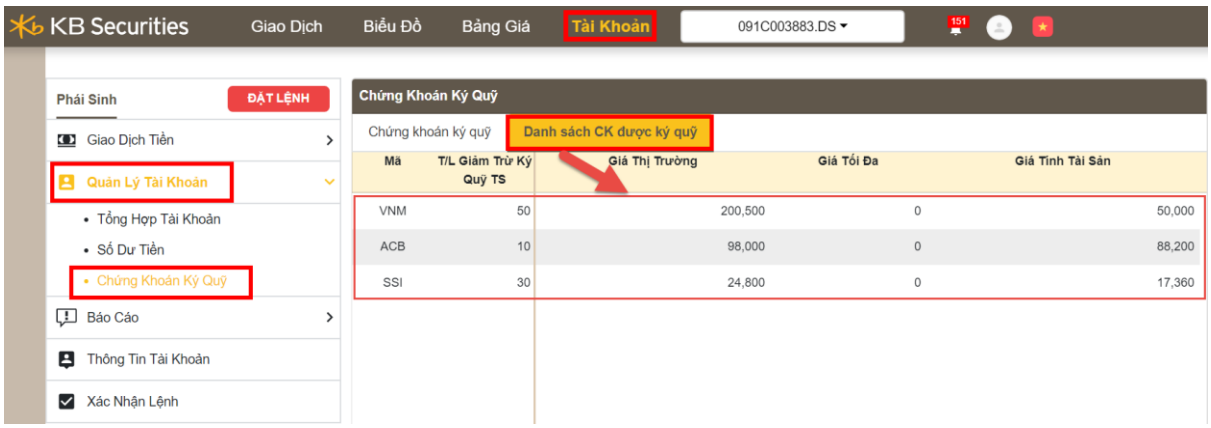

>>Quay về mục lục

3. Báo Cáo

Mục **Báo Cáo** bao gồm: Lịch sử khớp lệnh, Sao kê GD tiền TKKQ, Sao kê GD tiền tại KBSV, Lịch sử GD tài khoản đảm bảo, Lãi lỗ hàng ngày, Sao kê giải ngân và thu nợ, Sao kê phí vị thế, Bảng kê tính phí vị thế, Bảng kê tính phí, thuế GD: Khách hàng có thê tra cứu thông tin giao dịch của tài khoản tại các báo cáo.

- Lịch sử khớp lệnh: Khách hàng có thể tra cứu thông tin lệnh khớp theo điều kiện tra cứu: khoảng thời gian, theo mã hoặc theo loại lệnh Mua/Bán

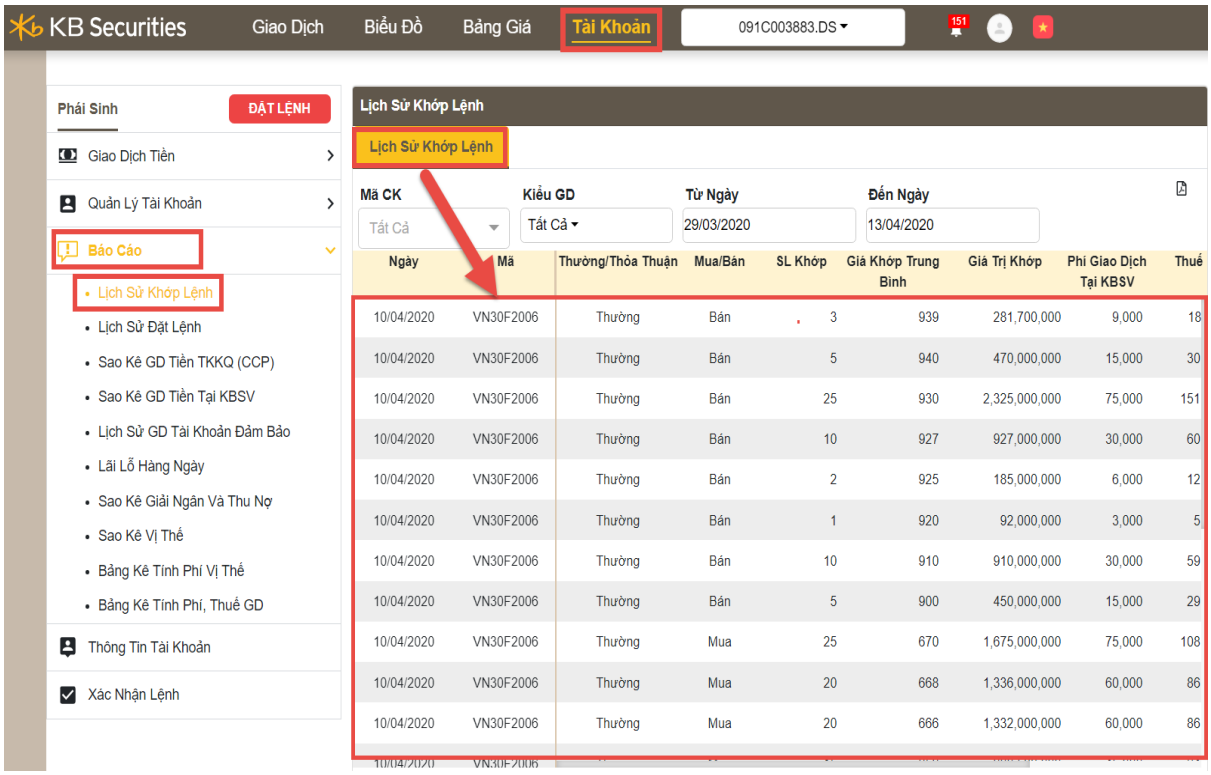

- Lịch sử đặt lệnh: Khách hàng có thể tra cứu thông tin lịch sử đặt lệnh theo điều kiện tra cứu: khoảng thời gian, theo mã hoặc theo loại lệnh Mua/Bán

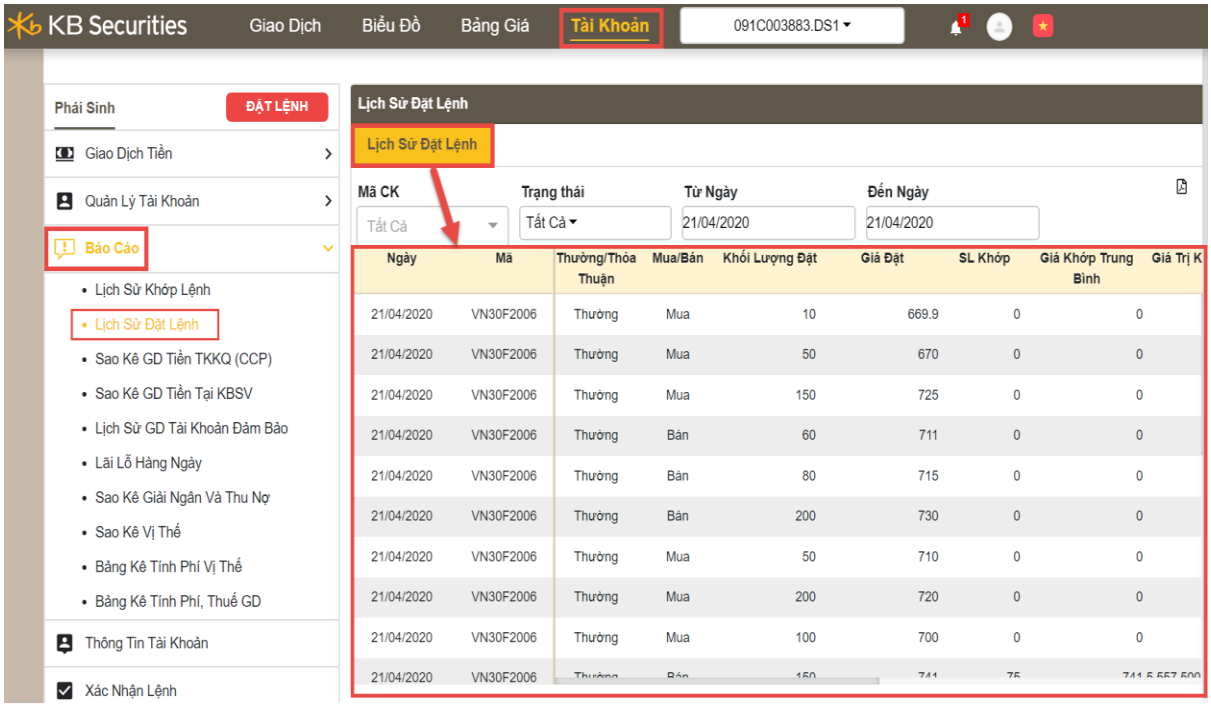

>>Quay về mục lục

- Sao kê GD tiền TKKQ: Khách hàng có thể tra cứu thông tin nộp rút tiền trên tài khoản ký quỹ (CCP) theo khoảng thời gian:

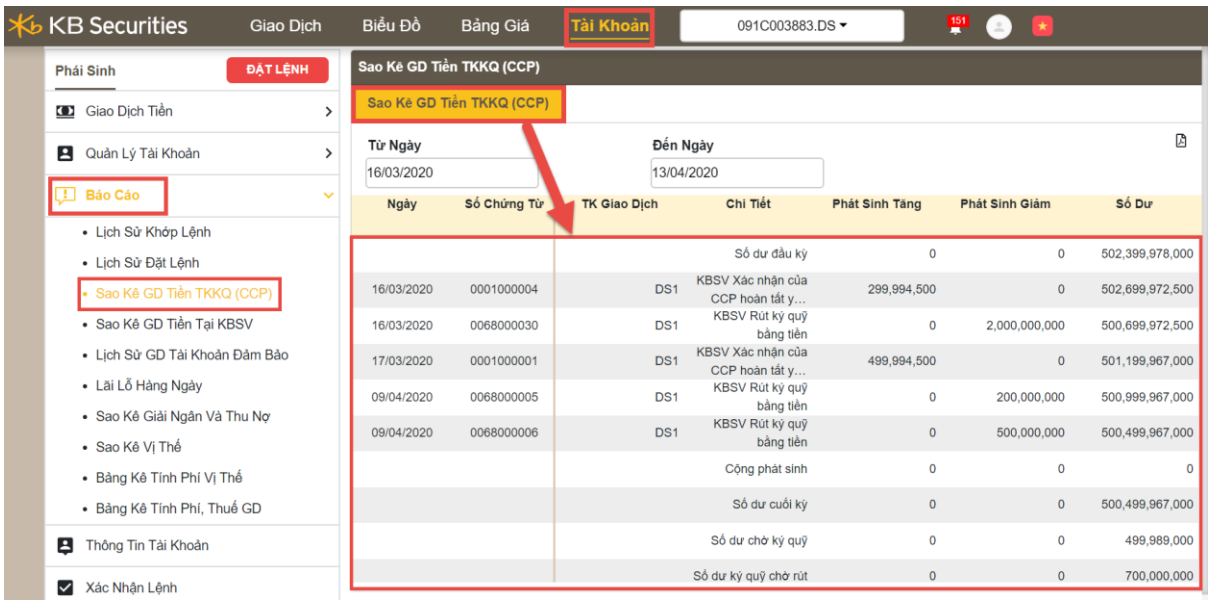

- Sao kê GD tiền tại KBSV: tra cứu sao kê giao dịch tiền tại KBSV theo khoảng thời gian:

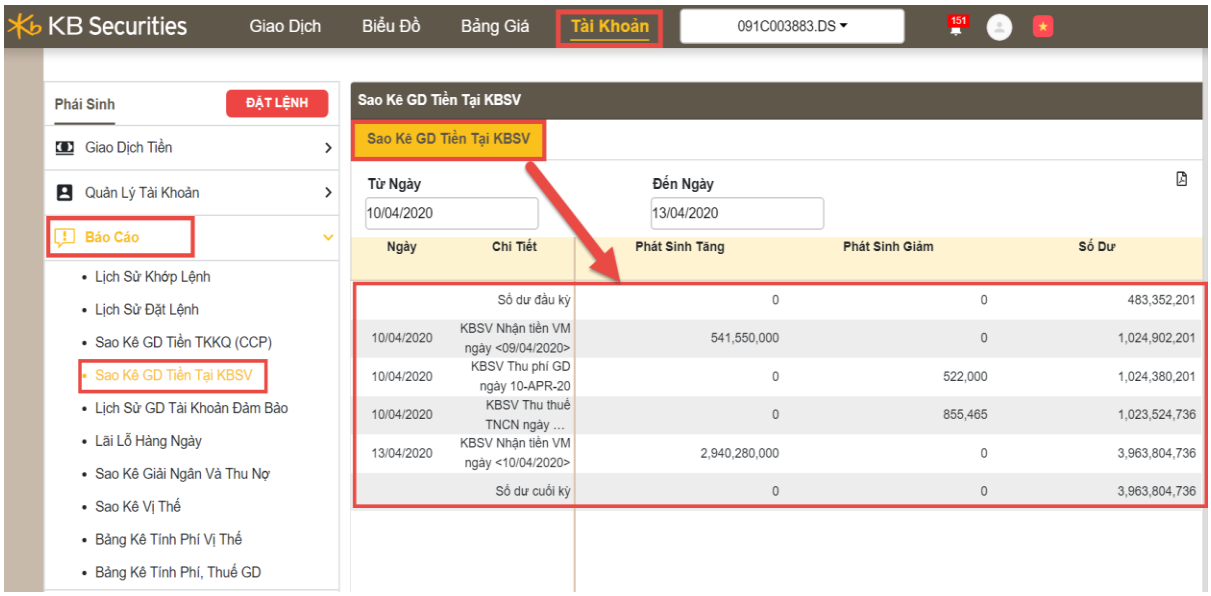

- Lịch Sử GD Tài Khoản Đảm Bảo: Khách hàng có thể tra cứu lịch sử giao dịch tài khoản đảm bảo theo mã chứng khoán hoặc theo thời gian:

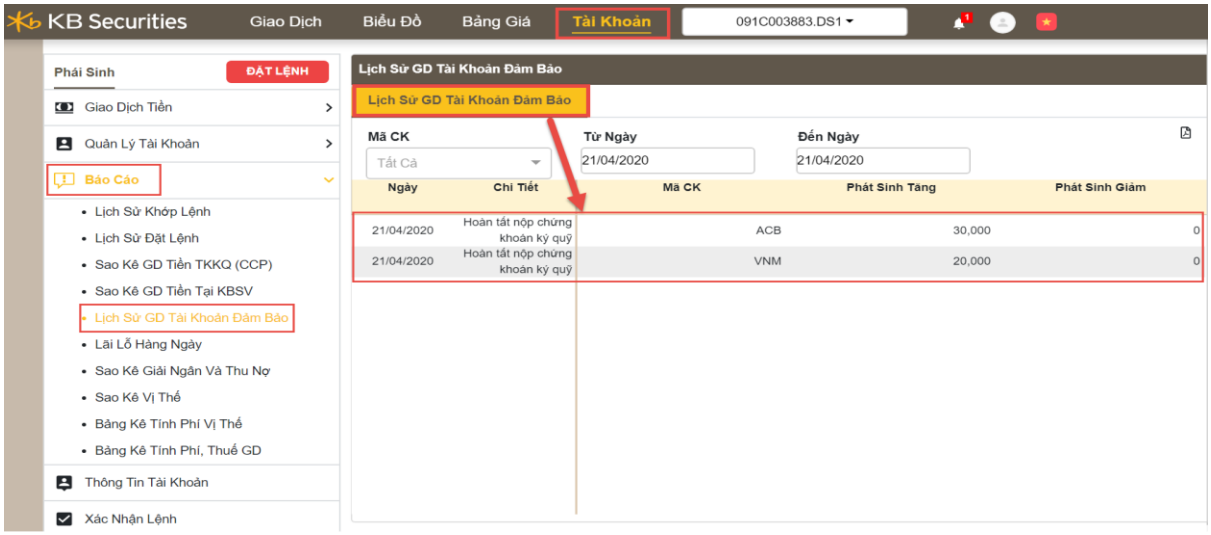

>>Quay về mục lục

- Lãi Lỗ Hàng Ngày: Khách hàng có thể tra cứu lãi lỗ hàng ngày theo mã chứng khoán phái sinh, theo thời gian:

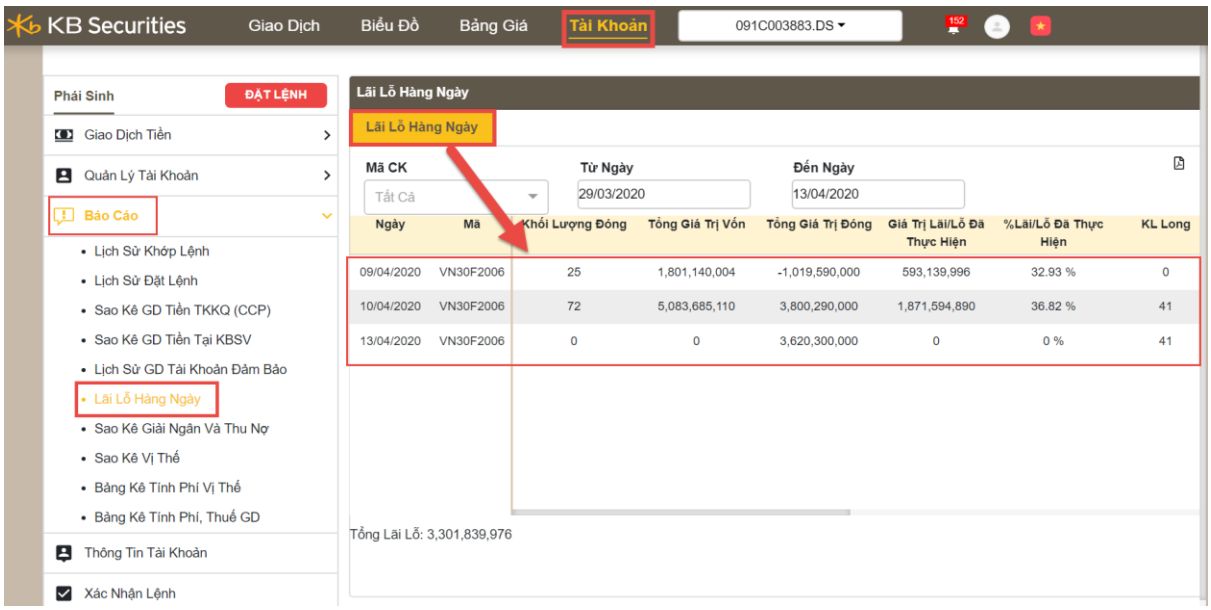

- Sao Kê Vị Thế: tra cứu vị thế nắm giữ theo điều kiện: mã, loại giao dịch, khoảng thời gian

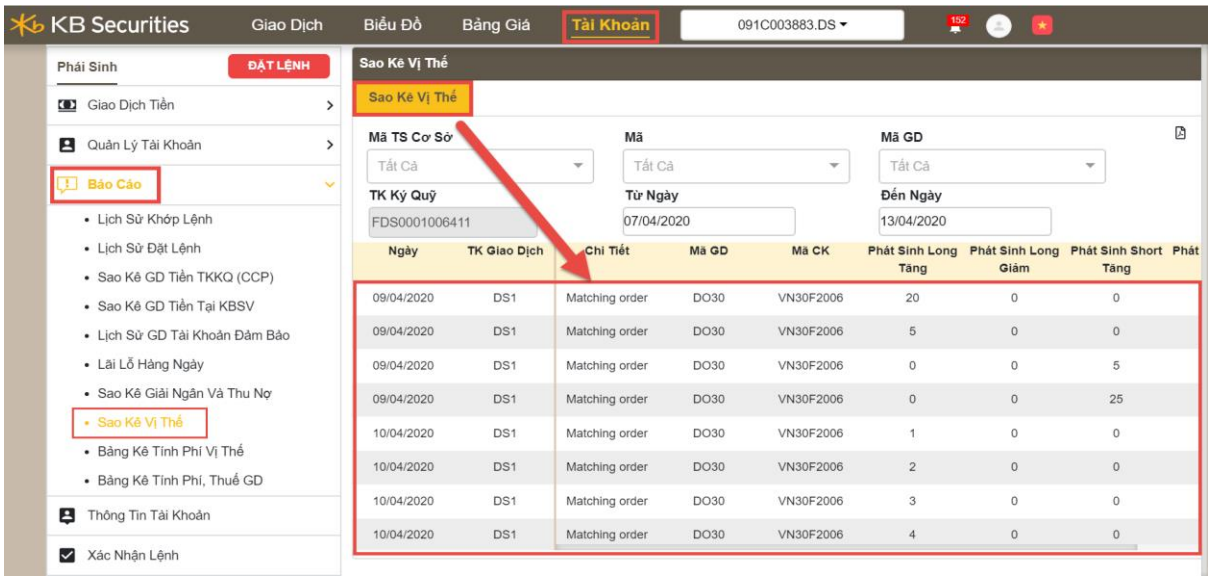

- Bảng Kê Tính Phí Vị Thế: tra cứu vị thế nắm giữ qua đêm và tính phí theo từng ngày trong khoảng thời gian

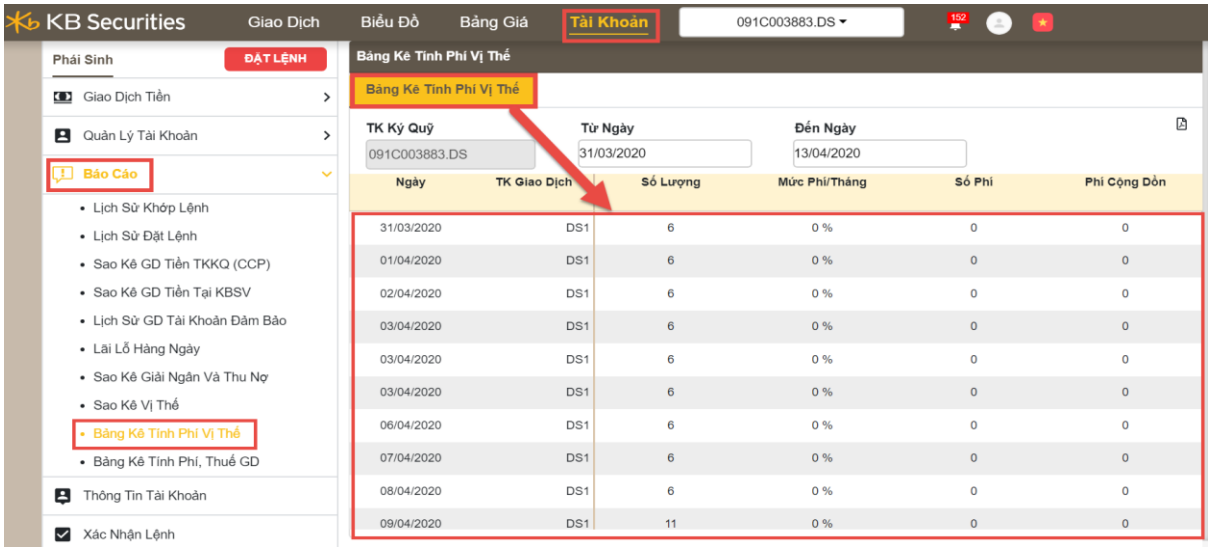

>>Quay về mục lục

- Bảng Kê Tính Phí, Thuế GD: Tra cứu Phí, Thuế giao dịch theo khoảng thời gian

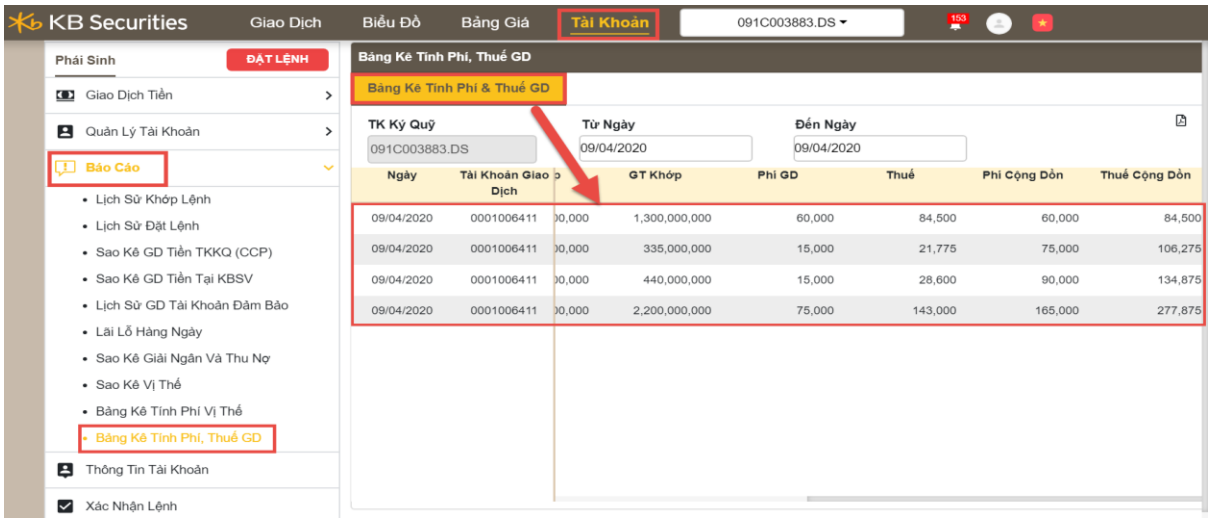

4. Xác nhận lệnh

Khách hàng có thể thực hiện xác nhận lệnh trên Tab: Giao Dịch; Biểu đồ và Tài Khoản

❖ Trên tab **Tài Khoản**: chọn **Xác Nhận Lệnh**

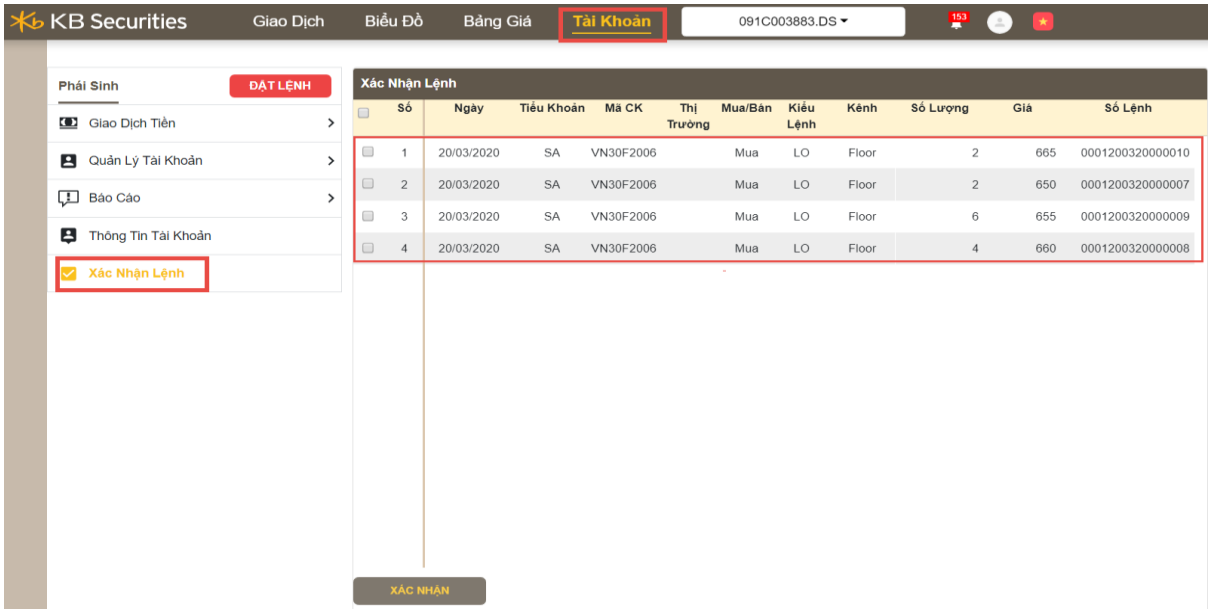

❖ Trên Tab **Giao Dịch:**

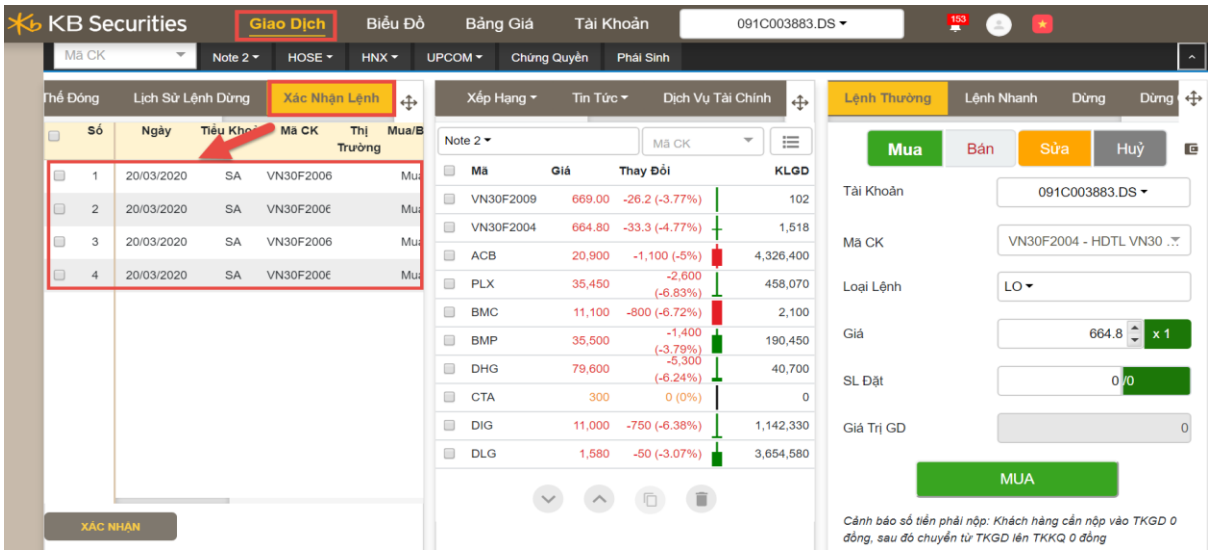

>>Quay về mục lục

❖ Trên Tab **Biểu Đồ:**

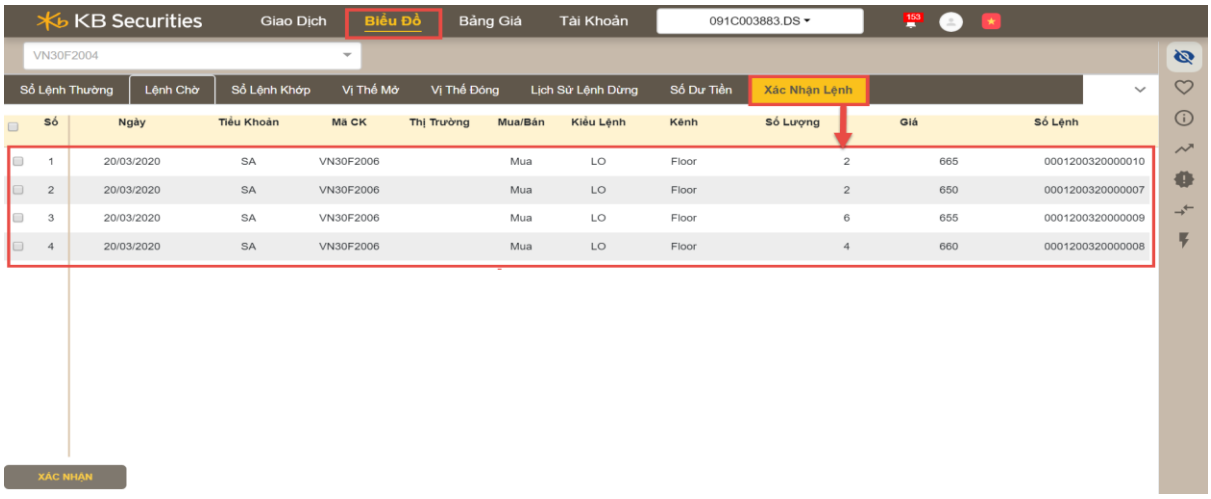

❖ **Hướng dẫn xác nhận lệnh:**

Bước 1: Tìm khung **Xác Nhận Lệnh**

Bước 2: Chọn lệnh thực hiện xác nhận

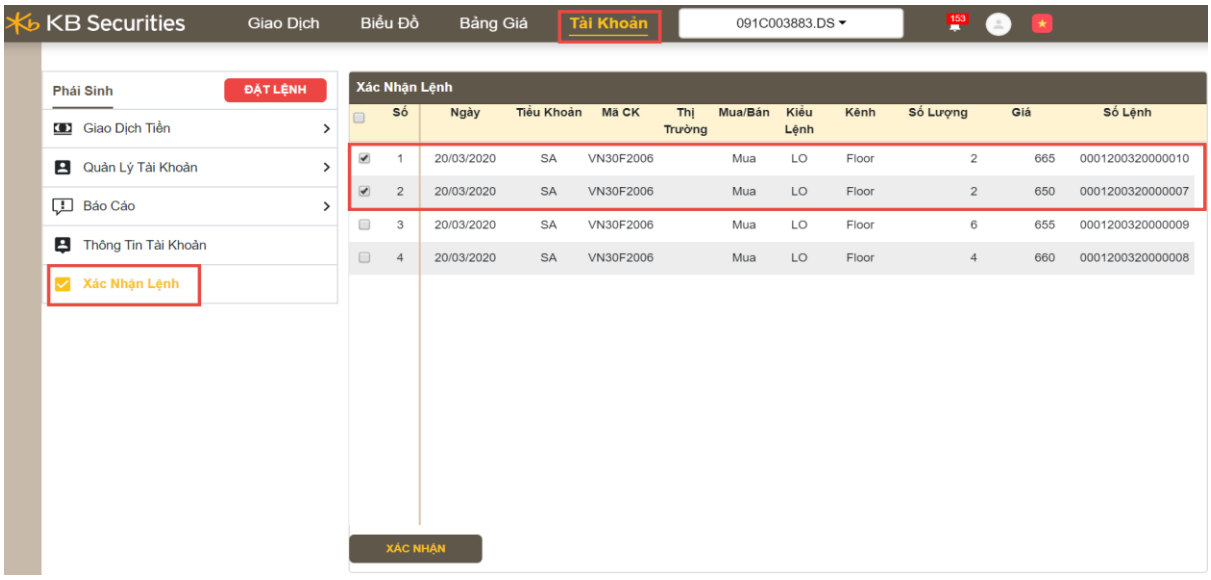

Bước 3: Nhấn vào nút **XÁC NHẬN** xuất hiện màn hình nhập mã PIN/OTP

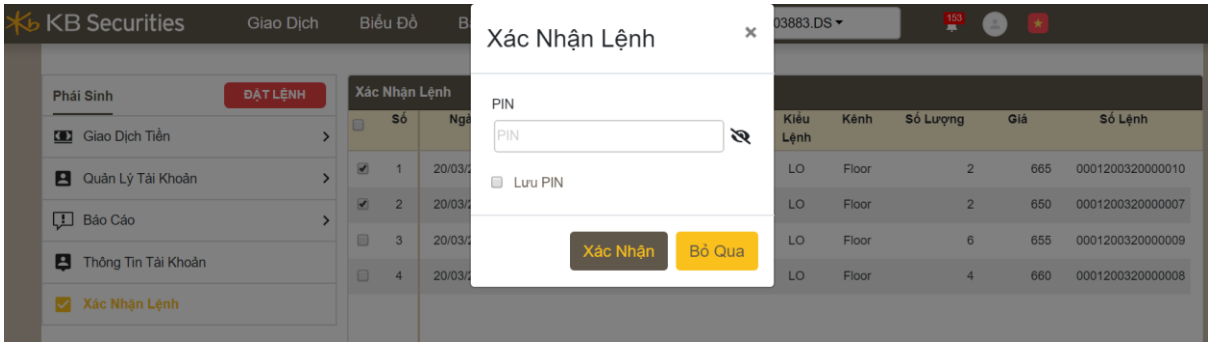

Bước 4: Nhập PIN/OTP và bấm **Xác Nhận** để hoàn thiện xác nhận lệnh hoặc **Bỏ Qua** quay lại màn hình xác nhận lệnh. Xác nhận lệnh thành công xuất hiện thông báo:

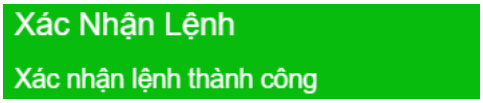

>>Quay về mục lục